

NĂM THỨ HAI

SỐ 25 - GIÁ 0\$10

TÂN VẤN

N° 45, RUE GARROU - AIGON

Tuần Báo

1499



XIN CHÍNH-PHỦ NGHIÊM TRỊ NHỮNG NGƯỜI NGOẠI-QUỐC Ý TIỀN CỦA MÀ

HÙNG HIỆP DÂN ANNAM

Chị Lớn

TỪ NAY NÊN XÁ VÀ BÀM : « DÂN LỚN ! » MỚI ĐÚNG.

Tôi vẫn lấy làm lạ cho một xã-hội như xã-hội mình đây, trái mấy ngàn năm học đạo Khổng - Mạnh, ông cháu cha con, đời này đời khác đã từng học thuộc lầu mấy chữ « Dân vi đại » (民爲大), thế mà xưa nay người ta chỉ tôn quan là lớn, bưng bọ những là đại thần, đại nhơn, còn dân thì lại tự hạ mình xuống là lẽ dân, tiểu dân, sao vậy ?

Mạnh-tử sanh ra cuối đời Châu, xướng lên cái thuyết « Dân lớn », nhưng về sau người đời ở Đông-phương này không hiểu biết mà thiệt hành, nên chỉ có lẽ vong-hồn ông xuất ức mới qua Tây-phương mà thấy sanh làm J. J. Rousseau để truyền bá cái thuyết « Dân lớn » cho được thành công đó !

Hai ba thế-kỷ nay, người Âu Mỹ họ biết tới nơi cái lực-lượng, cái địa vị họ là « dân lớn », đầu ở nước dân-chủ hay nước quân quyền cũng vậy.

Họ cho quan kia quan nọ chỉ là công-bộ của xã hội, tay sai của quốc gia mà thôi, chứ quan không lớn gì, chỉ có dân mới là lớn.

Ta coi họ đối với các bậc bác học, danh nhơn, anh hùng, lương tướng, họ đều tôn là « dân lớn » (grands citogens), chứ có kêu là « quan lớn » bao giờ.

Poincaré là dân lớn.

Foch là dân lớn

Painlevé là dân lớn.

Doumergue là dân lớn.

Đối với nhà nước, ai cũng là dân, mà những người có chức vụ trong xã-hội, có công nghiệp với quốc gia, đều là dân lớn tất cả.

Dân mình được nghe thầy Mạnh dạy bảo từ mấy ngàn năm trước rằng : « Dân vi đại », vậy mà mình cứ co ro, cứ cúi mọp, tưởng dân là nhỏ, nghĩ phận mình hèn, thật là chướng quá !

Bởi vì tưởng dân là nhỏ, nghĩ phận mình hèn, trách nào thuở nay ai nấy chẳng cố học để làm quan, mưu cầu cho có chức quan, để cho người ta tôn là quan lớn ! Phải chi người ta tự biết là dân lớn, thì cái tiếng quan lớn đã không có ở trong tục xưng hô, mà cái tâm tánh di-truyền ham quan cầu quan đã như thùng rác đổ đi tầm đời nhà nó rồi !

(COI TIẾP TRƯỞNG 2)

Mới đây, ở tại Chợ Mới Saigon có xảy ra một việc làm cho ai nấy cũng đều lấy làm bất bình hết sức. Một đứa trẻ annam kia hồi sớm mai thứ bảy có vâng lời mẹ sai đến một tiệm Bombay mà mua hàng, mua đâu ba bốn thước gì đó. Nó đem hàng về nhà, mẹ nó coi không đã dùng biểu nó trở lại mua thêm. Đứa trẻ mới lấy xách hàng bỏ trong túi đi đến tiệm hồi sớm mà hỏi. Người trong tiệm nói thứ hàng đó đã bán hết rồi, đưa trẻ lại đi đến tiệm khác, tiệm này ở gần bên chỗ đại-lý hiệu giày Bata cũ đường Viêno.

Mới vô đứa nhỏ cố tâm dòm trong tủ coi có thứ hàng hiệp thứ của mình cần dùng chẳng thì bỗng tên Chà trong tiệm lại xô đủ. Đứa nhỏ cái lấy lại, nói mình tính đi mua hàng còn đương kiểm thời tên chà bỗng dòm trong túi nó, thấy có xách hàng bèn hô lên nói nó ăn cắp, đánh cho mấy bạt tai lại kêu linh là khác. Tội nghiệp cho đứa

nhỏ, nói gì cũng không được, tên Chà cứ để quyết cho nó la ầm ập mà đánh cho được mới nghe.

Đến chừng linh lại hỏi thời đứa trẻ cũng thuật y tự sự, người linh đảo nó lại hỏi tiệm chà mua hồi sớm mai thời người trong tiệm cũng chịu rằng hồi sớm mai nó có lại mua mấy thước. Linh dẫn nội vụ về bót, việc còn đương tra xét.

Câu chuyện như thế không phải là mới có một lần. Cách đây bảy tám năm, khi dãy tiệm Bombay còn ở ngoài đường Catinat, có một tên chà cũng vì pao vu ăn cắp mà đánh một người đàn bà annam, làm cho công chúng nổi giận, xúm nhau bầy cuộc tẩy chay. Chuyện hôm nay không khác chuyện ngày xưa là bao nhiêu !

Chúng tôi ước ao nhà chức trách làm tròn phận sự, ở cho công bình, trừng trị bọn da đen phách lối một cách nghiêm

(COI TIẾP TRƯỞNG 2)

Có nhiều vị độc-giá hỏi bốn báo sao đăng quảng-cáo của mấy tờ Tuần-báo sắp ra đời làm chi ? Vì những đồng-nghiệp ấy ra đời, tất phải có cuộc tranh đấu ngầm giữa họ và TÂN-VẤN TUẦN-BÁO.

Thế thường « đạo ở đạo » kia mà !

Với những vị ấy, chúng tôi xin trả lời : 1 - Đã là quảng cáo thời ai muốn nhà báo, nhà báo cũng đăng miễn trong sự quang cáo ấy không có cái chi trái với luân-lý pbong-tục, trái với quyền lợi công chúng hay cá nhân là đủ.

2 - Chư đồng nghiệp đã cậy bốn báo đăng quảng-cáo cho, tức là công nhận bốn báo là một tờ báo có nhiều ảnh hưởng đối với đồng bào, phổ cập được một số đông độc giả, thế là vinh diệu cho bốn báo lắm.

3 - Bốn báo mỗi ngày mỗi « tranh đấu » với mình, làm cho số bữa nay phải hơn số hôm qua mà số tới lại còn hơn số bữa nay nữa. Bốn báo thiết tưởng đâu không hay có thêm những đồng-nghiệp mới thời bốn-báo cũng vẫn phải « tranh-đấu » hoài, « tranh đấu » một cách thường trực vậy thì có gì mà phải sợ « tranh đấu » ? Sự « tranh đấu » là một sự hay.

Nếu mỗi người đều cứ « tranh đấu » với mình hằng ngày thời cái giá trị cá nhân của mình mỗi ngày mỗi tăng lên, có ảnh-hưởng hay đến xã hội.

Phương chỉ như chúng tôi đã nói, độc-giá Việt-Nam ngày nay đã tới một trình độ khả quan rồi, dù từ cách mà bình phẩm cái giá trị của một tờ báo. Quảng-cáo chẳng qua là báo tin cho đồng-bào biết, chứ nó có thay thế được cái chơn giá trị đâu !

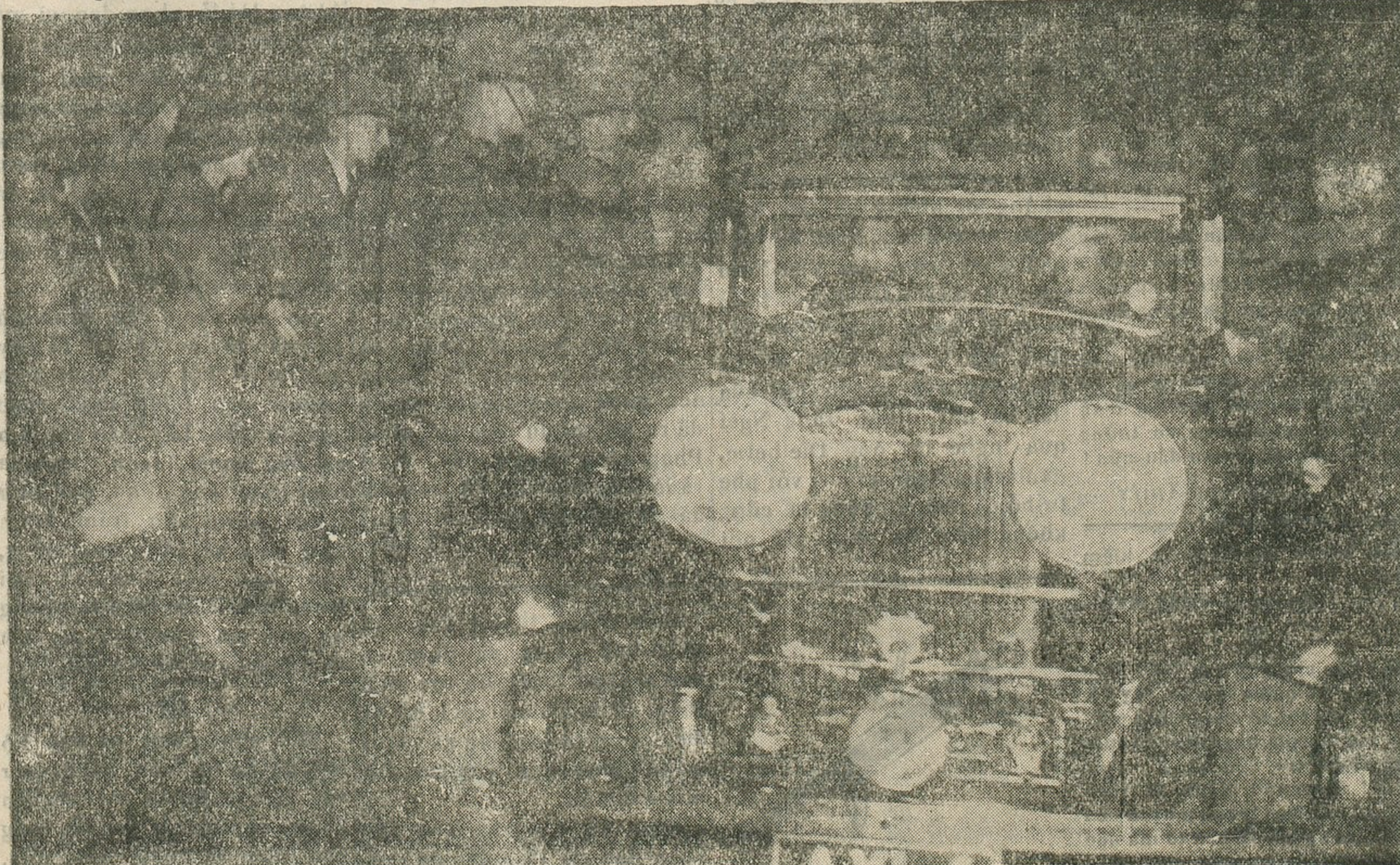
Như số báo này đăng tin, bài « Văn-đề tỉnh Sarre » do bốn báo chủ nhiệm viết sẽ đăng trong số Mùa Xuân, chắc có một vài vị độc giả muốn trách : báo kia báo nọ đã viết chán chê về văn-đề ấy, còn có gì mà phải viết nữa, lại còn đem vào số Mùa-Xuân ? Chính vì lẽ văn-đề ấy đã nói nhiều rồi nên lại càng cần nói lần nữa cho kỹ càng đó. Vậy khuyến chư độc giả hãy đón coi cho biết.

(COI TIẾP TRƯỞNG 2)

Bon Prime N° 48
Để lãnh đồng-hồ

Có đủ 52 cái bons liên tiếp, cái đầu phải ở trong khoản 31 Mai về trước thì được lãnh một cái đồng hồ.

Từ bon này về sau, bon nào không có dấu « Contrôle T.V. » thì bốn-báo không thể nhận.



Hoàng-tử George và công-chúa Marina sau lễ cưới rồi đi dạo một vòng trong kinh-thành Luân-Đôn

Thiệt Hòn

(TIẾP THEO TRƯƠNG NHỨT)

Cũng trong số ấy lại có bài « Tình hình quốc-tế » nên coi hầu lãnh hội được một cái đại-quan về chánh trị thế giới.

TÂN-VĂN TUẦN BÁO sau Tết về chỉnh đốn lại theo một thể-tài mới mẽ nữa. Mỗi mục sẽ có một bộ biên tập riêng có trách-nhiệm: Phòng Sự, Văn-Chương, Liễn măt năm châu, chánh-trị thế-giới, Phụ-Nữ, Nhi đồng, Cao Miên và Trung-kỳ mỗi mỗi đều có người chuyên-môn lo việc biên soạn. Bộ biên tập riêng về Cao-Miên và Trung-kỳ thì sẽ ở tại Nam-Viên và Huế.

Cũng vì sự tổ chức đặc-biệt như thế nên phí tổn của tờ báo có phần hơn phí tổn của tờ nhật báo khác. Nhưng phí tổn bao nhiêu, tờ báo cũng không ngại, miễn cống hiến cho quốc dân được một tờ báo vừa hay, vừa vui vừa đẹp, không thể chê bai thời tờ báo đã vui lòng.

TÂN-VĂN TUẦN-BÁO gạt găm người ta mà ăn tiền hay nói xấu người ta mà ăn tiền? điều đó chắc toàn thể độc giả không hề ngờ đến! Thế mà có tên thầy bói kia vì bị một bài phóng sự ngay thẳng quá nên dăng trong một tờ nhật báo kia như vậy đó! Có lẽ bạn đồng nghiệp kia vô ý không thấy nên mới dăng như thế, chớ nếu thấy thì có sá gì vài đồng bạc mà dăng để cho một tên gạt găm người đi nói xấu một đồng nghiệp? Nếu phải dăng như vậy thì T.V.T.B. đã ăn được tiền của người gạt găm bài nói xấu đó ba bạn đồng-nghiệp ở đây. Ngay như các bài có đá động đến mà có tư cách cá nhân, chúng tôi còn miễn dăng thay!

Nhưng ai nói xấu thời chúng tôi còn sợ xấu, chớ thầy bói « Lầu cá » kia nói xấu cho chúng tôi lại còn làm cho chúng tôi được đồng hào trong vị thêm, ví chẳng khác chèo đò Chích sứa vua Nghiêu! Cứ như thầy bói Mèo ấy (một họ với Miêu-quang-Nghĩa) thời chúng tôi là « còn trũng thảo mộc ở trên thế gian này ».

Ừ! Chúng tôi chịu mình là còn trũng thảo mộc. Còn trũng mà như con tôm xe chỉ cho người ta làm to, thảo mộc mà như quế, kỷ nam, còn làm vị thuốc cho người cứu bệnh, chẳng hơn thầy Mèo cạo cái trán láng nhuộm để mà nói dóc kiếm tiền chăng?

Nhưng nói vậy chưa thấy chỗ hay, chúng tôi xin dăng một đoạn quảng cáo (không tính tiền) của tên thầy Mèo cho độc giả thưởng thức, (in nguyên văn, không sai một nét):

«... Người ở trong cái vũ trụ « nào, ở trong cái thế gian nào bất luận cũng phải theo luật tạo-hóa thiêng liêng mãi mãi, hề con người dù trí thì phải biết mình « sanh ra đây cũng là nhờ cái hơi « hấp thụ ở trong cái tế bào lục « cần hiệp với lực trần mà sanh « ra Chơn Tướng: (họa phước, « sự may rủi buồn thắm tự nơi « trong mình mà xuất hiện ra « ngoài hình chi tướng: vậy thì « tìm thấy tướng mà hỏi mới rõ « số mạng như phần của mình « sanh ra có hạn, phù với thời thế « này không; người nào đủ trí « quan sát về khoa học mà khinh « bỉ nghề tướng là người còn « trũng thảo mộc ở trên thế gian « này vậy đây: « Còn người nào thương hay

Tân - Văn Mùa Xuân

Hùng hiệp dân Annam

(TIẾP THEO TRƯƠNG 1)

CÓ NHỮNG BÀI GÌ ?

- 1. - Hiện tình thế giới sau cuộc ám-sát Marseille của Phan-văn-Thiết.
2. - Một vị quan Annam đi sứ Huế-kỳ hồi năm 1863 của Đào-trình-Nhất
3. - Một đoạn lịch sử văn học Trung-quốc của Phan-Khôi.
4. - Cuộc ám sát chánh-trị ở Á-đông 30 năm về trước của Quán-Chí.
5. - Chúc mừng năm mới của Trần-tuấn-Khải.
6. - Khuyên Bắc Trung Nam liên lạc của Thượng-tân-Thị.
7. - Học trò gái nói chuyện của Phan-bội-Châu.
8. - Tết ở Nhật-bổn của Bích-Thủy.
9. - Người Nhật-bổn giàu như thế-giới của Tân-thành-Tử.
10. - Bình phẩm quyền « Hòn Bướm mơ Tiên » của cô Uyên-Điễm.
11. - Một đoạn lịch-sử rất quan trọng của nước Tàu: Giặc Quyền-Phi của Phan-văn-Thiết.
12. - Đại-thi-nhơn Lý-Bạch, của V.A.
13. - Việc lạ, chuyện kỳ.
14. - Nét mực hương khuê của Lu-Khé.
15. - Di tích nhà Châu và nhà Hôn.
16. - Khổng-Minh tài thế.
17. - Ông Đờ-Chiêu, của cháu Cù, có Mai-bạch-Hoa.
18. - Chuyện vật làng văn-Thơ xưa và nay-Cao-miên-Trung-kỳ.
19. - Giáo-dục nhi-đồng.
20. - Hình vui - Hình đố - Hình thời-sự vô số, vân.vân...

XEM MỤC LỤC Ở TRÊN, BÀ CON ĐỦ THẤY GIÁ TRỊ CỦA SỐ TÂN-VĂN MÙA XUÂN, KHÔNG CẦN NÓI DÀI DÒNG

khắc cho chúng nó tồn một lần.

Đối với pháp-luật đã dành như vậy, đối với đồng-bào tôi xin có mấy lời tâm-phúc.

Tại sao mà những người ngoại-quốc đến xứ này, như là lũ chà Bombay - cứ động tịnh là đánh đập người Annam một cách rất bồng bách như thế? Họ đến xứ này làm giàu làm có chỗ chuyen về xứ mà nuôi ông nuôi cha họ, đáng lý họ cảm ơn thương mến dân bản xứ lắm chớ, có sao không cảm ơn mà lại còn hũy bạc như vậy? Theo ý ngu tôi, họ dăm ý thị là hai duyên có:

1. - Họ ý tiền bạc nhiều, dẫu cho có xảy ra việc gì, họ lấy thế-lực kim-tiền mà đè ép dân nghèo mình, rồi cuộc rồi họ cũng đắc thắng.

2. - Họ lại ý dẫu cho có xảy ra sự gì bất bình bao nhiêu, người mình rồi cuộc cũng không khỏi lết đi tới mua của họ, làm giàu cho họ. Thời sau khi xảy ra cuộc lầy chay hồi năm 1927, tướng họ phải cuốn gói về Ấn-độ rồi, hễ mà ngày nay họ cũng vẫn còn tro tro đó! Như vậy nên họ có sợ gì mà phải đối đãi với dân xứ này cho tử tế làm chi! « Đánh chúng nó, chửi chúng nó, rồi bày ra thứ hàng cần kim cầm cũng mới đẹp, chúng nó cũng phải luồn đầu vào mua nhau cả đám vậy kia này! » đó là câu họ truyền khẩu với nhau vậy!

Cái thế-lực kim-tiền đối với một hạng người có trách-nhiệm đều do đánh rằng chúng ta không làm sao mà đánh đố. Nhưng người đã vì tiền mà quên phận sự thời thiết thương không lời lẽ hơn đạo gì mà làm cho họ xui lòng được.

Nói thế, chẳng phải chịu rằng chúng ta không phương chi đối phó! Không! Trong việc này cũng như trong trăm ngàn việc khác, chúng ta có một cách đối phó rất mãnh liệt, rất hay ho: ấy là cái lực lượng đoàn-thể đó!

Họ làm phạm đến danh giá của dân tộc ta chăng? Ta hãy dẹp họ lại một bên, như định không giao thiệp mua chác của họ nữa. Lấy báo chí làm cái ống truyền thanh, chúng ta hiệu triệu cho nhau, một như mười, mười như trăm, trăm như vạn, hề nhau một tiếng, rập nhau một lòng, thì nội trong tuần nhật đã thấy chúng nó đến tòa Tân-Đào mà xin tờ thông-hành về xứ rồi.

Nếu chúng biết tự bảo hộ lấy quyền lợi của mình như vậy thời chắc từ rày về sau không còn tên da đen da vàng nào dám đá động tới ta nữa.

Anh em chị em trong nước nghĩ sao?

P.D.D.

Tuyệt Bút

(TIẾP THEO TRƯƠNG NHỨT)

Ví dụ các ông nghị-viên đại biểu ta hạng thay mặt dân, ta có thể coi là hạng dân lớn cũng được. Vậy trong khi giao tiếp xưng hô mà ta muốn tưng trọng mấy ông, ta nên « thưa Dân lớn! bầm Dân lớn! » mới là phải, cái gì lại đi bầm quan lớn hội đồng, thật là quái lạ. Chính có nhiều ông hội - đồng lại ra người ta bầm mình là quan lớn hội đồng, không vậy thì mấy ông buồn, mấy ông giận, có khi mấy ông bắt lỗi hay thù ngầm, như thế lại càng quái lạ hơn nữa. Mấy ông chính là dân biểu, mà còn không tự biết dân lớn, thì báo ai cần nên biết bây giờ!

Từ nay, tôi tưởng chúng ta gặp các ông dân biểu, hay là bất cứ bậc người nào ở trong học giới, nông giới, thương giới v.v... mà ta kính trọng mến yêu, thì ta cứ chấp tay xá mà nói:

— Bầm Dân lớn!

Vậy mới phải là đúng cách kính trọng và mới hợp với trào lưu tu-tướng hiện thời.

Ta cứ thưa bầm Dân-lớn như vậy sẽ có ảnh hưởng lợi ích hai phía:

Một là tuyên truyền thức tỉnh đồng bào càng biết địa vị của mình làm dân mới là lớn.

Hai là tới khi tiếng Dân-lớn phổ thông, chừng đó người ta sẽ cố gắng giành đua làm Dân lớn ở xã hội mới quý, chớ không mơ tưởng mưu cầu làm Quan lớn đâu nữa!

TRƯƠNG-THIỆT

« kich bác là người muốn kiếm « ăn: »

Ký tên: « THẦY MÈO »

Đó! Văn chương của Thầy Mèo là hay ho và nghĩa lý như vậy đó. Nếu để vậy thì nó cũng chưa mấy hay, xin độc giả hãy thêm vào một đoạn này nữa:

« Ừ! Kiếm ăn! Kiếm ăn theo « kiểu Thầy Mèo trong truyện đời « xưa, đứng trước bàn tổ mà đọc « chú: Mèo mèo mèo mèo, mèo « đứng ghẹo trẻ, tao bẻ mèo ra, « tao tra vào đây...! »

VIỆT-LAN

Quan Toàn quyền Pasquier

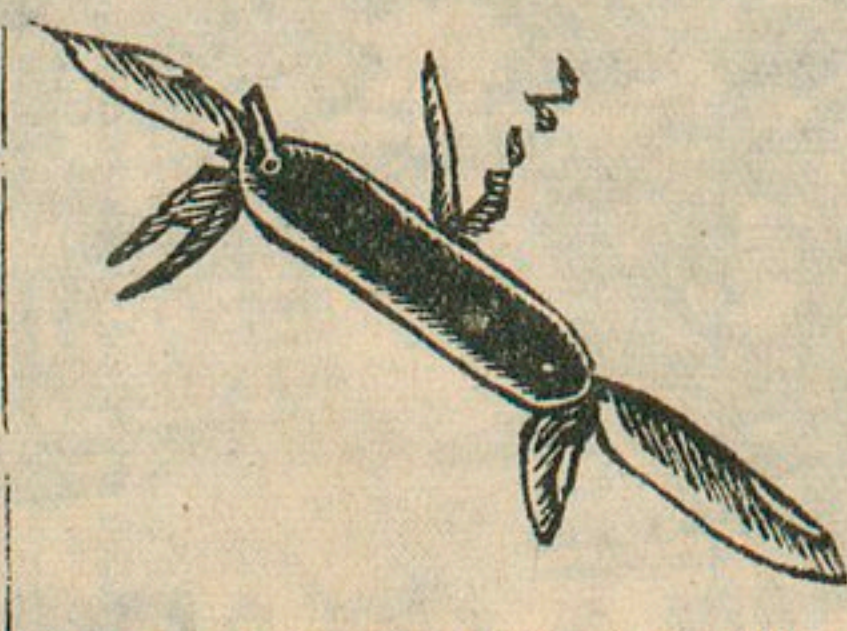
Chết nay đã giáp năm



Hình tay mặt là di-dung qua Toàn-quyền Pasquier khi còn trọng-trần Đông-dương; còn hình tay trái chính là chiếc phi-cơ Emerald có ngài làm hành-khách đã cháy tại làng Corbigny ngày 16 Janvier 1934. Các quan quyền ra chỗ tại nạn xem xét, trong đó có ông Pierre Cot là Thượng-thor bộ Hàng-không lúc đó.

Con người ta chết là hết chuyện! Thật quả vậy, nên đã tới ngày giáp năm « cuộc rủi ro bỏ mạng của quan toàn-quyền Pasquier mà không ai mấy nhắc tới! Lúc Ngài sanh tiền, chúng tôi không hề tán tụng Ngài, nhưng nay Ngài đã mất, chúng tôi tưởng dân Việt-Nam cũng không nên quên lững Ngài đi. Đánh rằng Ngài đeo đuổi một chánh sách không thích hợp với quyền lợi của dân xứ này, đánh rằng Ngài quá nghe lời ông Diethelm, đánh rằng Ngài quá vị với phe tư-bổn, nhưng chúng ta cũng không thể quên Ngài đã phi

cả một đời cho xứ này và Ngài chính là một trong số rất ít quan thủ-hiến biết tâm-lý của dân Việt Nam. Chính quyển sách « Cổ Việt Nam » của Ngài còn đó để làm chứng cho chúng ta vậy. Ngài là một nhà văn sĩ rất nhã nhặn, rất thanh tao, có lẽ cái thiên tính của Ngài không mấy hợp với cái trọng trách làm Vua một cõi... Dân Việt-Nam ta không nên quên Ngài, và như là không nên quên quan Toàn - quyền đã ra lời chỉ dụ cấm các quan Pháp dùng tiếng « mày, tao » và lời cộc cằn thô lỗ mà đối đãi với kẻ tùy thuộc da vàng T. V



một tờ báo huê lệ (ra giêng ra 24 trương) mà lại được tặng 1 con dao suisse 6 món có sợi chaine xi-kên để găng trong áo quần.

Mua thử 1 tháng Tân-Văn Nhật-Báo giá 1\$ đã được có một tờ báo thông tin tức năm châu, cất nghĩa một cách rất dễ hiểu và nhiều bài luận xác đáng mà lại được tặng thêm con dao suisse 6 món.

Mua thử 3 tháng Tân-Văn Tuần-Báo giá 1\$35 đã được coi một tờ báo huê lệ (ra giêng ra 24 trương) mà lại được tặng 1 con dao suisse 6 món có sợi chaine xi-kên để găng trong áo quần. Tổng-ly: PHAN-VĂN-THIỆT



TRƯỜNG BÁ-NGHÊ THUDAUMOT

Cảm ơn chư vị độc-giả

Cảm ơn chư vị độc-giả do M. Lê - Hoàng cổ - động, đã đóng tiền như sau đây :

- M. M. Nguyễn-hữu-Do 1\$35
Trác-cương-Cang 1.35
Lê-xuân-Vinh 2.65
Huỳnh-văn-Lang 1.35
Vô-hà-Tri 1.35
Bùi-văn-Long 1.35
Ng.-thiên-Tâm 1.35

Cảm ơn chư-vị độc-giả do M. Hồ-văn-Thuận cổ-dộng đã trả tiền như sau đây :

- M. M. Huỳnh-văn-Giao 1\$00
Huỳnh-văn-Cơ 1.00
Phạm-văn-Nhân 2.56
Huỳnh-văn-Điền 5.50
Ng.-văn-Lao 2.50
Huỳnh-diệp-Liêu 2.56
Trương-văn-Hiền 2.20
Lê-văn-Vàng 1.35
Ng.-đặng-Hiền 1.00
Lê-kim-Mỹ 1.35
Ngôi-dit-Nghiêm 2.65
Lê-văn-Vung 2.65

Cảm ơn chư-vị độc-giả do M. Nguyễn-văn-Long cổ-dộng đã đóng tiền như sau đây :

- M. M. Ng.-văn-Hương 3\$00
Vu-văn-Độc 2.20
Dương-thành-Cơ 5.20
Hồ-niệu-Thuần 1.35
Tư-Hữu 2.20
Ng.-ngọc-Đàng 2.20
Ng.-thị-Hữu-Duyên 3.20
Cao-văn-Triệu 3.00
Ly-văn-Thu 1.50
Đoàn-thai-An 1.50

Và mấy vị mua báo tháng ở Saigon.

Cảm ơn chư-vị độc-giả ở Trà-vinh do M. Nguyễn-v-Sanh cổ-dộng đã trả tiền như sau đây :

- M. M. Nguyễn-thế-Xương 2\$00
Ly-văn-Tiêu 1.35
Nguyễn-đức-Tô Hưng-mỹ 1.35
Dương-văn-Màu 1.35
Phan-văn-Ngọc 1.35
Bà-g-kim-Hữu 1.35
Nguyễn-đức-Tô Cầu-ngan 2.65
Lâm-bình-Điệp 2.00
Ng.-lân-Lập 3.00
Ng.-đặng-Hành 3.00
Lê-công-Vân 2.00
Ng.-văn-Ngời 3.00
Vương-kim-Liêng 1.00
Trần-minh-Chánh 1.00
Ng.-văn-Khánh 3.00
Võ-quang-Một 2.00
Ng.-thái-Anh 1.00
Phạm-ngọc-Chân 0.50
Cổ-ngọc-Lai 3.00
Hua-phước-Ngân 2.00
Ng.-minh-Ký 2.00
Ng.-văn-Đường 2.00
Ng.-văn-Đức 3.00
Hà-văn-H. 2.00
Ng.-bình-Áo 1.00

I. - Lịch-sử
Kêu là trường Bá-nghê như vậy cho dễ hiểu, chớ nếu nói cho đúng thì phải gọi là trường Nghệ-thuật mới được (Ecole d'Art).

Trường Bá-nghê Thoudaumot dựng lên hồi năm 1920 do sáng-kiến của ông Outrey lúc bấy giờ làm quan chủ-tính ở đó.

Ngài lấy trường học cũ mà sửa đổi lại như vậy thời chớ không phải cất lên, nên chỉ bây giờ cái hình thức của trường ấy xem không có vẻ nguy nga hay hùng tráng chút nào hết.

Mở ra hồi năm 1929, trong ba năm đầu trường đó do người Annam cai-quản, không thấy tấn bộ. Qua năm 1923, tức là cách đây 12 năm, nhà chuyên-môn làm đồ gỗ (Spécialiste de l'ébenisterie) là ông Delafosse ở Paris sang qua chấp chính lại thì trường Bá-nghê mới được người ta đề ý tới.

II. - Mục-dịch của trường
Mục-dịch của trường này là dạy cho người bản-xứ trở nên những tay thợ giỏi-dẫn trong nhiều nghề như : đóng bàn ghế, điêu-khắc, đánh sơn (laquage), hội - họa, đánh dầu (vernissage) v. v. Nói tắt là muốn cho trong nước có những nghề mà nếu đem so-sánh với ngoại-bang thì không thua sút chỗ nào hết.

III. - Cách tổ-chức

Người được lựa vào để dạy trong trường này có hai hạng đều là có tài nghệ đặc biệt :

- 1. Người ngoài.
2. Cựu học-sanh trường ấy.
Những vị trên đây đều ăn lương của nhà nước do kho-bạc tại tỉnh ấy trả. Trong trường này một phía có hội « Nam-kỳ hiệp-tác của người về tranh-cảnh chạm trổ và in bản đá » (Association corporative des décorateurs, graveurs et lithographes de Cochinchine), một phía của nhà nước tức là học-sanh. Nên thì phải có hai quỹ (budget). Đố của hội trên bán ra được bao nhiêu tiền

thi về phần hội ấy. Hội này được chánh-phủ chuẩn y hồi ngày 22 Juillet 1933 hội viên lối 60 người đều là cựu học-sanh trường Bá-nghê.

Còn đố của học-trò làm ra bán thì tiền đó thuộc về nhà nước.

Đồ bán ra như ghế bàn tủ phần nhiều đều thuộc về của hội hiệp-tác kia ; của học-trò làm ra rất ít vì con đường học không được rảnh rang và lại cũng chưa đến lúc thành tài mà làm đồ lớn được.

Mỗi năm nhà nước có trợ-cấp lối 10 ngàn đồng ; số tiền ấy, vừa để trả lương cho ông đốc và giáo-sư vừa để trả tiền học phí của học-sanh.

Được tuyển vào học đây những học-sanh tại tỉnh hay là ở xa ; người ở gần khi được tuyển chọn (reçu au concours) thì mỗi tháng được ba bốn đồng, còn ở xa thì được 11 đồng.

IV. - Những khoa dạy tại trường

Trường mở năm khoa dạy :

- 1. Làm đồ gỗ (Ébenisterie).
2. Điêu-khắc (Sculpture).
3. Hội-họa (Dessin).
4. Làm sơn (laquage)
5. Đánh bóng dầu (vernissage)

Số học sanh được hết thầy là 64 trò chia ra :

- 28 trò học nghề làm gỗ
11 trò học nghề điêu-khắc
11 trò học nghề hội họa
9 trò học làm sơn
5 trò học đánh bóng.

Số học-sanh này ở ngoài thì vô cũng có hay là học-sanh trường về Giadinh lên thi. Hệ học đủ 4 năm thì thi ra lãnh cấp bằng thành tài (diplôme de capacité). Thành tài rồi, học-sanh nào muốn lưu lại để chuyên nghề thì trường cũng vui lòng nhận.

Số giáo-sư dạy tại trường này thì có qui ông Nguyễn-văn-Nhờ, Trần-văn-Kiên, Lê-văn-Cổ, Nguyễn-văn-Ba, Trần-văn-Bây, Lê-văn-Thái và Phạm-văn-Hai, phần đông đều là cựu-sanh-viên cũ.

Học-sanh khi được cấp

bằng rồi, nếu trường có cần dùng thì lưu lại không thì được tự-tiện đi kiếm chỗ khác. Số học-sanh thành tài hiện giờ làm việc cho những xưởng đóng Au Bucheron v. v. rất nhiều.

Khi chúng tôi đến viếng, ông đốc trường là ông Delafosse vui vẻ dẫn chúng tôi đi xem từng chỗ. Đồ làm rồi trưng bày nơi đây từ bàn ghế tủ giường cho tới đồ vật-vạn đề phòng giấy thật là hết sức khéo léo. Chúng tôi đề ý nhứt là mấy cái tủ, ghế salon sơn đen mà có vẻ hình màu trông thiệt đẹp không thua đồ của Nhật-bồn. Dáng điệu (style) mỗi thứ mỗi khác, nhưng mà bất cứ thứ nào cũng bắt người đi viếng phải đề ý, tới cả. Sở dĩ bàn ghế tủ đều được những kiểu tối tân như vậy là nhờ trước khi đóng ông Delafosse có ra kiêu cho học-trợ vẽ, mỗi trò mỗi ý muốn chế biến màu mè cách thức làm sao đó tùy thích ; về xong, ông chọn cái hình nào về khéo thì thợ nơi theo đó mà đóng ; chính nghề làm sơn (laquage) mà có dạy tại trường cũng do nơi ông Delafosse là người rất tinh-thông về môn này.

Đồ bán nói đây phần nhiều đều do người Pháp mua chứ người Annam ít có lắm. Tuy đồ bán giá có cao một chút song toàn là đồ tốt, đóng khéo và kiểu rất đẹp đẽ.

Trường này mở ra thật là có ích cho công-nghề nước nhà. Sau này nước ta sẽ có những tay thợ tài tình không thua ngoại-quốc. Biết nó có ích cho dân bản xứ như vậy nên chi sau khi quan sát cảnh trường thấy nó chật hẹp tù-túng, thì quan Thống-đốc ngài có tính sang năm sẽ dời cất trước sở Đoàn gần mé sông cho rộng rãi hơn.

Bắt tay ông Delafosse ra về và theo thế ý ông chúng tôi thuật lại đề độc-giả nếu có dịp thì đi lên đó chơi một lần cho biết. KHÔNG-TUYÊN

Đồng-nghiep mới

Ấy là báo Điện-Tin hằng ngày. Khỏi phải nói, chư độc-giả cũng biết nó là của ông de Lachevrotiere chủ báo Dépêche, do ông huyện hàm Lê-trung-Cang làm chủ nhiệm và ông Lê-hoàng-Mưu, Văn Phi, Trương-duy-Khánh, Triệu-thường-Thế v. v. biên-tập. Báo Điện-Tin cứ như lời tuyên-bố, sẽ « vực lợi vực quyền cho Đồng-bào Đồng-chúng ».

Giá báo : một năm 10\$. Mua báo phải trả tiền trước, mandat gửi cho M. A. Darrigade.

Bổn-báo cầu chúc cho Điện-Tin được trường-thọ với non sông.

Hỉ Tin

Ngày 20 Janvier (16 tháng chạp) quan Đốc-phủ Tô-ngọc-Đường và bà lớn sẽ làm lễ thành-hôn cho lính lang là M. Tô-ngọc-Quang sánh duyên cùng cô Nguyễn-thị-Nho giáo học, ái-nữ của ông và bà Nguyễn-văn-Lai, y-sĩ ở Cholon.

M. Quang vốn là bạn đồng-nghiep của chúng tôi, hiện nay từng sự ở nhà báo « Cộng-Luận ». Vạy có mấy lời cầu chúc cho cặp giai-nhơn tài-tử được đẹp duyên cầm sắt, nặng tình sản đũa. T.V.

Hay tin ngày 20 Janvier đây, bạn tôi là M. Jean Frouhandy sẽ làm lễ kết-hôn cùng Mlle Phạm-thị-Danh ái-nữ của bà Sương - phụ Phạm-văn-Ký.

Vì tình bằng hữu, tôi xin đề mấy lời mà chúc cho vợ chồng của bạn được long vãn hội hiệp, loan phụng kỳ phùng.

DUONG-HIEN-CO

Thơ Tin

Cùng ông N. V. A. Saigon. - Nếu trong 48 giờ mà ông không đem đóng tiền ông đã thuê thời chúng tôi buộc lòng vô đơn thưa ông nơi quan Biện-ly Saigon, có xảy ra sự chi xin ông chớ trách nhà báo.

Bổn báo khai sự

Ông Nguyễn-nam-Xuân thay mặt cho Bổn-báo Quản-ly mà đi thầu tiền độc-giả và đại-ly miệt Cantho, Soctrang, Chau-doc, Hatiên, Longxuyen, v. v.

Ông Cao-thượng-Thinh thay mặt cho Bổn-báo quản-ly mà đi thầu tiền độc-giả và đại-ly miệt Tân-An, Mytho, Vinhlong v. v., luôn dịp xem xét việc đặt đại-ly và thông-tin các nơi.

Vạy xin bà con xá gần vui lòng cho hai ông Cao-thượng-Thinh và Nguyễn-nam-Xuân tiếp kiến.

Riêng phần độc-giả miệt

Tân-An xin ai chớ trả tiền cho tên Châu-văn-Kiệt nữa và ai đã có trả lỡ cho và xin làm ơn cho nhà báo biết để biên đủ các món tiền và đã lường gạt mà nạp cho Biện-ly tòa-án Mytho. Vì hiện nay chúng tôi đã đầu đơn kiện và về tội lường gạt và ký tên giả ở tòa-án Mytho.

TÂN-VÂN TUẦN-BÁO

TRƯỜNG LÊ-BÁ-CANG

Nos 32 à 44 Rue Aviateur Garros :- SAIGON

Dạy từ Cours Supérieur đến lớp 4e Année

DIRECTEURS DES ETUDES

M. Lê-Bá-Cang

M. Hồ-Văn-Ngà

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie d'Hanói Ancien Professeur à l'Ecole Normale d'Instituteurs de Saigon Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-Khương-Ninh (Lettres)

Ancien Ecol'Centrale (P èrve asléci)eld Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-Khương-Ninh (Sciences)

M U A một năm TÂN-VÂN TUẦN-BÁO trả tiền trước là bổn phận của mỗi người: già, trẻ, bé, lớn, đàn ông hay đàn-bà. Vì TÂN-VÂN-TUẦN-BÁO là tờ báo chung của mọi người trong xã-hội Việt-Nam...



PHÁI BÔI-BÔ QUỐC-VĂN

(Đều cấp thiết là ta phải mượn và dịch tiếng nước ngoài)

Hiện giờ trong làng văn ta có hai phái. Phái thì muốn duy-trì và mở mang lối văn đài-các, nghĩa là dùng điển-chương và danh từ cho câu văn khi đọc lên hoặc nghe êm ái như tiếng địch thanh-tao, hoặc dỗi-dào như gió giục mây bay, bao trùm non nước. Còn phái thì muốn chôn lấp điển-chương, dùng lối văn phổ-thông giản-dị được truyền bá tư-tưởng khắp cả nhân-gian.

Nội dung bài khái-luận này, tôi không ngu ý ca tụng phái kia hay là dung tâm chế dè phái nọ, vì tôi nhận trong hai cái ý-niệm ấy cái nào cũng có sự hay cả. Mục - đích tôi là muốn làm sao cho nền quốc-văn ta trở nên tốt đẹp. Ai có khuyh - hướng về lối văn bác-học thì cứ theo chỉ hướng của mình mà tô-điểm vườn văn của ta cho ngày thêm sum sê huê - mỹ; còn ai có khuyh-hướng về lối văn phổ-thông thì cứ noi theo đường kia mà tiến tới.

Đối với tôi, nền quốc-văn của ta hiện giờ chẳng khác chi một cánh đồng hoang, hoa cỏ lẫn chen không có thứ lớp. Thứ thì mùi hương ngào ngạt, lá kềm màu xanh, còn thứ thì cành lá lẫn hoa đượm màu tươi thắm mà lại chẳng có hương - vị, mỗi thứ đều có một cái đặc - tính của nó.

Vậy hẳn phận ta bây giờ đối với cánh rừng ấy là phải vun trồng bồi bổ tất cả những thứ hoa kia rồi lần lần ta sẽ

đắp liếp chia ranh, phân ra từng giống, trồng cho có thứ lớp, thế chẳng phải là tốt hơn ở đó mạnh ai nấy sấm soi thứ hoa nào đẹp ý mình thì chỉ lo vun tưới nó mà lại xới bỏ thứ kia; như thế, tôi sợ e cho những giống hoa mà mấy ông ưa đã chẳng được nảy nở thêm tươi, trái lại còn làm cho tiêu diệt các giống hoa mà mấy ông ghét nữa.

Mở mang lối văn phổ-thông là một điều cần - kíp ta nên làm hiện-giờ, còn dùng điển-chương, dùng danh - từ mới, dùng tiếng nước ngoài trong nền văn-học của ta cũng không phải là việc ta nên bỏ hàng... Ai nói rằng văn bác-học không có ảnh-hưởng cho xã-hội bằng văn bình-dân thì tôi xin hỏi cuộc cách - mạng 1789 của Pháp đó chịu ảnh-hưởng của nhà văn-sĩ nào?... Có phải là vì ảnh - hưởng của mấy quyển «Contrat social», «Discours sur l'origine des inégalités» của Rousseau chẳng? Mà như thế là quyển Discours... thì đây những điển-chương đó vậy...

Vả chẳng nước Pháp là một nước có nền văn đã phồn thịnh hơn nước ta thập phần rồi, thế mà hề khi họ có dịp mượn được tiếng ngoài — bất cứ là tiếng nước nào — đem vào nền văn-học của họ được thì họ cứ mượn ngay. Vậy ta hãy thử tìm căn nguyên của những chữ typhon, sampan, thé... thì ta sẽ thấy rõ rằng những chữ ấy do nơi chữ «tai - phùng» «xám-bản» và «tê» của Tàu đó. Gương trước mắt mà ta còn ngần ngại gì lại không dám mượn tiếng nước

ngoài đem vào nền văn-học của ta?..

Đó là đối với sự mượn tiếng nước ngoài và sự dùng điển-chương, chớ còn đối với sự dùng danh-từ mới là một điều cần-thiết hơn nữa. Vì tự bấy lâu trong nền văn-học ta chỉ có khoa văn-chương mà thôi nên chỉ những kẻ muốn đánh đổ lối văn đài-các thì dựa vào những bài thi nôm của Hồ-xuân-Hương, của Tú-Xương mà lập-luận rằng H.X.H. và T.X. nào có dùng danh-từ điển-chương chi đâu mà cũng có thể diễn-đạt tư-tưởng của họ ra một cách rạch ròi vậy. Những người nói thế cũng có phần có lý, nhưng họ quên hẳn rằng thi-văn là do nơi nguồn thi-cảm của người phát hiện ra, mà phạm hệ ai là người thì cũng có một cái tánh-chất như nhau, nên chỉ người khác hiểu gì — nếu ta không phải là kẻ quá ư ngu muội — thì ta cũng hiểu ngay sự đó được. Ấy vậy trong nền thi-vào, ta không cần chữ lạ dùng để phô diễn tâm-hồn của ta, chớ còn về khoa - học, kinh-tế-học, biện-chứng-pháp... nếu ta không dùng đến danh-từ, không dùng «chữ nhà nghề» thì tôi e cho ta khó diễn-đạt tinh-thần của những khoa - học đó ra một cách thông thường vậy. Còn như ai nói rằng không cần đến danh-từ và tiếng nhà-ngề (mots techniques) mà có thể viết được một quyển xã-hội-học, kinh-tế học...v.v. phổ-thông, thì tôi tình nguyện xin theo thỉnh giáo.

Phương chi sự văn-chương đối với tôi, cũng như đồ bác-cổ đối với những nhà hiếu-cổ, cũng như tiền bạc đối với nhà tư-bôn. Người hiếu-cổ chẳng phải là họ chỉ có tầm kiếm, thâu góp những đồ cổ-tích của nước họ mà thôi, họ luôn luôn thâu nhặt những đồ cổ - tích bất cứ là của nước nào, đem về để làm món bảo-vật của họ cũng như hạng ham giàu thì quanh năm chỉ lo vơ vét bạc tiền nhiều chừng nào thì tốt chừng nấy. Còn ta đã muốn cho nền văn của ta trở nên tốt đẹp, thì cơ gì ta không kiếm thêm chữ mới liệt vào nền quốc-văn của ta cho thêm giàu thanh? Thêm một lẽ nữa chỉ rõ sự cổ-động bỏ điển-chương, không dùng danh-từ mới trong nền văn-học của ta, là một sự rất nên vô-ý thức. Vì ta phải biết rằng hề ai là người thì làm việc gì mà chỉ có làm một chuyện đó hoài thì sao sao lâu ngày cũng sanh ra chán nản.

Tôi sợ e cho lối văn giản-dị nếu một ngày kia đánh tiêu lối văn đài-các đi rồi thì chúng ta chừng ấy mỗi ngày đọc văn chỉ thấy có một phong cách (style) như nhau rồi đâm ra chán nản, rồi muốn tìm lại lối văn đài-các đi chăng?..

Tóm lại, đành rằng tôi là một người nhận lấy sự truyền bá chủ-nghĩa bình-dân và lối văn giản-dị là hợp thời lắm, nhưng sự dùng danh-từ và điển-chương trong khi ta viết văn đối với tôi cũng không phải là điều không hay đó. Dùng danh từ và điển-chương là làm cho câu văn ta thêm huê-mỹ, làm cho điệu văn ta có một cái phong cách riêng, làm cho nền văn của ta thêm nhiều của quý. Ấy vậy tôi xin kết luận rằng nếu ai muốn bồi bổ nền quốc-văn, tôi trông lại đều tốt như là chúng ta không nên chia nhau đánh phá được cổ-động đánh đổ lối văn này hay là khuyến-tán lối văn nọ, trái lại, ta phải hiệp-lại lựa danh-từ, mượn tiếng nước ngoài đem vào nền văn-học ta cho nhiều, cho rõ.

NGUYỄN VĂN-ĐÌNH

Đáp trúng thê cô «Đương đương trường bản»

M.M. Trần-văn-Vinh (Tán-dịnh) Đăng - Long (Biên - Hòa). Nguyễn - Viên, Lê-văn-Tiếp, Huỳnh - Văn (Saigon), Ung-Vu, Trần-dư-Nguyên (Huế).

Lời phụ. — Về thê cô «Xích bích đại-chiến» vì sự đề lộn bên này bên kia đi trước, làm chỉ có một nước là định sự thắng phụ ngay, nên có nhiều độc-giả bàn nên hủy thê cô đó đi. Vả lại vì thấy sự lộn đó, thành ra không có nhiều người đáp, vậy nay thử tiêu thê cô đó đi cũng phải. Chắc độc - giả cũng lượng cho.

T. V.

Cùng chư vị độc-giả

Chư vị độc-giả nào ký hạn mua Tân-văn Tuần-báo đã mang xin gửi mandat mua thêm cho được báo tiếp mà coi.

Mua năm TÂN-VĂN TUẦN-BÁO mà trả tiền một lần được tặng một trong những món sau này :

- 1. đồng - hồ montre - pendulette, hay bộ đồ văn phòng 6 món bằng galalith màu, 2. đồng-hồ bỏ túi có dây chuyền, 3. đồng - hồ montre-pendulette-heures radium, 4. bóp da đựng, 5. món đồ học trò trousse écoleier, 6. bóp da đựng 11 món đồ may và thêu trousse couture và 7. một cái đồng hồ để bàn vuông (pendulette). Đồng-hồ đều bằng xi-kên Huê-kỳ, kiến và máy à ancre không kể bảo hành 3 năm do một xưởng Grande Horlogerie de Besançon chế tạo. Lựa thứ 1 và 2 thì khỏi thêm tiền, lựa thứ 3, 4, 5 và 6 thì phải trả thêm 0p.60, lựa thứ 7 thì trả thêm 0p.80.

Tiền gửi và vô hộp do người được tặng chịu 0p.36.

Muốn cho vui lòng chư vị, nhà báo nhận trả làm ba kỳ: lần đầu 2p.20 (thêm 0p.36 tiền gửi và món tiền thâu nếu lựa mấy thứ đồ thường mất giá), hai tháng sau mỗi tháng 1p.50 nếu trễ thì nhà báo sẽ ngưng không gửi báo.

Ai gửi ngay 1p.35 (thêm 0p.10 tiền gửi) trong tháng này cũng được đọc TÂN-VĂN TUẦN-BÁO trong 3 tháng mà lại được tặng liền 1 con dao suisse 6 món có một sợi dây chaine xi kên để đeo vô túi.

XIN LƯU Ý. — Chắc ý nơi giá trị của tờ TÂN-VĂN NHỰT-BÁO sẽ xuất bản sau Tết, chúng tôi nhận mua thử 1 tháng giá 1p. mua trong tháng này xin tặng liền con dao suisse 6 món giá đáng 0p.50.

Chủ nhân

Mlle TRẦN-THỊ-HIỆP

Chủ nhiệm PHAN-VĂN-THIỆT

Sau Tết TÂN-VĂN TUẦN-BÁO sẽ ra 24 trang 5 cột — thêm rất nhiều hình Thời sự và một mục Chuyện vui. NÊN MUA NĂM BÂY GIỜ ĐƯỢC GIÁ CŨ

BỆNH-VIỆN SAIGON
CỦA DOCTEUR
LÊ-HƯNG-LONG
de la Faculté de Médecine de Paris ở số 93 đường Pellerin

Dưỡng-đường Saigon có phòng khám bệnh tiếp thân-chủ hằng ngày và có nhiều phòng để nuôi bệnh-nhơn.

Phòng bệnh mỗi người nằm một phòng riêng, và rất bap vệ-sanh. Trong mỗi phòng đều có giường ruột-gà, chỗ rửa mặt (lavabo) chỗ tắm (douche), chỗ đi tiêu máy, nước đèn dùng giờ nào cũng có. Nơi bệnh-viện Saigon có chỗ bảo-sanh và nuôi-đẻ, có phòng mổ xẻ riêng. Có nhà để thử máu, và tim các thứ vi-trùng độc.

Chuyên-môn trị các chứng bệnh

Dưỡng đường này lãnh chữa các thứ bệh, và chuyên-môn thuộc về đường tiêu-tiền của đàn-ông và đàn-bà. Đau thận bông đá, phong-tinh v. v. Và những bệnh của đàn-bà, đau ban hư huyết, đau tử-cung, huyết-bạch, sữa tử-cung cho có thai vãn, vãn.

Docteur LÊ - HƯNG - LONG
De la Faculté de Médecine de Paris
Lauréat du Prix Taffier de Chirurgie
Ancien Elève de l'Institut Pasteur de Paris.

CÓ BÁN TRONG CÁC TIỆM THUỐC BẮC

THỐI - NHIỆT - ĐƠN

THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG

là thuốc giải nhiệt, rất linh-nghiem

Doctorat!... Doctorat!...


Là kiểu áo do An-Thành mới chế, toàn bằng len kieu thanh-nhã, lịch-sự, chắc các ngài chưa từng thấy ở Đông-Dương, mà chỉ bán có 3p.50 1 cái, thế các ngài mới biết rằng An-Thành lúc nào cũng lưu tâm về công-nghệ. Kiểu áo DOCTORAT ở Hanoi năm 1934 mới có là một. Thật là :

Khắp Đông-dương chợ cùng quê,
Là lần thứ nhất trong nghề dệt ta,
An-Thành kiểu mới chế ra...

Áo len của các bà, có tay 4\$50, không tay 3\$50 một cái. Áo cotton từ hạng 0p.30 trở lên. Bán buôn gia đặc biệt.

Lựa trắng khổ đồng rộng 0m90 giá 0p.90 một thước
Lựa trắng khổ nan rộng 0m75 giá 0p.52 »
Ai mua hàng từ 9p.90 trở lên thì không mất tiền cước.

An-Thành 41 phố Hàng-Đào Hanoi



LANH - NHUNG
Tốt hơn hết 'AU TISSEUR'

Không dám nói hay hơn ai, TÂN-VĂN TUẦN-BÁO chỉ xin độc-giả so sánh cái công-phu sắp đặt và bài vở nó với các báo khác.



Chuyện Kể
Làng Sơn

CÂU ĐỐI

I

Có một ông Chủ-quận, không
biểu có thông-minh hay không
mà ông ta hay làm ra dáng
thông-minh lắm. Một lần ông
ta trát cho làng, dạy về chuyện
thấu thuế nhơn-dân, ông có
viết theo sau một câu chữ nho
để khuyên người.

« Quốc thuế tảo-hoàn, nang
thác tuy vô, khả xưng chí lạc »,

(1).
國稅早還, 囊橐
雖無, 可稱至樂

Mặc dầu ông ngbi ra hay
ông cọt 'âu, câu ấy vẫn truyền
tụng một cách vang dầy, vì
là câu nói ra từ cửa miệng của
một vị chủ-quận.

Có người tinh-ngịch lấy bút

Thơ vô đề

1.- Ngồi đứng hăng mang rượu một
bầu,
Trông cho gặp mặt thấy Hoàng-châu.
Dạo chơi ít kẻ lường tên họ,
Trên thế thanh nhàn gọi trượng-phu.

Hạ

2.- Thân tiền làm bạn khó không
nài,
Có phúc như ta để mấy ai?
Đông-hải rõ ràng nhiều động đá,
Ít người đi thâu cõi đồng-lai.

Hạ

3.- Ăn chơi theo thuở ở theo thời,

Gan ruột lời vàng quyết trái phui.
Xem tới làng văn long óc nghĩ,
Đọc lên quân giặc khiếp hồn lui.
Tao-nhân mặt-khách rồi ra cũng...
Nặng nợ văn-chương mới nghiệp đời.

Vận

(Ồi thời rồi nời xời)

Đài nghiệp ngâm thơ thú lắm ôi!
Bạn cùng đèn sách mãi không thôi.
Con đường học-vấn còn đeo đuôi,
Cái nợ văn-chương khó trả rồi.
Hũ-lậu tục xưa quơ đút bếp,
Tạ do thuyết mới chứa vun nôi.
Trường-văn múa bút cho đời biết,
Há phải như phường ngâm lấy xôi.

Trẻ nhỏ rung en mặc áo dôi.
Mèo chó rút hình năm xô bếp.
Vịt gà xụ dạng đứng ngơ mồi.
Lạnh sao lạnh cũ và nhơn vật,
Lạnh hệt mùa này mới vẫn thôi.

Nghề sớp phơ

Máy móc quanh mình chẳng ở không,
Sớp phơ nghề ấy phải tinh thông.
Mắt tay tỏ rõ giữa quanh quẹo,
Tay căng lệ lòng giữ thẳng xông.
Gặp lúc xi dặng cho lĩnh trí,
Đến hồi bẻ bánh phải ra công.
Cái nghề nguy hiểm cho phần xác,
Sao thấy nhiều ông chạy tỵ đồng!

TRẦN-KIM-THINH

Gà đá

Ngày kia có hội gà đá đố,
Mít với Xoài bèn rủ đi coi.
Tới nơi trông thấy buồn cười!
Con thời xẻ mặt con thời rụng lông.
Nơi trận mạc hành hung giao chiến,
Khi một đừ chết điếng giữa trường.
Mít rằng: thật đại lạ thường,
Một giồng, một loại, một phường
với nhau.

Có sao lại cùng nhau ầu đã?
Thành gà nhà làm lạ đá nhau.
Ăn thiệt mạng, thua thân đau,
Thấy càng gay mắt rũ nhau ra về.
Xoài nghe nói đề huề đáp lại:



Liếc mắt mồm Châu

MỘT VIÊN NGỌC QUÍ CỦA NƯỚC NAM TA LỘT SANG BÊN HUÊ-KỲ RỒI

Hột châu « Mắt rồng » đáng giá mấy chục muôn

KHẤP thiên - hạ đều biết tiếng trong cung điện vua Mãn-Thanh nước Tàu thuở trước có nhiều đồ vàng ngọc châu báu, rất là quý giá. Sở dĩ Thanh-trào tom góp được mọi đồ châu báu, để đầy mấy kho, là phần thì quan dân đem dâng, phần thì các nước chư hầu đem lại tấn cống. Trong kho châu báu của vua Thanh, có cả nước Nam ta đóng góp vào cũng bộn.

Thuở xưa, nước ta có đem một cục ngọc rất quý sang cống vua Thanh, gọi là « Long-tinh - châu » (龍睛珠, hột châu mắt rồng), trải mấy đời vua Thanh giữ gìn quý trọng lắm. Mới đây thấy báo Tàu đăng tin nói cục ngọc quý đó đã lọt qua bên Mỹ rồi.

Một chuyện lạ, một vật quý, có lai lịch quan-hệ tới nước mình, tưởng nên thuật ra cho đồng bào rõ.

Dưới đây là tin trong báo Tàu ở Bắc-bình đã đăng hôm 23 tháng chạp vừa qua.

Thanh-trào mất ngôi vua 24 năm nay, bao nhiêu đồ châu báu trong cung lần lượt tiêu tan mất hết.

« Tị-trần châu » (避塵珠, cục ngọc trừ bụi) cách mấy tháng trước đây, đã bị cô em dâu của Phổ - nghi (tức là Khang - đức hoàng - đế nước Mãn - châu bây giờ) là nàng Đường Thạch-Hà (vợ li-di của Phổ-Vĩ) túng xài đem bán cho một nhà buôn Huê-kỳ. Nàng bán có 10 muôn đồng, ai cũng cho là bán rẻ, đại quá.

Những vị cổ lão, quen thuộc hiểu biết tình hình trong cung nhà Thanh hồi xưa, nói chuyện rằng có hai cục ngọc quý khác là « Tị-hỏa châu » 避火珠 (cục ngọc tránh lửa) và « Long-tinh châu » cũng đã bán cho người Huê-kỳ rồi nữa.

Sở là trên chiếc ngai vàng ở trong cung Càn-thanh, có chạm một cái đầu rồng nổi lên, hai mắt rồng nhận hai cục ngọc quý: một bên là Tị - hỏa châu, một bên là Tị-trần châu.

Tị-hỏa châu đã bị thất lạc từ lúc hai trào vua Đồng - trị và Quang-tự, không biết là ai lấy trộm đem bán, mà bây giờ thấy lọt vào tay người Huê-kỳ. Nghe nói cục ngọc này với Tị-trần châu cùng lớn bằng nhau và đều màu đen, nhưng mà sắc

nó chói lóa mắt. Nếu như đem để nó vào trong một cái mâm, thì cách khoảng một thước, bao nhiêu đèn đuốc thấp sáng chung quanh, không có gió thổi mà đều tắt ráo, vì là ngọc ấy có tánh chất trị lửa.

Còn như Tị - trần châu, để giữa cái bàn lớn trong đại - điện, đêm nọ có gió bão lớn, cát bụi bay mù, sáng dậy xem các đồ vật trong điện đều bị cát bụi dính đầy, chỉ duy có một khoảng vùng quanh 4 thước cách xa Tị trần châu, thì vẫn sạch trơn, không có mấy bụi nào cả, thật là vật lạ của báu vậy. Hồi năm 1922 hay 1923, Phổ - Nghi bị Phùng - ngọc-Tường đuổi ra khỏi Thanh-cung, đem cục ngọc quý này đi theo, rồi cho người em dâu là Đường-thạch-Hà, sau Thạch-Hà túng tiền đem cầm tại một nhà băng Huê-kỳ ở Thiên-Tân, đến giờ mới bán đứt.

Đến Long-tinh-Châu, thì là của quý của nước Việt-nam đem dâng.

Nguyên là lúc đầu Thanh-trào, nước Việt-nam sai sứ thần qua tấn-cống, trong các lễ-vật, có một cục ngọc gọi là « Diên niên ích thọ châu » (延年益壽珠, hột châu làm cho sống lâu thêm thọ), cũng gọi là Long-tinh-Châu.

Ngọc này sắc vàng, chính giữa có đốm đen, giống như mắt con rồng, cho nên mới có tên là Long-Tinh. Nó cân nặng lối một chỉ 8 phân. Bồi đầu nhà Thanh gặp trào vua tuổi nhỏ, Đa-nhi-Côn làm Nhiếp-chánh-vương, quyền thế oai danh rất lớn; nhà vua đem ngọc Long-tinh ban thưởng cho Đa.

Sau khi Đa chết rồi, người con giữ-gìn cục ngọc, coi như vật gia-truyền chỉ - bửu, đựng trong cái túi may bằng gấm, đeo ở bên rún, trọn đời không mắc phải tật bệnh gì, quả nhiên cục ngọc có cái công diên niên ích thọ thiệt. Nhờ đó mà con cháu nhà họ Đa trải mấy đời, đều thọ tới tám chín chục tuổi, có người sống chẵn 100. Nghe nói Long - tinh - Châu có tánh chất lạ: mua hạ mang thì mát, mùa đông mang thì ấm; hình như ngoài chỗ lịch - nghiệm sống lâu tăng thọ ra, nó còn khiến cho người nào đeo nó tránh được các nạn đao binh thủy hỏa nữa. Sự này giống



Trung tuần tháng Novembre rồi, nước Bỉ lợi thời có cuộc lộn xộn trong sự tòa nội các từ chức. Ông de Broqueville là một yểm nhân trong trường chánh trị niệm ấy.

như bày đặt mê tin, thật không đủ tin.

Con cháu Đa-nhi - Côn, đến hồi Trung-hoa Dân-quốc năm thứ 8 và thứ 9 (1919-1920), cửa nhà sự - nghiệp sa sút, muốn đem ngọc Long - tinh bán đi, song mấy ông chủ tiệm buôn châu báu là người Pháp, người Bỉ chỉ trả giá có 12 muôn đồng. Con cháu họ Đa, suy nghĩ cục ngọc này quý báu như ngọc Liên-hành đời xưa, có lẽ nào bán rẻ như thế, cho nên cứ đành chịu nghèo mà giữ ngọc không bán...

Mãi tới năm 1930, túng quá, họ phải đem ngọc thế cho một nhà băng Huê-kỳ ở Thiên-tân lấy 5 muôn đồng, hẹn 5 năm phải chuộc. Một đảng cứ việc kiếm mỗi để bán, song nhằm hồi kinh-tế khủng-hoảng, người ta trả rẻ quá, rốt cuộc không bán được. Thấm thoát cái hẹn 5 năm đã mãn, mà con cháu họ Đa không có tiền chuộc lại, thành ra cuối năm 1934 mới rời, họ phải thương thuyết bán đứt cho nhà băng Huê-kỳ, lấy thêm 8 muôn nữa. Hiện nay cục ngọc Long-tinh đã đem về Huê-kỳ rồi.

Theo tin báo Tàu đã đăng trên đây, thế là một vật quý báu của nước Việt-Nam ta xưa đã gián-tiếp qua tay người Tàu mà lọt sang Mỹ-châu vậy. Chắc người Mỹ họ chỉ bảo là vật báu bên Tàu, chứ họ có biết rằng vật báu đó gốc gác của nước Việt - nam đâu. Mình có của quý mà không ai hay, ta nên thờ than chớ đó.

« Có bằng hữu dốt nát là một điều rất nguy-hiêm » đó là một câu phương ngôn tây.

Mua một tờ báo còn dở, tầm rườn mà đọc lại còn nguy hiểm hơn một người bằng hữu dốt nát nữa, vì nó Day Bậy cho mình.

Ai ôi! Hay làm bạn với TẢN-VẤN!

Việc bí mật ở cù lao Galapagos

Trong một số báo nằn trước chúng tôi có thuật chuyện hai người chết bí mật ở cù-lao Galapagos, nay người ta đã rõ hai cái tử thi ấy là của Rudolf Lorenz người Đức tình nhơn của bà tử tước Wagner và tên lính Nugerood.

Vị quan ba Hancock ở Los Angeles (Mỹ) hiệp với 10 vị bác sĩ đến cù-lao Galapagos mà điều tra về những sự bí mật vừa rồi, có gặp một người đàn bà Đức là Frau Karwein, gần lóa thể, thả nghề nghề trên cù-lao. Tra hỏi cô ta thì cô ta trả lời bá xàm bá lạp. Hình như ở trên cù-lao lâu năm, cô ta quên sự nói năng hết. Ông quan ba Hancock phải chờ cô ta về Đức vì tình hình cô bệnh hoạn lắm.

Cô trước kia là vợ của ông đốc tờ Ritter là người trong bọn đến thực dân đầu hết tại cù-lao Galapagos. Ông Ritter đã chết trước kia không bao lâu nay. Ngoài ra có này thời ông Hancock kiếm không có ai khác, hình như những việc bí mật vừa rồi đã làm cho những người da trắng đến ở đó đi từ tán hết, bà tử

Ông Luigi Pirandello PRIX NOBEL 1934

Ông Luigi Pirandello là một nhà soạn-kịch trứ danh ở nước Ý. Ông rất chuyên về hí-kịch, và lại thích tả những ẩn-tình trong xã-hội hiện-kim. Những hí-kịch của ông, phần nhiều đã được ông Benjamin Crémieux, một nhà phê-bình văn-học, dịch ra tiếng Pháp, và đem diễn trên các sân-khấu ở Paris. Hiện nay đã dịch ra tiếng Pháp: « Sáu người đi tìm một tác-giả » (Six personnes en quête d'auteur) - « Mỗi người, một quan-niệm » (Chacun sa vérité) - « Hãy mặc áo cho kẻ trần truồng » (Vêtir ceux qui sont nus), vân vân...

Ông lại còn viết nhiều tiểu-thuyết giá trị nữa. Hiện ông đã xuất bản: « Cuốn vở đỏ » (Le livret rouge) « Người vô-tội » (Les innocents) « Người bị xã-hội đào-thải » (L'exclue), được người ngoại-quốc xin phép dịch-thuật rất nhiều.

Ông giựt giải Nobel năm nay, thế là nước Ý được hai người: bà Grazia De'edda và ông.

Q. Đ.

tước Wagner cũng không thấy tâm dạng đầu cũ.

DẦU THIÊN HÒA

ngừa và trị bệnh



HAY LẮM

NHÀ THUỐC

THIÊN-HÒA-DUÔNG

CHOLON

Ai chi dùm sẽ được thưởng 200\$

Xin xem hết bài này sẽ rõ

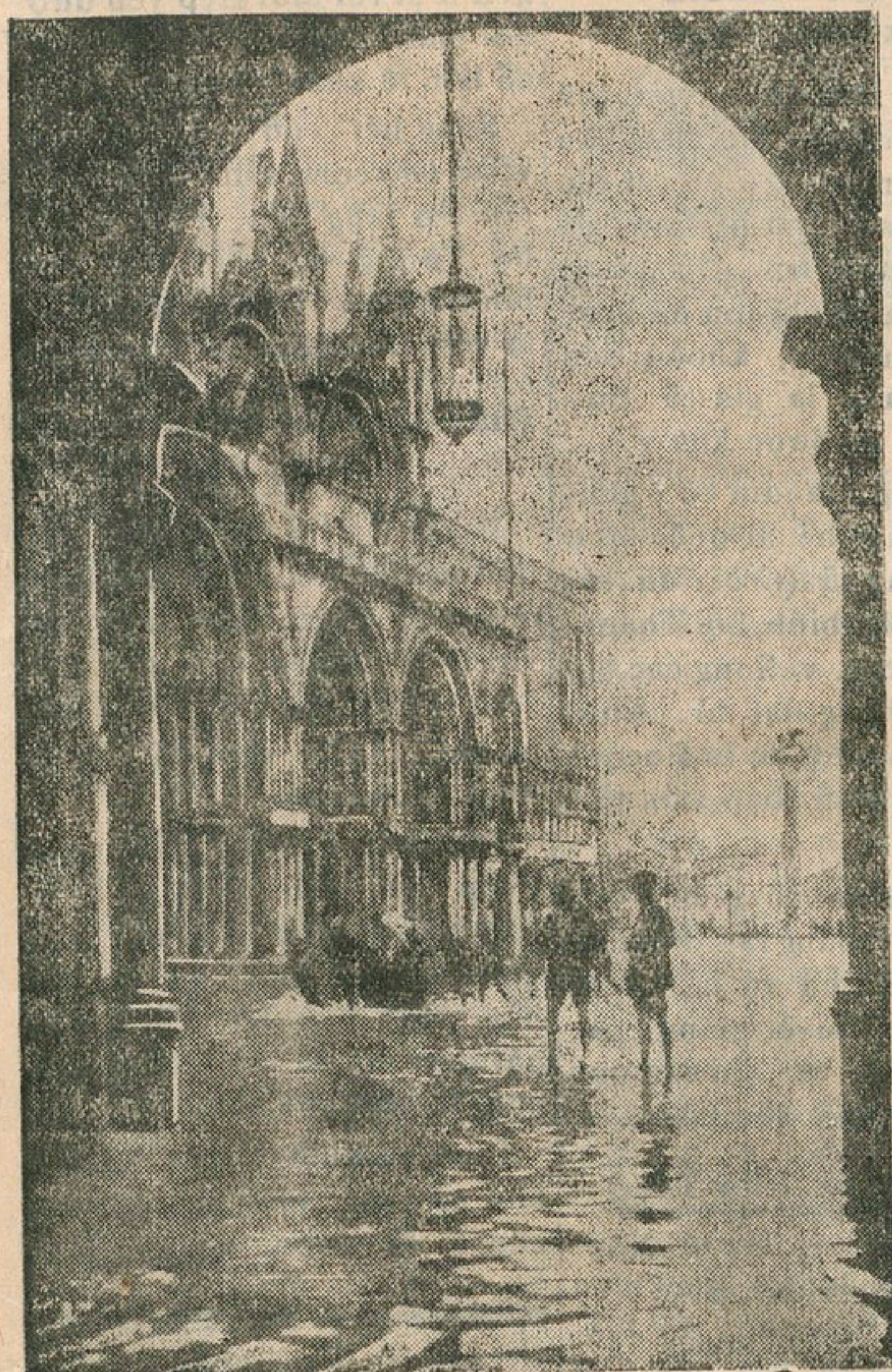
Khắp cả Namkỳ, Caomên và Lèo Tôi tưởng chắc rằng không còn ai không công nhận thuốc xỏ hiệu Nhành-Mai là thần dược. Thuốc có tài rửa ruột, quét sạch cả cặn trùng, lái kiem, đàm độc, ẩn trong châu thân đều bị thuốc tống lòi ra cả. Muốn rõ lời nói của tôi là thành thật, lúc xỏ rần làm sao xem cho được phần, thì qui ngài sẽ khen tặng vô cùng. Thuốc dễ uống và ít đau bụng, uống cách một giờ ăn món chi cũng được. Sự hay của thuốc nói không cùng. Dùng thuốc này trừ được các bệnh hậu; mỗi tháng sẽ được một lần, thì tôi chắc không hề đau bậy, vì thuốc này trừ được các bệnh sanh ra bởi phong, kiết, ho, thũng lớn bụng, bôn và các bệnh hậu.

Thuốc này uống ít nó làm cho mau tiêu hóa vật-thực, mỗi ngày uống vài viên, thì thuốc làm cho mau tiêu cơm, ăn uống biết ngon. Dùng thuốc như vậy, thì chắc không đau ốm chi cả, và có thể mập được. Hiện thuốc này có đem cầu chứng tại tòa Saigon. Vậy chư tôn thấy ai làm giả mạo xin chỉ dùm, tôi sẽ đền ơn 200\$. Do Nguyễn-v-Lượng, boite postale N. 63 Saigon. Thuốc sẽ này có bán khắp cả Đông-Pháp, các ga xe điện, các nhà buôn có bán. Tiệm Nguyễn-thị-Kính có bán giá 0p.15.

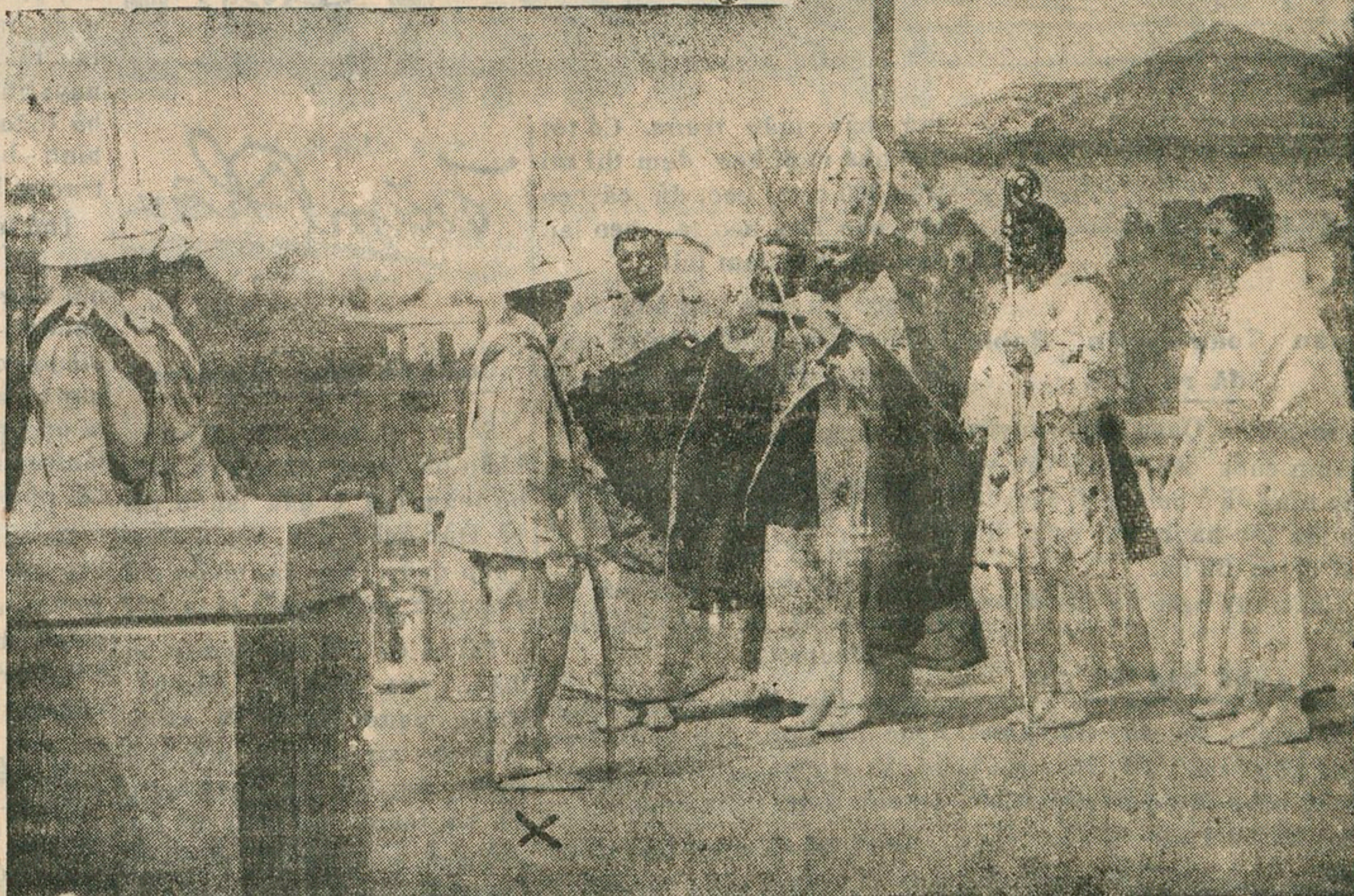
Bệnh-ho...

Ai có bệnh ho mà chưa gặp thuốc hay, xin hãy rần kiếm mua cho được thuốc họ (Bác-Bửu) hiệu Nhành-Mai hay lằm, giá mỗi gói 0.10, khắp nơi có bán. Ở xa do nơi Nguyễn-vân-Lượng boite postale N. 63 Saigon.

HÌNH THỜI SỰ



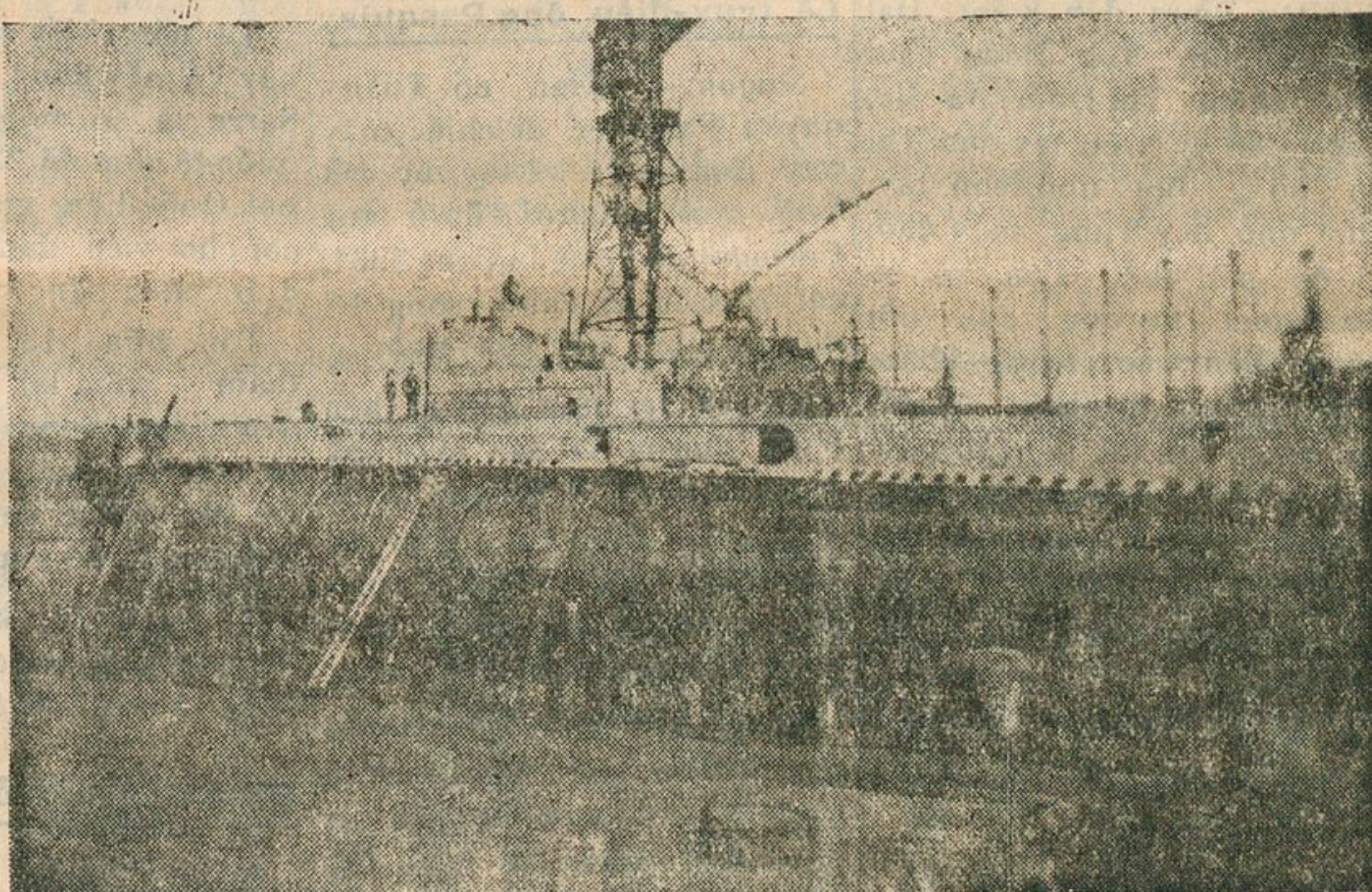
Thành Venice mỗi cuối năm đều bị nước biển Adriatique lớn quá làm ngập đường sá hết.



Vua Ý đi viếng thuộc-địa Somalie



Đây là cái hội « ăn ngon » mới lập ra bên Pháp, còn hội-viên ú «nó mà mờ hôi lảng vớt



Nước Pháp mới thả ra một chiếc tàu lặn Sfax ở xưởng St Nazaire
Chiếc ấy dài 92 thước, ngang 5 thước, sức mạnh 7.000 mã lực

ĐÓN XEM :

SÔNG

TUẦN BÁO, XUẤT BẢN TẠI SAIGON

Sẽ ra

NGÀY 22 JANVIER 1935

BỘ BIÊN-TẬP SẼ CÓ :

CƠ MỘNG-TUYẾT

và các ông :

THIỆU-SON, TRỌNG-TOÀN, TÙNG-HƯƠNG

THIỆN-TRƯỜNG, ĐÔNG-HỒ, TRÚC-PHONG

TRÚC-HÀ

THO TỪ, BÀI-VỠ, TIỀN BẠC

dễ cho .

Ông TRẦN-THIỆM-THỜI

45, Rue Frères Louis - SAIGON

ĐỜI MỚI

(VIE NOUVELLE)

journal d'opinion des
jeunes Annamites

Sẽ ra ngày 5 mars 1935

mới từ nội - dung tới hình - thức

TỜ BAO CỦA NGƯỜI MỚI !

mỗi số 5 xu } người ngoại
mỗi năm 2\$50 } quốc :
6 tháng 1\$30 } giá gấp đôi

mua báo đồng-niên ngay bây giờ

:: trước ngày xuất - bản ::

:: được hưởng giá đặc-biệt ::

2\$00 MỘT NĂM

Thơ từ, ngân-phiếu xin đề

Monsieur LÊ - VĂN - HOÈ

Directeur du Đời Mới

17, Rue des Tubercules Hanoi-Tonkin

TÂN-THỜI

TUẦN BÁO

37, RUE COLONEL GRIMAUD, 37

SAIGON

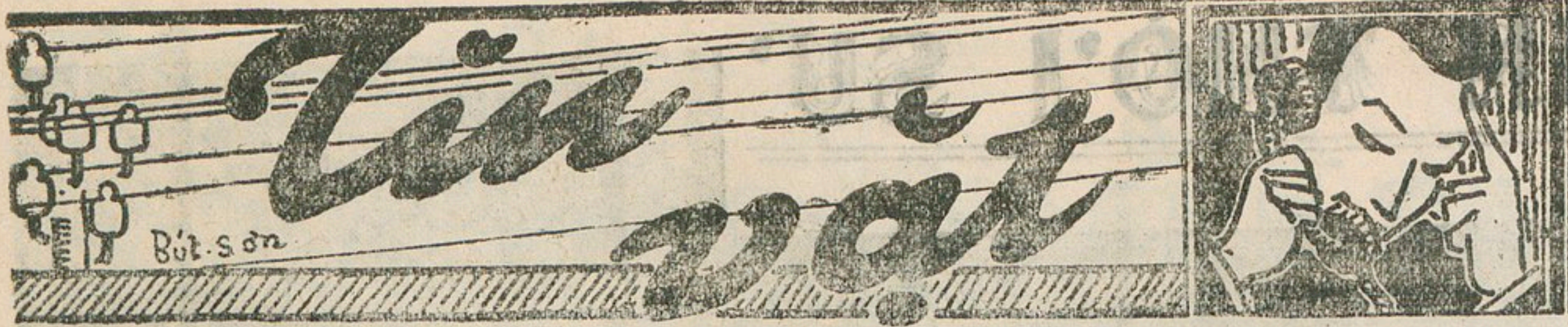
Báo ra 24 trương ; Nhiều bài hay ; Nhiều hình vẽ ;

Nhiều tay kiện tướng trong làng văn giúp

vào bộ biên tập

Ngày xuất bản : 17 Janvier 1935

GIÁ BÁO :
 Một năm..... 4\$ 00
 Sáu tháng..... 2 20
 Ba tháng..... 1 20
 Mỗi số..... 0 10



Hồng pháp

Quan Toàn-quyền Robin đã ra Bắc

Saigon — Quan Toàn-quyền Robin cùng các quan văn-võ tùy-tùng đã ở Saigon đi chuyến xe lửa tốc-hành tối hôm thứ hai về ra Hà-hà.

Chắc nay ngài đã tới Hanoi rồi.

Vụ cha báo thù con

Saigon.— Vụ án Guillet làm xôn xao dư luận mấy tháng nay, đã ra tòa Đại-hình sáng bữa thứ hai rồi.

Chắc độc-giả đều nhớ là vụ đã xảy ra ở Long-diên hạt Bắc-liêu. Ngô-thị Dom, ở đồng con nhỏ của M. Guillet, chiều hôm đó thắng tình của ã là tên Bông đến kiếm. Hai bên cãi lộn. Tên Bông cầm dao chém Thị Dom lia lịa, không kể gì trên tay của Thị có bông đưa nhỏ con tây. Đứa nhỏ này trúng mấy dao, vì đó mà chết. Cha nó là Guillet thương con nổi nóng, liền vào trong khám nhà thương Bachiéu là chỗ tên hung-thủ đã bị bắt giam dưỡng bệnh tại đó, cầm súng sáu bắn luôn 5 phát trúng tên bông hết 3, đêm ấy bông chết.

M. Guillet được tại ngoại hậu-tra.

Sáng 14 Janvier, tòa Đại-hình đem vụ này ra xử, đã thả bông M. Guillet.

Tên Huyền bị tử hình

Saigon.— Cũng phiên tòa Đại-hình một bữa với vụ Guillet, tòa xét xử vụ tên tội Huyền đã chém chết thầy điều dưỡng Tang-lai-Ky ở Côn-nôn.

Nhơn là một việc cố-sát mà lại cố-sát một cách độc-ác, nên tòa Đại-hình đã kết án tên Huyền vào tử-tội.

Trong lúc xử vụ này, tên Huyền và một tên tội khác ra làm chứng, toan nhảy lên hôn ầu với tòa, nhưng bị lính son-dầm kéo đi ngay.

Quan Khâm-sứ Lèo đã đáo nhậm

Vientiane.— Quan chánh-trị giám đốc Marty được thăng bổ chức Khâm-sứ Lèo; đã tới Vientiane chiều tối thứ sáu tuần rồi.

Sáng thứ bảy 12 Janvier tại Vientiane có lễ tựu-chức long trọng lắm.

Cuộc thi « Heo »

Tân-sơn-nhứt.— Lần thứ ở Nam-kỳ ta, có cuộc thi heo tổ chức ở Tân-sơn-nhứt hôm

thứ bảy tuần trước. Có tới 250 nhà nuôi heo đem thi tới trên 300 con heo, đủ cả heo tây, heo Tàu, heo ta, heo lai, heo nái, heo làm thịt.

Cuộc thi này do ông Fentoun chủ sở Thứ-y trông nom tổ-chức. Bữa hai mạc có quan Toàn-quyền và quan Thống-đốc chứng kiến.

Kết quả về heo tây nuôi làm thịt, M. Luciani được giải 1 và 2, giải 3 M. Huynh-vân-Vân ở Gia-dịnh. Heo nái thi giải nhất về M. Lê-văn-Vinh ở Thudaumột.

Heo Tàu, Mme Nguyễn-thị-Ngọc ở Gocong giải nhất. Heo lai, M. Huynh-ngọc-Hy ở Thudaumột được quán-quân.

Ấy là kể đại-khai mấy phần thưởng trọng yếu, ngoài ra còn những người hoặc được phần thưởng, hoặc được giấy khen nhiều lắm.

Lễ truy-diệu ông Pasquier

Saigon.— Quan cố Toàn-quyền Pasquier đi chiếc máy bay Emeraude về tây, bị chết thiêu với 9 người nữa ở làng Corbigny ngày 16 Janvier 1934, cái thảm-tử ấy chắc trong trí người mình hãy còn nhớ.

Tuy là tai nạn xảy ra bên Pháp, nhưng tại sân máy bay Tân-sơn-nhứt ở Saigon ta có dự lễ dài kỷ-niệm. Bữa 16 Janvier ở đó có làm lễ truy-diệu quan cố toàn-quyền Pasquier ngộ nạn nhứt châu-niên.

Vi quan Toàn-quyền Robin gặp ra Bắc, nên ngài làm lễ truy-diệu ấy sớm hơn 36 giờ đồng hồ, nghĩa là ngài lên Tân-sơn-nhứt làm lễ chiều bữa 14, rồi tối hôm ấy đi xe tốc-hành ra Hanoi cho kịp.

Quanh vụ ông hương chủ làng Hưng-thạnh bị ám-sát

Bentre.— Sau khi đi chơi về gần đến nhà, ông hương-chủ Trần-ngọc-Sửu ở làng Hưng-thạnh, tổng Bảo-phước (Bentre) bị một đứa hung thủ đón đường chém ông hai dao đầu rơi xuống đất. Đứa hung thủ giết ông hương chủ Sửu rồi thông thả bỏ đi, còn ông Sửu chết không kịp la lối gì hết. Tử-thi của ông đến sáng ngày sau người ta mới gặp.

Dư-luận nội vùng đó cho cái chết của ông hương-chủ Sửu là vì cờ bạc hoặc vì tình mà ra, nhưng cứ theo cuộc điều-tra của nhà chức-trách thì vụ ám-sát này xảy ra vì oán thù.

Người nhà của ông hương-chủ Sửu có nghi cho chú thôn H. là thủ phạm nhưng việc không đủ bằng cứ. Hiện giờ đứa thủ phạm còn đang nghe ngao ngoài vòng pháp luật.

Tân Vấn

Cuộc bỏ thăm ở Sarre

Sarre.— Ngày 13 Janvier, khắp hạt Sarre đã mở ra cuộc bỏ thăm hỏi ý dân muốn trở về Đức-quốc hay muốn theo Pháp-quốc, hay là muốn giữ nguyên trạng nghĩa là tự-trị?

Tất cả có 540.000 người bỏ thăm, vừa đàn-ông đàn-bà. Nhiều người Sarre đi sanh-nhai các xứ, cho tới bên Mỹ-châu, cũng trở về quê-hương để bỏ thăm. Có một bà lấy chồng ở Thượng-hải, hôm 10 Janvier phải đi máy bay cho kịp về tới Sarre ngày 13. Bà này cốt về bỏ thăm cho hạt Sarre trở về Mẫu-quốc, nghĩa là về Đức.

Ta nên biết cuộc bỏ thăm này có mấy chục nơi trong hạt Sarre và có một ban ủy-yên quốc-tế gồm đủ 2250 người, do hội Quốc-liên giao-phó trông coi cho việc đầu phiếu thiết được công bằng.

Tối bữa 13, các thùng thăm — cộng lại nặng 2 tấn — đều niêm phong kỹ lưỡng, rồi có mấy đạo binh đi hộ vệ, chở xe lửa riêng đem về thành Saarbruck, để khai ra.

Cả ngày 14, tại đại-cung Wartburg có cuộc khai thăm. Ngày 15 mới biết kết-quả.

Đất La Sarre trở về Đức rồi

Đức.— Trước khi có cuộc bỏ thăm 13 Janvier ở La Sarre ai cũng đoán chừng đất ấy sẽ trở về Đức, vì Đức hoạt-động tuyên-truyền dữ lắm, và lại sự đó cũng là tự-nhiên: dân La Sarre chính là giống Nhứt-nhi-mạn mà!

Quả nhiên, cuộc bỏ thăm mở ra ngày 13, ngày 14 khai thăm, qua 15 biết rõ kết-quả. Trong số 540.000 được quyền bỏ thăm, có 528.704 người đi đầu phiếu, kết-quả Đức được đại thắng như vậy:

Về Đức... 477.116 thăm.
Biệt lập... 47.513 thăm.
Về Pháp... 2.124 thăm.
Nghĩa là Đức chiếm đa số tới trên 90%, còn biệt-lập có ngoài 8%, Pháp-quốc chỉ 4% thôi.

Sau khi biết rõ kết-quả rồi, dân Sarre hoan hô vui mừng, vang trời dậy đất.

Người ta vẫn lo nếu rũi mà Đức không lấy được La Sarre về thì Âu-châu nổi giặc ngay, nhưng mà nay La Sarre đã trở về Đức rồi đó, vậy tình thế Âu-châu sẽ hết có lo ngại chăng? Đề coi!

Nội các Flandin e không vững

Paris.— Bữa 12 Janvier, thủ tướng Flandin có đọc diễn-văn bày tỏ những công việc cải-tạo quốc-gia mà chánh-phủ ông đã làm thành công trong hai tuần nay; như là số chi-thu đã được bổ thêm chuẩn-y, khoản tiền binh-bị cũng là giá-cả thị-trường lúa mì được khá v.v..

Thủ tướng Flandin có ý giải-tán các đoàn-thể ái-quốc như hội Chữ thập lửa (Croix du feu) hội Cựu-chiến-binh, hội Thanh-niên ái-quốc v. v. Song các hội này phản-kháng lại dữ. Nhứt là ông quan nãm de la Rocque lãnh-tụ hội Chữ thập Lửa tỏ ý bất phục.

Dư-luận e sợ rằng nếu ông Flandin làm thẳng tay thì kinh-đô Paris lại diễn ra một cuộc biểu-tình lưu-huết giống ngày 6 Févier 1934, và Nội-các ông không vững yên được đâu.

Cháy lớn ở Phò-Tang

Nhứt - bôn.— Nước Nhứt thường bị thiên tai địa biến hoài. Hôm chúa-nhứt 13 Janvier, lửa thiêu rụi hết một phần ba châu-thành Sakai. Lửa cháy luôn 7 giờ đồng hồ mới hạ. Cháy hết 500 nóc nhà, làm cho 2000 người không có chỗ ở. Thiệt số tổn hại về tài-sản và nhơn mạng bao nhiêu chưa biết rõ.

Cộng-sân nổi ở Tứ-xuyên

Trung-Hoa.— Tướng-giới Thạ h ra tay tác-trừ cộng-sân ở Giang-tây luôn mấy năm nay,

đến mới rồi mới giệp yên đượ đôi chút, chánh-phủ Nam-kinh đã làm lễ khánh-hạ quân-công. Song hết chỗ này tới chỗ khác. Giờ cộng-sân ở Tứ-xuyên nổi lên lung lắm. Tuần trước, họ Tướng đã phải mấy đạo binh-mã tới Trưng-Khánh để lo việc tiêu-cộng ở Tứ-xuyên.

Thất-nghiệp và cảnh-sát xung đột

Paris.— Có mấy ngàn dân thất-nghiệp kéo nhau biểu-tình ở quanh Paris. Họ xung đột với liách. Nhiều dân biểu-tình bị thương và lối 100 người bị bắt. Ấy là việc đã xảy ra hôm 12 Janvier.

Dân đói ở miền Bắc nước Pháp cũng kéo về Paris biểu-tình bữa đó nữa. Mùa này lạnh quá, mà họ mất việc đói ăn, nên đánh liều lên Paris kêu nài như thế để cho chánh-phủ phải lo cứu vớt họ.

Lính sợ kinh thành Paris vì bọn này mà sanh sự lộn xộn, nên lo đề phòng nghiêm lắm.

PHÒNG TRỒNG RĂNG

Tại đại lộ Bonard số 52
Chuyên môn trị bệnh trong miệng và răng

Lê-van-Truong

DENTISTE
de 8 à 12 — de 2 à 6
de la Faculté de Médecine de Paris
ancien élève de l'Ecole Dentaire et
de Stomatologie de Nantes.
Ex-Assistant au laboratoire Municipal d'Hygiène de Nantes.

Muốn học thiêu máy khâu (do liền thì đi ngay lại trường « Thanh-Tâm » mua máy hiệu Singer thì trường cho người tới nhà dạy giùm.

Thanh Tâm nữ công học đường

Nº 227 à 231 Bd Galliéni Saigon



Đây là lớp học thêu máy của trường Thanh-Tâm dạy giá 5\$ một tháng.

Bệnh tê bại! Bệnh xuội!
Là bệnh rất cần yếu cho thân thể con người

Ai bị chứng tê, bại, ai bị bệnh phong thấp là tay chân hay tê mỏi, hoặc như nổi khối chụu nên phòng ngừa bệnh xuội trước đi, mau dùng:

PHONG THẤP CỐT THỐNG THỦY
hiệu « Ông Già » thì trừ được bệnh xuội ngay.

Là một thứ thuốc dùng nhiều chất thuốc thật hay làm cho huyết mạch điều hòa, thân người tráng kiện. Cả trăm người dùng rồi đều thấy hiệu quả chẳng sai.

PHONG THẤP CỐT THỐNG THỦY
có trữ bán khắp nơi
Giá mỗi chai có... 0\$50

VIÊN-ĐÔNG ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG
115, Rue de Paris — CHOLON

= Chú là ai mà khi không dám xông vô đại trong nhà riêng của người ta?

Khử-Bịnh nói:

= Đây chính là nhà riêng của tôi. Ông ở đâu tới choán lấy mà ở, bày rượu thịt ra ăn uống ngon lành một mình cho sướng, không thèm mời ông chủ nhà đến nhậu với cho vui, vậy chẳng phải là keo lạt lắm hay sao!

Ông lão nhìn kỹ rồi nói không phải là con ông chủ nhà. Khử-Bịnh đáp:

- Tôi đây là cường-sanh Cấn Khử-Bịnh, cháu ruột của ông chủ nhà này mà.

Ông lão liền vái chào:

- Lão nay vẫn nghe đại-danh.

Đoạn ông mời chàng ngồi và kêu gia-nhơn đổi mâm cỗ khác bưng ra. Chàng cấn lại mới thôi. Ông lão rót rượu mời chàng một cách ân cần.

Chàng nói:

- Chúng ta ở chung nhà với nhau, thì tôi đây không phải khách khứa xa lạ gì, xin mấy người ngồi tiệc hồi này không cần tránh mặt làm gì, tốt hơn cùng ra uống rượu nói chuyện cho vui.

Chàng nói dứt lời, ông lão liền kêu:

- H ếu-nhi oi! ra đây.

Một lát, chàng thiếu-niên từ ngoài đi vào. Ông lão chỉ và nói:

- Thăng này là con tôi, xin tiên-sanh cho cháu được ngồi hầu chén.



QUÁN-CHI dịch

Số 17

Thiếu-niên chào rồi vô ngồi. Hồi tới họ hàng thì ông lão nói mình họ Hồ.

Khử-Bịnh vốn người có tánh hào, giờ có chén vào rồi chuyện trò bần ra như pháo nổ vang. Hiếu-nhi cũng là người kiến thức rộng rãi. Trong khi chuyện trò thổ-lộ, hai người có ý triu mến nhau. Chàng 21 tuổi, lớn hơn Hiếu-Nhi hai năm, nên chỉ chàng gọi Hiếu-Nhi là em.

Ông lão hỏi:

- Lão nghe nói cụ tổ của tiên sanh hồi xưa có soạn ra cuốn sách Đò - san ngoại-truyện 塗山外傳 phải chăng?

- Thừa phải.

- Lão chính là dòng dõi Đò-san đây. Từ đời Đường trở về sau thì gia-phả ông bà còn có thể nhớ được, chớ từ Ngũ-đại trở về trước thì mù - mịt thất truyền đi rồi. Nay may sao gặp được công-tử, xin công-tử chỉ về dùm cho lão biết.

Chàng bèn kể sơ sự-tích người con gái ở Đò-san có công lao giúp sức cho vua Vô-trị được nạn lụt ra thế nào. Chàng khéo tô điểm về vời câu

chuyện, và lời nói rất hay, tuôn ra như suối chảy. Ông lão đang nghe tỏ ý mừng lắm, bèn biểu người con ông rằng:

- Ngày nay nhà ta mới được nghe chuyện dòng dõi mình mà thuở gờ chưa được nghe ai nói. Công-tử đây không phải là khách khứa xa lạ nào, thôi con nên chạy vô trong nhà mời mẹ con và em Thanh-Phụng ra đây cùng nghe, cho biết công đức của tổ tiên nhà ta thuở trước.

Hiếu-Nhi vô nhà trong. Cách sau một lát, bà lão cùng có thiếu-nữ bước ra. Nhìn kỹ thấy nàng dáng điệu ẻo lả xinh xắn, mắt long lanh như làn sóng thu, thật coi đời không có cô con gái nào đẹp được như thế. Ông lão chỉ vào bà vợ mà giới-thiệu với chàng rồi lại chỉ vào người con gái:

- Con này là Thanh-Phụng cháu của lão. Nó thông minh khá lắm, phạm việc gì nó nghe qua ngó thấy, đều nhớ kỹ không quên. Bởi vậy tôi sai gọi nó ra nghe chuyện tổ-tiên cho biết.

Chàng kể chuyện Đò - san

xong rồi uống rượu, cặp mắt jiếc ngó Thanh-Phụng hoài không chớp. Nàng thấy vậy, ngồi cúi mặt xuống. Chàng lên đưa cẳng ra nhậ vào bàn chực nâng một cái nhè nhẹ. Nàng vội vàng thụt cẳng vô, mà sắc mặt vẫn tự-nhiên, không lộ chút gì là vẻ giận. Bấy giờ tâm thần của chàng chăm chú vào Thanh-Phụng quá, đến độ quên hết mọi sự, bỗng đứng vô bàn nói đại:

- Lấy được người vợ như cô này, đầu ai muốn đổi với ngôi vua cũng không thêm đổi!

Bà lão thấy chàng càng say càng ra vẻ ngông cuồng, lên cùng người con gái đứng dậy đi vô nhà trong.

Chàng thất vọng, vội vả từ biệt ông lão rồi cũng đứng dậy ra về. Về thì về, nhưng tâm thần vẫn mơ màng chết mệt về Thanh-Phụng, không sao khuấy khỏa lãng quên đi được.

Đêm hôm ấy chàng lại lần mò qua lầu, nhưng lầu vắng hoe, chỉ nghe có mùi sạ-thơm tho phưởng phất. Chàng chịu khó đợi chờ nghe ngóng trọn

đêm, rồi cuộc chẳng thấy tăm hơi động rạng chi ráo.

Sáng về bàn tính với vợ, muốn dọn nhà qua ở bên đó, may ra được gặp Thanh-Phụng. Song người vợ nhất sợ không nghe.

Chàng bèn dọn đồ qua ở một mình dưới lầu để học.

Tối lại chàng đương ngồi dựa ghế xem sách, bỗng thấy một con quỳ xủ tóc bước vào, mặt mũi đen thui như dầu hắc, trừng mắt ngó chàng lườm lườm.

Chàng không sợ hãi chút nào, lại còn tức cười, và nhúng tay vào nghiền mực, tự bôi đen mặt mình cho giống con quỳ, rồi chàng cũng trợn mắt ngó con quỳ lườm lườm. Con quỳ thấy vậy mắt cứ liến hồ đi mất.

Qua đêm hôm sau, canh đã khuya rồi, chàng xem sách chán rồi tắt đèn vừa muốn nằm ngủ, chợt nghe phía sau lầu có tiếng mở cửa. Chàng vội vàng chồm dậy leo lên lầu lên dòm, thấy cửa mở ra một cánh. Lát nghe tiếng giầy lộp cộp, có bóng đèn sáng từ trong phòng đi ra. Ngó kỹ, té ra Thanh-Phụng.

Nàng chợt ngó hấy Khử-Bịnh thì sợ hoảng, bỏ chạy trở vô, mau mau đóng cửa. Chàng ở bên ngoài quỳ dài dưới đất nói cách năn nỉ:

- Có ôi! tiên-sanh này không ngại chỗ ghê sợ dữ dằn mà vô ở đây một mình, chính

(CƠ TIẾP TRƯỞNG SÀM)

Hàng BOY-LANDRY

17, Place du Théâtre - SAIGON

Phân cuộc ở Đông-Dương.

HANOI: 15, Boulevard Rollandes
HAIPHONG: 72, Boulevard Paul-Bert
PHNOMPENH: 13, Quai Lagrandière
* * DALAT — THAKHET * *

BÁN ĐỒ THỰC-PHẨM VÀ CÁC THUỐC RƯỢU CHẤT

Đồ tốt — Giá rẻ — Gởi đi các nơi

Có mở cửa bán buổi sớm mai ngày Chúa - nhật

0\$90
CÔNG MAY CÁI ÁO DÀI
ANNAM TẠI TIỆM
HIEP-TÂN
Số 19 Rue Amiral Roze
3\$25
Một bộ Toile trắng

Nên ngửa bộn gian hùng

Mới đây tin có nhiều kẻ gian bán hột giả khắp nơi mạo là hột « Xoàn mới » hiệu Ba-Quan dặng phỉnh gạt đồng-bào.

Muốn khỏi sự lầm lạc, nên chúng tôi cho đồng-bào hay, hột « Xoàn Mới » Ba-Quan chẳng có cho ai đi bán dạo mà cũng chưa cho ai làm đại-ly cả.

Lapdairerie — Joaillerie & Bijouterie
BA-QUAN
58, Rue Vannier, 58
(Ngang hông kho bạc) SAIGON

DẦU CÙ-LÀ THIẾT

AN-NINH
đúng nhưt trong các thứ dầu cù-la

Thứ nhỏ 1 lĩ 0.84
Thứ lớn 1 lĩ 1.60
Thơm diệp, trị bá chứng rất thần hiệu.
BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ TẠI
45, Rue Aviateur Garros SAIGON

vì nơi có mà ra. Bây giờ may gặp được lúc nhà vắng không ai, xin cô bước ra cho tôi được bắt tay vui cười một chút, cho thỏa lòng mơ ước với nào!

Thanh - Phụng ở trong nói với ra rằng:

— Công-tử có thâm-tình đoái tưởng đến thiếp, có phải là thiếp không biết đâu; chỉ vì phép nhà nhật nghiêm, nên thiếp không dám vâng mạng công-tử.

Chàng cố năn nỉ ý ôi:

— Tôi chẳng dám trông sự gặp cô cho đến đứng cạnh ngời kề, chỉ xin cô cho ngó thấy mặt là đủ mãn nguyện tôi rồi.

Hình như vậy thì nàng ưng chịu, nên nàng mở cửa bước ra.

Khử - Bình mừng rỡ điên-cuồng, vừa thấy nàng ra, liền nắm đại cánh tay nàng mà kéo, rồi cùng nhau xuống dưới lầu, ôm nàng đặt ngồi trên đầu gối mình. Nàng nói:

— May là tôi với cậu có duyên phận kiếp trước, nên mới có được một cuộc hội ngộ bây giờ đây. Song qua một đêm nay rồi, dầu có lòng thương nhớ nhau cũng là vô ích.

Chàng hỏi cơ sao, nàng đáp:

— Chú tôi sợ cậu có tánh liên khùng, cho nên bữa trước chính là chú tôi hóa làm con quỷ dễ nhất cậu, mà cậu không nao núng đó. Bởi vậy nay chú tôi đã kiếm chỗ ở khác, cả nhà đã dọn đồ đạc

tới cho ở mới rồi, còn lại chút ít thì tôi ở lại coi giữ đêm nay rồi mai tôi cũng đi.

Nàng nói đoạn, muốn đứng dậy đi, lấy cơ rằng sợ chú trở về thỉnh linh ngó thấy chàng. Chàng cố lưu lại, đòi nàng cho được bưng thú chần gối mây mưa. Nàng vùng vẫy không chịu.

Anh chị đang dặng cơ niu kéo nhau, thì ông lão ở ngoài bước vào thỉnh linh. Nàng hổ thẹn quá, đứng gục mặt bên giường không nói gì hết. Ông lão nổi giận mắng nàng:

— Con khốn kiếp! mi làm như nhuốc gia-dinh nhà tao, không cút đi cho mau, tao đánh chẻ xác mi ra bây giờ!

Nàng cúi đầu đi ra mau mau. Ông lão cũng ra theo gót.

Chàng lên theo sau nghe ngóng. Thôi lời nằng chưởi, tiếng bắc chì, đủ thứ. Chàng nghe Thánh-Phụng khóc lóc nỉ non, thì lòng chàng đau như dao cắt, bèn nói lớn tiếng:

— Tôi lỗi tự tiêu-sanh đây làm ra, chớ có dự chi tới Thanh-Phụng ở đâu. Nếu ông rộng lòng tha thứ cho em Phụng, thì dầu muốn xư tôi bằng dao búa kèm cặp gì, tôi cũng xin lấy thân tôi gánh chịu hết.

Giây lâu nghe êm lặng rồi chàng mới đi ngủ.

Từ đó trở đi trong dinh-cơ họ Cảnh dứt hẳn mọi sự quái dị, không thấy gì lạ hơn trước nữa. Ông chủ của chàng tay

vậy, lấy làm lạ hết sức; biểu chàng có muốn vô ở dinh-cơ đó thì ông cho ở tự-do, không đòi tiền mướn chi cả. Chàng mừng rỡ, liền cùng gia-quyển, dọn đồ đạc vô ở, trong ý rất là khoan khoái, vì được chỗ ở rộng rãi tốt đẹp mà khỏi tốn tiền. Còn Thanh - Phụng thì chàng để ở trong tim trong óc luôn luôn.

Nhằm tiết thanh-minh, chàng đi tảo mộ ông bà rồi trở về, giữa đường thấy hai con chồn nhỏ, bị một con chó rượt tới sau lưng: một con chồn bét qua miệng đất hoang bên đường mà trốn được thoát thân còn một con thì dương linh quỳnh trên đường cái, không biết ngã nào chạy trốn. Nó vừa ngó thấy chàng, thì lùi đầu cúp tai, cất tiếng kêu la thảm thiết, tỏ ý xin chàng bình vực cứu vớt nó trong cơn đại-nạn chi nguy này. Chàng thấy, vui động lòng thương, bợc nó vào trong áo đem về nhà đóng cửa lại rồi đặt con chồn trên giường nằm.

Vừa đặt xuống giường, té ra con chồn ấy chính là Thanh-Phụng. Chàng mừng rỡ hết sức, ân cần hỏi han tự sao gặp nạn. Nàng đáp:

(Còn tiếp)

PHAN BA!
PHAN BA!!
Une visite s'impose
phan ba
171 - Rue d'Espagne - 171
- Saigon -
Travail soigné - coupe impeccable. Prix modéré.
Propriétaire:
Phan-bá-Lương

Xin mách với quý bà, quý cô!

Nhà bảo sanh cô Mụ Hai ở đường Colonel Grimaud 29, sau gare Cuniac, nay đã dời về phố lâu số 102, đường Lagrandière sau chợ mới Saigon.

Quý bà! Quý cô! Có lòng mến sự sanh đẻ của cô, xin vui lòng dời gót đến nơi.

Cô Mụ Hai

Hình vẽ thật giống, khôn^g giống gửi trả lại.
Hình vẽ buste noir 50x60 giá 2\$70.
Hình vẽ có màu da người 30x40 giá 2\$00.
Ở xa gửi Contre Rt. do nơi
NGUYỄN-VĂN-KHUÔNG
Artiste portraitiste
432, Quai de Choquan
(En face de la gare Jaccaréo)
CHOLON

Les Cigarettes ĐAI-NAM

Những tiệm buôn sỉ và buôn lẻ, những người hút thuốc thường mua và dùng thuốc điếu của hãng COMPAGNIE COLONIALE DES TABACS vì những nguyên-do sau này:

1. Chúng tôi cam đoan rằng thuốc điếu của hãng chúng tôi làm bằng thuốc lá thượng hạng.
2. Những nhà buôn biết rằng mua thuốc của hãng chúng tôi về bán lại, nếu rủi bị hư hao gì thì có thể đem lại hãng đổi lại thuốc mới rất dễ dàng và không tổn hại gì cả.
3. Mỗi bao thuốc điếu đều làm rất cẩn thận bằng máy móc tinh xảo như ý. Nhân-công giúp việc toàn là người thiện-nghệ, mà thuốc lá lại lựa chọn rất kỹ càng lắm.
4. Người hút thuốc ĐAI-NAM được yên trí rằng mỗi điếu thuốc đều tốt và cân lượng đúng đắn.

Các ngài thử nghiệm và so sánh, giá tiền, chất thơm của các thuốc của ĐAI-NAM, thì các ngài sẽ thấy chỗ khác xa nhau thế nào.

Kính cáo

Tặng không

1 Bộ toile satin 5\$ cho vị nào may 1 bộ serge 15\$.
1 Áo mưa giá 11\$ cho vị nào may 1 bộ ni 20\$

Đóng và bán xe-kéo nhà nhẹ nhàn và huê mỹ.
Bán xe-kéo có số rồi vì nhiều coi không xiết.

DONG HOA LỢI
Le plus grand tailleur
69 Bd Tong doc Phuong
CHOLON.

Chuyên nghề đóng sách đủ kiểu và làm hộp bằng giấy carton
Giá rẻ - Làm khéo - Là tiệm
P. Ng. - văn - Châu
423, Boulevard Gallieni - SAIGON

Chuyên môn khắc các thứ con dấu đồng và chạm bia đá, cẩm thạch.
Giá rẻ theo hồi kinh-tế



Xin viết thư cho
TRẦN-ĐỨC-MINH
Thợ chạm chữ
N. 1 bis Rue Đê-hữu-Vị - Saigon

Sữa «LE GOSSE» thiết tốt



CÓ DÙNG MƠI BIẾT

THIỆT TỐT VÀ NGON

ĐẠI-LÝ ĐÔNG-DƯƠNG
“FREXOR”
2 Rue Mao-mahon

Đừng thiết tha nữa!

Một thứ bệnh coi tầm thường mà nhức nhối khó chịu, có khi làm cho mình thiết tha đau đớn vô cùng ấy là bệnh đau răng. Khi nào các ngài bị đau răng, sâu răng, ngứa răng, chảy máu răng, xiết ăn vàng răng hoặc mòn răng, răng hay lung lay và hơi miệng thì nên lại tiệm Thanh Thanh hỏi mua một bao thuốc « cổ xỉ tán, của Hải-ngọc-Đường (0.17) mà dùng sẽ thấy hiệu nghiệm ngay trong một hai tiếng đồng hồ.

Hải ngọc đường Thanh-Hóa còn có 3 món thuốc nữa đều có giữ bán tại Thanh Thanh ấy là:
Hải ngọc đường bá ứng hoàn trị, Hải ngọc đường vạn bảo hoàn trị và Hải ngọc đường Hóa phong hoàn trị.

Hội chữ Cửu Tinh

Người chép : PHÙNG-VÂN-SANH Số 11
Người dịch : PHẠM-VÂN-ĐIỀU

Quân-Sĩ nói :
— Tao tha mầy, mà tao hỏi gì thì mầy phải nói thiệt với tao nghe ?
— Nói thiệt đều gì ? Mà, ừ tới nói thiệt hết.
Quân-Sĩ bèn đỡ chơn lên hò tay năm ngón chú trọc kéo dây, giá gươm trước mặt nó mà hỏi :
— Hòa-thượng của mầy bắt Lãng-Vân và Châu-Châu giấu ở đâu ; mầy phải nói ngay không thì tao giết mầy lập tức.
Sãi thấp nhang cưỡng quit đáp :
— Nghe nói Lãng-Vân đã sụp xuống hầm rồi ; còn Châu-Châu thì ban đầu quả có bị hòa-thượng tới bắt, song rồi vì bà già nọ vô ý sao đó mà cô ta đã sảy khỏi và đi trốn rồi. Đó là lời một vị học trò ruột của hòa-thượng nói cho tôi hay.
Quân-Sĩ hỏi :
— Cái hầm mà Lãng-Vân sụp ở chỗ nào ?
— Ở nhà khách bên trong ; nơi ấy là một cái hang núi, cửa hang luôn ra sau chùa. Trong hang hầm ấy, hòa-thượng có nhốt một con cạp. Lúc bây giờ có lẽ Lãng-Vân

đã bị cạp ấy ăn thịt rồi.
Quân-Sĩ nghe nói như vậy song cũng vẫn ung dung chờ không lo sợ gì, vì chàng chắc rằng Lãng-Vân có đem súng sấu theo tay, nếu gặp cạp thì chẳng những cạp không làm gì y được mà trái lại y đã bắn cạp chết rồi. Định như vậy nếu chàng định đi vòng ra sau chùa tới chỗ vách núi mà hang hầm ở ở ngách kia tìm cách cứu Lãng-Vân ra khỏi nơi tù hiểm. Vậy chàng liền xô sãi nọ một cái nhào lạng rồi chạy ra khỏi chùa.
Quân-Sĩ ra ngoài chùa còn dò xem hình thế để tìm ngõ đi lại chỗ ngách hang-hầm. Chàng đi dò chẳng bao xa, bỗng nghe tiếng ngựa hí, quày đầu dòm lại thì thấy trong chùa có bốn sãi cỡi ngựa tốc theo ; nhìn cho rõ thì chính là hòa-thượng và ba chú trọc học trò.
Nguyên hòa-thượng lăm lăm trông Thiển-Cô ở Bắc-Ái y-viên nên vác về nhà ; té ra khi mở xem thì là Pháp-Không đã chết cứng từ hồi nào. Hòa-thượng thương học trò bao nhiêu càng tức giận kể gạt mình bấy nhiêu, lập

tức sai bọn Pháp-Thanh lo chôn cất Pháp-Không còn mình thì lo ngồi nghĩ cách báo oán.
Hòa-thượng còn đương suy nghĩ bỗng thấy sãi thấp nhang hơ hải chạy vào báo rằng có người cải dạng sơn non tới thám thính việc Lãng-Vân và đã xô đạp chú y đó đây.
Hòa-thượng không đợi sãi thấp nhang nói dứt đã hiểu rõ cả đầu đuôi, liền sai Pháp-Bôn chạy ra nom theo. Pháp-Bôn ra xem, thấy rõ là người hôm nọ giả dạng Châu-Châu nay lại cải trang hòa-thượng thì liền chạy vào báo cho hòa-thượng hay. Hòa-thượng đương giận nghe thế lại càng giận thêm tức tốc sai ba trò bắt ngựa cùng mình rượt theo.
Quân-sĩ trông thấy bọn ác-tăng đuổi theo tự biết không sao cự địch nổi, nên định chạy trốn là hay hơn. Vậy chàng bèn nhắm cụm rừng rậm rạp mà chui vào. Vừa luồn vào một đồi xa, thấy có con ngựa ai buộc đương đứng cạp bãi cỏ non xanh mướt, Quân-Sĩ nhận ra là con ngựa của Lãng-Vân đã cỡi tới, nên liền chạy tới mở dây sữa yên nhảy lên thúc cho sãi bay xuống núi.
Đám trọc nọ thấy Quân-Sĩ bỏ chạy cũng bèn nhau đuổi theo. Năm con ngựa, hai mươi chơ, đạp đất rộp rập, ung bụi tung bừng, luồn rừng lước rậm, qua rầy lên

gò, chạy rượt như tên bay điên xẹt.
Quân-Sĩ chạy đâu được bấy lăm dặm đường thì tới một nơi tên là chợ Đào-nguyên. Lối đây chàng nghe tiếng ngựa sau theo đã quá gần thì kinh hoàng lăm. Dòm tới trước một gò đất cao có tới trượng mà dài vô cùng, trên gò ấy là đường xe lửa, Quân-Sĩ không biết làm sao mà qua ; song vì chúng theo một quá nên chàng liều mạng giết cương ngựa cho nó nhảy vọt qua. Ngựa bị giết cương cũng nhảy song không nhảy qua nổi ; thành ra vừa sực lại tụt nựa của đám trọc đã theo kịp còn cách vài ba thước. Hòa-thượng thấy Quân-Sĩ nhảy qua gò đất bèn quăng dây vòng tới choàng ngang mình chàng mà giật mạnh một cái ; Quân-Sĩ không sao gượng được lập tức té nhào xuống ngựa bị thương rất nặng. Bọn học trò của hòa-thượng liền áp tới bắt trời mèo chàng lại rồi nói với thầy chúng nó rằng :
— Bây giờ giết nó chớ còn đợi chừng nào nữa !
Hòa-thượng đáp :
— Giết nó thì được rồi ; nhưng sao bằng để nó trên đường rầy một lát nữa xe lửa tới cán nó tan xương nát thịt. Như vậy mới hả lòng giận của ta.
Bọn học trò nghe dứt dạ rập một tiếng vàng lệnh thầy, kéo người lòi đem Quân-Sĩ lột ngang trên đường sắt rồi kéo

nhau trở về. Chúng về chưa bao xa nghe tiếng còi xe thổi hoe hoét từ đâu đưa lại rồi, một chuyến xe tốc hành, rần rần như núi đổ đất sụp, thoát thoát như xoa phóng tên bay mà qua !
— Ừ, rồi đó, thằng giặc ấy đã biếng ra đồng thịch như nhừ bả nem rồi. Giỏi cho nó dám lớn gan mà đối đầu với chúng ta.
Bọn trọc nói với nhau như thế rồi cả cười ra vẻ tự đắc lăm.
Quân-Sĩ nằm trên đường sắt bị bó chặt như heo buộc ràng ; mà kia xe lửa chạy tới rồi sổng sao được nữa mà mong. Nhưng, xin phép đọc-giả, chúng tôi cho các ngài biết trước rằng chàng không chết đâu ! Chàng mà chết thì bộ truyện này còn có nghĩa lý gì ! Vậy thì ai cứu chàng, muốn biết, xin các ngài hãy thông thả đọc tới.
Nhắc lại Châu-Châu đi tìm Lãng-Vân, không gặp, mà mệt mỏi quá nên nâng leo lên một hòn đá cao ngồi nghỉ rồi tới khi khoẻ lại đứng mà ngó mong. Nàng đứng dòm kiếm bóng dáng Lãng-Vân bỗng nghe tiếng vó ngựa rần rần chạy tới, một người chạy trước bốn bợm rượt sau, thì thất kinh vội vã nép vào lùm cây mà xem. Đoàn ngựa chạy ngang qua, rõ ràng bốn sãi rượt một thầy chùa ; Châu-
(COI TIẾP TRƯỞNG SAU)

Các Bệnh Ho

THUỐC SỐ 1 Long-viên hoàn

Thuốc trừ 36 chứng ho, cứu lao thất thượng, truyền nhiễm ho, té hóc phổi ho, trong mình nóng này khô phổi ho, bị lao sanh ho, bị tổn sanh ho, ho phong, ho gió, ho thai, để lâu phổi có ghê sanh vi-trùng. Các chứng đã nói trên đây nếu dùng được hoàn thuốc Long-Viên này thì mau thấy công hiệu, cách trị hòa hườn, nếu uống thì hết tuyệt, không có trở đi trở lại, bởi vì nó vừa trị bệnh vừa bổ dưỡng, nên uống nó vào rồi thì ăn ngon ngủ êm, thấy chứng ho bớt nhiều, và lần lần da thịt thành tươi, phải trị chi mà uống thì được giữ căn, trong hoàn thuốc này có vị thuốc sát trùng về chứng ho, lại có nhiều vị thanh phế hạp với vị Long-viên-hương, hoàn thuốc có sữa dê chưng thật kỹ và mật ong vủ, làm hoàn rất công phu; tánh chất mát, nếu người nào ho nhiệt uống vào là thấy công hiệu ngay.

THUỐC SỐ 2

Tâm-đắc-thần-phương hoàn
Các bệnh ho về hàn chứng thì là phổi đã muốn teo, phải dùng hoàn thuốc Tâm-Đắc-Thần-Phương này mới đặng, bị bệnh ho hàn thì hai chơn lạnh phiêu, ban đêm ho nhiều, ăn đồ mát ho, tuyết trời lạnh ho, không chịu đông người,

muốn nằm nơi thanh tịnh và chỗ tối, thường dùng nước nóng, các chứng như trên đây nếu uống hoàn thuốc này rồi thì thấy mạnh ngay.
Cách dùng hai môn thuốc ho đã kể trên
Nhu ho nhiệt thì uống Long-Viên Hoàn, ho hàn thì uống Tâm Đắc Thần Phương Hoàn, song hệ uống Trục Tịch rồi nghỉ để uống Đại Bồ Nhứt Điểm Chơn Dung Hoàn cứ lần lượt mà uống xen như vậy thì thấy sức lực mạnh mẽ như xưa. Nếu bị ai chứng ho đã nói trên mà còn nhức mỏi thì mỗi bữa sáng lúc 7 giờ ban mai hãy dùng thêm 2 viên Việt Nam Cường Lực Hoàn trong vài ngày thì thấy công hiệu.
Long Viên Hoàn mỗi hộp..... 1\$00
Tâm Đắc Thần Phương Hoàn mỗi hộp..... 1.00
Việt Nam Cường Lực Hoàn mỗi hộp..... 0.50
Trục Tịch Tiêu Đàm Hoàn mỗi hộp..... 0.25
Nhà thuốc hiệu ĐÀU RỒNG
Có trữ bán khắp các hạt và các quận ở Nam Kỳ và Cao Mên
NGUYỄN-THỊ-KÍNH, Saigon
Tổng Đại-lý nhà thuốc ĐÀU-RỒNG, và các chi-nhánh sau đây đều có bán :
BENTRE M. Nhan-vân-Ấp
BATRI M. Trần-vân-Đinh

MOCAY M. Ngô-văn-Thọ
TRAVINH Hiệu Nam-Thanh
M. Phạm-ngọc-Cần
CAUNGAN M. Trịnh-hữu-Duyên
TIEUCAN M. Nguyễn-văn-Lục
MACBAC M. Tô-vinh-Trường
VINHLONG M. Ng-thành-Liền
TAMBINH M. Trần-q-Minh
TRAON Hiệu Thuận Quang
M. Lương-vân-Phượng
CANTHO Thành-Phát Bazar
CANTHO Nhà thuốc Annam.
M. Trần-lương-Thiện
OMON M. Trần-Hưng-dit Báo
CAIRANGM. Hứa-thành-Giám
PHUNGHIỆPM. Lương-v-Huê
SOCTRANG M. Trịnh-kim-Thịnh
SOCTRANG Nhà thuốc Trương-Xuân
BACLIEU M. Lê-ngọc-Toánh dit Thầu
CAMAU M. Phạm-vân-Được
NGANAM M. Lâm-tấn-Hưng
LONGMY M. Từ-bình-Sinh
RACHGIA M. Ng-ngọc-Thái
LONGXUYEN M. Đồng-vân-Lân M^o Đông-thị-Đôi
THOTHOT Tiệm Quảng-trương-Thanh

CHAUDOC Bazar Thành-Phát
TANCHAU Tiệm Phú-Lập
TINHBIEN M. Mã-văn-Lợi
SADEC Co Nguyễn-thị-Linh
CAOLANH M. Ng-thành-Cự
CAITAUTHƯƠNG Có Phạm-thị-Thần
CAIBE M. Lê-văn-Mãng
CAILAY Tiệm Xuân-xương
CAP Saint-JACQUES Có Trần-thị-Huân
LONGBIEN Tiệm Quảng-hung-Long
Baria M. Lưu-xiêu-Linh Coiffeur
LONGTHANH Bà Hh-thị-Đậu
BIENHOA M. Dương-tấn-Thần
HUDAUMOT M. Phạm-v-Sửu
GIADINH Chợ Bà-chiều Tiệm Nguyễn-vân-Điêu
GIADINH Chợ Bà-chiều Tiệm M. Trương-vân-Thái
DAKAO M. Huỳnh-hữu-Cao
PHUNHUẬN Nhà thuốc Ông-Tiền
FANAN M. Nguyễn-hữu-Du
TANAN chợ Kỳ-son nhà Bấy Cấn
MYTHO Nhà thuốc Đầu-Rồng số 6 đường mé sông
GOCONG M. Lê-tấn-Thọ

SAIGON, 45 rue A. Garros
CANGIOC M. Lê-thành-Lợi
CANIHO M. Võ-văn-Nhiều
CHOLON M. Phạm-vân-Thịnh chợ Bình-tây
DUCHOA M. Lai-vân-Thường
TAYNINH nhà M. Ngu-v-Phòng
TRANG-BANG tại chợ M. Vương-Trường
LOCNINH Madame Cấn Tiệm Phụng-hoàng
TRANGBANG Thala M. Lê-vinh-Trào
CHIPOU M. Nguyễn-vân-Đậu
SOIRIENG M. Trần-vân-Siem
PHNOM-PENH Bazar Trương-Xuân quai Piquet
TAKEO Tiệm Kiên-Thành-Phát
KOMPONG - CHHNANG M. Lâm-vân-Cáo
PURSAT Tiệm Nam - hiệp - Thành
SIEMREAP M. Ng-vân-Trọng
KOMPONG-THOM M. Nguyễn-ngọc-Lầu
KOMPONG-CHAM Tiệm Nghĩa-Lợi M. Lê-vân-Thông
PHANTHIEP M. Ta-vân-Tu
NHATRANG M. Nguyễn-háo-Văn Tiệm Phước-Mỹ
FAIFOO M. Hoàng-đắc-Vinh

Ong Thánh Đào Viên mới ra đời — Một thứ thuốc **Bồ-Huyết Khu-Phong** hiệu **Đào-Viên** không những chủ bỏ khí huyết mà lại chữa được bệnh : phong, thấp, tê, thấp, đau xương, đau mình, tê bại rất thần hiệu, bệnh này xứ Namkỳ rất nhiều người mắc phải chớ tôn nên chú ý. Giá bán mỗi chai lớn 1\$50, chai vừa 0\$80, chai nhỏ 0\$40.
Tổng Đại lý phát hành tại Namkỳ nhà buôn **Nguyễn-thị-Kính, Saigon** số 30 đường Aviateur Garros

Lời rao rẻ tiền

AI muốn ở phố và nhà xe rẻ tiền

Phố tại trung tâm điểm châu thành Saigon, gần chợ cũ, rue Pellerin. Boulevard de la Somme, ruelle Bd de la Somme và ruelle Chaigneau.

Rộng rãi, sạch sẽ, yên tĩnh rẻ tiền. Có đủ đèn nước giá tiền có nhiều hạng 35\$, 30\$, 20, 13, 9, 8, 6. Chỗ phố Annam, giao thiệp dễ dàng.

Xin do:

Diệm Thanh-Thanh là tiệm bán sách vở báo chí và làm đại lý cho các nhà thuốc Nam có danh tiếng khắp ba kỳ ở đường Boulevard de Somme N° 120 Saigon.

Giới thiệu

MAI LINH

60 62 phố lầu đất Haiphong là hiệu sách đáng tin cậy, làm đại lý các báo chí, sách vở Trung Nam Bắc. Đã có bán báo Tân Văn, cùng nhiều tờ báo có danh tiếng xuất bản tại Saigon.

Cho mượn trên lầu gần chợ Mới Bến Thành tốt đẹp, có 2 phòng, phòng tắm, balcon và được hưởng nhà bếp, nhà bếp, có 2 cầu liêu máy, giá rẻ. Hối: 45 Rue Aviateur Garros.

T.V.

DOCTEUR

LÊ-VAN-HUẾ

N° 138, Rue Lagrandière - Saigon Lauréat de la Faculté de Paris

Phòng: Khám bệnh và giảng nghiệm. Thử máu, thử đàm v.v. đủ cách chuyên trị bệnh phụ nữ và bệnh huê-liểu.

Giờ khám bệnh

Sớm mai: 8 giờ tới 12 giờ.

Chiều: 3 giờ tới 7 giờ.

Cấp bệnh rước giờ nào cũng được.

Châu chẳng rõ có gì mà quái như vậy. Đương còn ngỡ ngàng, thỉnh linh nàng thấy sãi bị rượt quày đầu dóm lại, đưa khuôn mặt trắng phau thì cả kinh.

— Trời ơi! Trương Quân-Sĩ kia mà! chàng lại giả dạng sãi nham, sao lại bị lũ trọc này rượt. Bây giờ làm sao cứu chàng. Khổ lắm! Kia chàng sắp nguy kia. Gò đất giăng trước mặt chạy sao khỏi. Trời ơi, thôi rồi, Quân-Sĩ bị hại!

Châu-Châu nói lầm bầm từ chấp từ hồi như thế vì cái phim bóng của Quân-Sĩ với bọn ác-tăng diễn ra trước mặt nàng. Nàng thấy Quân-Sĩ bị bắt, bị trói, bị gát ngang đường rầy, rồi bọn sãi đi! Chúng đi chưa xa, nàng lần lần bỏ ra lùm cây, men lại dưới gò đất, vừa đi vừa sợ, sợ bọn trọc thấy gặp thì nguy. Nàng biết chuyển xe lửa gần tới nên ạch rần sức bò lên gò đất được cứu Quân-Sĩ thoát khỏi cái nạn tan xương nát thịt dưới mấy chục cái bánh xe sắt ác-nghiệp kia.

Châu-Châu leo lên tới trên đường sắt, mở dây trói cho Quân-Sĩ và kéo chàng ra ngoài xa rồi thì vui mừng lắm Quân-Sĩ được cứu vồn vã hỏi thăm:

— Vì sao chị lại tới đây kịp nà cứu tôi?

— Không cần hỏi chị chuyện đó, chúng ta phải lo lánh thân là hay hơn.

— Chưa tiện đâu chị ơi! Bọn trọc nó đi chưa xa nếu chúng ta, tránh đi chúng nó

biết được thì thế nào cũng hùng bắt nữa. Vậy bây giờ phải chôn chôn chút

— Chạm sao được!

— Ấy, mà có sao.

Quân-Sĩ nói dứt lời bèn cỡi áo mào thầy chùa trong mình ra để so ngang đường rầy giả như một hòa-thượng nham ở đó. Chàng làm như thể vừa xong thì âm âm từ xa một độc xe lửa vừa huyýt còi vừa chạy tới. Quân-Sĩ và Châu-Châu dóm ra xa thấy bọn trọc đứng lại ngó theo đoàn xe lửa về tay cả cười thì cảm tức vô cùng.

Lúc bấy giờ mặt trời đã sụp xuống mé núi. Châu-Châu cùng Quân-Sĩ chung đường, vừa đi vừa nói chuyện tới sự tại nạn đã qua. Càng nói càng vui, càng vui phận mình lại càng lo cho thân mạng của Lăng-Vân. Châu-Châu mà nhớ tới Lăng-Vân chừng nào thì lòng nóng nảy lo cứu càng càng hồng hột lên chừng nấy.

Quân-Sĩ biết như thế, mà cũng nóng lòng như thế, song sự bất đắc dĩ phải làm sao? Chàng nói:

— Trời đã tối rồi; đường sá khó đi lắm; vậy chi bằng chị hãy ghé tạm nhà tôi nghỉ đỡ một đêm, rồi sáng chúng ta hãy đi cứu Lăng-Vân cũng chẳng muộn.

Châu-Châu nghe bảo thế, suy nghĩ hồi lâu có ý dứt dứt song rồi cũng phải gật đầu.

Đây lại nói tới Thiển-Cô, từ khi Quân-Sĩ ra đi thì chàng

buồn bã vô ngần, ngồi đứng không yên. Sao nàng không thể chịu được với nỗi lòng bồn chồn như vậy nữa nên xin phép mẹ Quân-Sĩ mà đi; đi kiếm Quân-Sĩ để cùng hiệp sức cứu Lăng-Vân.

Mẹ Quân-Sĩ đã nghe lời con dặn dò nên không thể cho nàng đi được. Song Thiển-Cô đã quyết ý rồi nên đầu bà kia có không cho nàng cũng một mực đòi gót ra đi, nhằm chùa của lũ ác-tăng mà đi.

Lúc Thiển-Cô đi tới chùa chính là lúc bọn hòa-thượng mắc đi rượt Quân-Sĩ.

Ở chùa chỉ còn một sãi thấp nhang thôi. Sãi này trông thấy cô gái đẹp đi vào thì nhìn biết là Thiển-Cô bọ Thiệu hôm trước đã bị hòa-thượng mình bắt về chùa thì nói thắm:

— Cô họ Thiệu đây mà!! Nay vô cơ mà nàng lại tới, có lẽ là nàng đi kiếm người quen.

À, mà ổng quá; hòa-thượng và mấy thầy kia đi vắng hết thì làm sao? Mà thôi, được, được rồi: ta gạt nó vào đây bắt sống để đó, chờ hòa-thượng ta về, ổng ăn phai, ăn sống gì thì ăn. Làm vậy có lẽ ta sẽ được ổng thưởng trọng lắm.

Sãi thấp nhang nghĩ như thế rồi liền đi vào chùa; thấy Thiển-Cô đã tới giữa Đại-Hùng bửu-điện bèn cả tiếng kêu:

— Cô ơi! Phải có tới đây hấp hương cho phạt hay không?

(còn tiếp)

CHIC MODE

Đoàn-Thành-Tạo

TAILLEUR

43 Amiral Courbert - SAIGON May đúng đắn, kỹ lưỡng nhiều hàng mới, kiêu-tốt giá rẻ.

Ecole pratique de Commerce de Saigon

7, Rue René Héraud, Tân Định

Chuyên môn dạy các khoa Thương-mại, Bút toán, Ngân-hàng, Đán-máy chữ, Chữ-tát, Chữ Anh, v.v.

Nhờ cách dạy rất đặc biệt, mà học sinh có việc làm rất dễ dàng.

Kết-quả trong năm 1934

M.M. NGÔ-VĂN-MĂNG Diplôme de Comptabilité pratique de la chambre de commerce de Saigon - Mention Très Bien avec félicitations du Jury - Employé à la C.F.A.P.

NGUYỄN-VĂN-VƯỢNG - Diplôme de sténographie « Aimé Paris - Neuchâtel - Vitesse 100 mots à la minute - Employé à la Sté Amé Denis Frères d'I. C. »

LÊ-VĂN-TÂN - Diplôme de Sténographie « Aimé Paris - Neuchâtel. » Vitesse de 90 mots à la minute - Sténographe à l' Arsenal - Đậu số 1 trong 17 vị ứng thí ngày 16 et 17 Novembre 1934.

ĐẶNG-VĂN-TY - Diplôme de Sténographie « Aimé Paris - Neuchâtel. » Vitesse de 90 mots à la minute - Employé à la Sté Cie Fse d'I. C. Còn nhiều vị nữa trên 50 xin cáo lỗi để đăng riêng.

Directeur: LUONG-VĂN-HÀU Diplôme de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine. Chef Comptable de la Pharmacie de l'Indochine Expert-Comptable près les Tribunaux Représentant de l'Union Sténographique « Aimé Paris ».

MỘT THỨ THUỐC MỚI CỦA Y-SĨ TRẦN-MẠNH-TRÁT (là người đã có công tìm được thuốc CỬU-LONG-HOÀN, danh tiếng khắp cõi Viễn-Đông) TÂN-Y TAM-BỬU HOÀN Thuốc này, y-sĩ Trần-mạnh-Trát lấy hết tài riêng về y-học và thần-học mà khảo-cứu rồi thí-nghiệm đã bốn năm nay, đến bây giờ mới chế luyện được hoàn toàn, đem công h ết cho đời. Công dụng của thuốc riêng đề cho nam nữ thanh niên có đôi bạn muốn giữ gìn sức khỏe, muốn sống lâu, nhiều con, chốn loan-phòng quanh năm vui thú. Tuổi trẻ là tuổi hay làm liều, ít xét suy, hay ý tài, ý sức. Đến những cuộc vui xác thịt, thường thường cũng hay quá thậm, buông lung. Thuốc TÂN-Y TAM-BỬU HOÀN ra đời, là cố ý giúp cho các bạn trẻ tuổi ấy, khỏi bị bại-nhược hư thân, khỏi bị mê-muội tinh-thần, trong mấy lúc quá thích tình trăng gió. Thuốc TÂN-Y TAM-BỬU HOÀN chế toàn bằng những thuốc quý khó kiếm, rồi luyện theo môn học riêng, nên cái sức hay của nó được cấp kỳ, uống chừng một hoàn trong nửa giờ, thấy hoạt động khác thường, uống đủ 1 hộp sức lực được hoàn bị. Dùng được 5 hộp, một đêm có thể đi lại với 5 người phụ nham, cồ kim đồng tây chưa có thuốc nào được vậy. Thuốc TAM-BỬU không phải là món thuốc chỉ làm cho dục dâm, cường âm hưng dương, như nhiều thứ thuốc của vài người ngoài quốc đem đi bán lên trong valise, thuốc TAM-BỬU là thứ thuốc tự nó sanh ra tình lực cho người, một cách n au chóng, để mà bồi bổ. Dùng nó thường, người được toại chí luôn luôn, tráng-kện và thọ thọ, không hề biết đau lưng. Những người có chứng liệt dương, liệt âm, hoặc phòng-sự không bền, dùng chừng một hộp thuốc này, thấy liền hiệu nghiệm. Già cả muốn sanh con muộn, hai đêm nên uống 1 hoàn mà thôi. Từ 20 tuổi đến 45 tuổi dùng mỗi đêm 1 hoàn với nước trà. Đàn ông đàn bà nên dùng 1 lượt. Cứ ăn nhiều tỏi, ớt. Giá 1 hộp 5 hoàn..... 1.50 (Nhưng bán 1.00 1 hộp đặng làm quảng-cáo, từ đây đến cuối tháng chấp Annam). ĐỘC-QUYỀN PHÁT HÀNH: VỎ-ĐINH-DẪN DƯỢC PHÒNG (15 năm sáng lập) 323, Rue des Marins, Cholon 118, Rue d'Espagne, Saigon Phân cuộc: 179, Bd Albert 1er Đakao, Saigon 37, Route Colon ale 1, Nhatrang

Hồng Huê = Rue Lefebvre 62 SAIGON = SAU NHÀ BĂNG ĐÔNG-PHÁP Nữ tiếng ngọt kien của qui khách trong kỳ hội chợ Nam kỳ Tương-tế, ấy là Đông-Pha-Nữ-Quán, bây giờ là Hồng-Huê. Thường ngày đủ thức ăn tây-nam, café ngon, rượu, bánh ngọt. Tối có chầu vô nem-nướng, thử tư thử bầy có đờn ca.

Lao-tâm lao-lực Huyết kém, thận suy, tinh-thần yếu, lờ tai lũng bưng, ăn ngủ không được, thường đau lưng mỗi-mệ, ổng già bà cả và nam-nữ thanh-niên, nhớ uống ĐẠI-BỔ THẦN LỰC HOÀN, hiệu ĐỨC-TRỌNG, sẽ làm bổ hện ăn ngủ được nhiều. Một hộp 0\$30, uống được năm ngày

Thuốc đau ruột Trị đau bao-lĩ, ruột, đần bụng lâu năm, no hơi ăn không tiêu, thường tức nghẹn chảy nước dãi, rất công hiệu. Một gói 0 \$ 60.

Thuốc Trệ khí Trị đau tức-thốn hay bồn-chồn dạ dưới và cả hỏn ngoại thận đều sưng làm hạ nan, đi đứng không được, nặng trần khó chịu. Một ve 0\$40.

Dầu Cù-la Trị bá chứng rất linh-nghiệm, mùi thơm diệu, xức CÙ-LÀ ĐỨC-TRỌNG, so sánh với các thứ CÙ-LÀ, sẽ thấy khác xa nhiều. Một ve 0\$10 Nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG số 35, đường Cây-Mai (gần Đền Cây-Mai) Cholon. Đễ bán Nguyễn-thị-Kính, Saigon; Huỳnh-Trí, Nam-Vian và các nhà đại-lý ở Lạc-linh.

TIN VĂN TẮT Con nít đau Con nít đau BAN và NÔNG-LẠNH, xin nhớ kiếm mua thuốc CHÍ-LINH là thứ thuốc đã cứu được muôn ngàn trẻ nhỏ rồi (hết sức hay) trị ban và nóng lạnh. Khắp cả Đông-Pháp có bán, các gare xe điện, các nhà buôn Saigon nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kính chợ mới giá 0\$12. Annam thẳng Sơn đông Thuốc dán hiệu CON-RẮN hay hơn thuốc dán Sơn-đông thập bộ Thuốc dán hiệu « con-rắn » trị tức ngực hay lảm Trị ghẻ rất tài. Trị nhứt đầu, nhậm mắt, đờn bà đau vú, nước ăn chon, nhọt sái cang, lát v.v. Khắp cả Đông-Pháp có bán, các gare xe điện, các tiệm buôn có bán. Saigon trừ bán rất nhiều, nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kính chợ mới Saigon. Hộp nhỏ giá 0\$12. Hộp lớn 0\$20. Ghè ngứa..... Ghè ngứa Ghè ngứa là bệnh khó trị, và hay lây. Nhớ kiếm mua thuốc ghè ngứa hiệu (Nhành mai) hay lắm. Ghè nhiều thế nào, thoa thuốc này vào thì tuyệt. Chỗ nào có thoa thuốc này, thì chỗ đó ghè không còn mọc được, giá mỗi gói 0\$10. Có bán khắp nơi, nơi các chỗ bán thuốc xỏ Nhành-mai đều có bán. Ở xa muốn mua, do nơi Nguyễn-vân-Lượng directeur de la pharmacie Nguyễn-vân-Phổ boite postale N° 63 Saigon. Dầu cù là TAM-ĐA là dầu thiết, hay lắm, khắp nơi có bán giá 0\$10

PHUC THINH N° 49 rue Colonel Grimaud SAIGON TIỆM BÁN SỈ FÁN LÊ ĐÙ THỨ HÀNG BẮC RẼ NHỨT -- LỘ NHUỘM HÀNG -- NHUỘM QUẦN ÁO ĐÙ MÀU -- -- THỰC KHÉO -- --

Cù làm ra mới Qui ông nên đem sách lại nhà chuyên-môn đóng sách Le Rempart, đóng thật đẹp và khéo, rất bền chắc, và chuyên nghề làm hộp giấy đủ kiểu, giá thật rẻ. Le Rempart-Pierre THƯỢNG 129 A, rue Maréchal Joffre - CHOQUAN

TÂN VẤN Đàn Bầu

TRUNG KỲ

HUẾ VÀ THANH-NIÊN

Hai nhà danh họa :

PHI-LONG VÀ PHI-HÙNG

Cảnh đời thực-tế ép người N.ười thiếu nữ nghèo. »
phải kiếm cho ra ngay cơm ăn để sống, làm cho mỹ-thuật phải chịu thiệt thòi. Có kẻ cho rằng mỹ-thuật là thứ xa-xỉ-phẩm không cần có, nhưng nghĩ như vậy là chưa biết thường trực mỹ-thuật, và không hiểu rằng chính trong đời buồn tẻ vô vị này, phải có nhiều mỹ-cảm để an ủi mình mới được.

Giữa lúc họ đang chia xé nhau vì lợi lộc, mà có người dám thờ luôn nghệ-thuật, có người quyết đeo đuổi theo một tôn-chỉ riêng, thật là đáng quý đáng nể. Nhất là ở nước ta và riêng xứ Trung-kỳ khó khăn mỹ-thuật, không có gì là xuất-sắc, mà lại không có ai khuyến khích chỉ bảo.

Trường Cao-đẳng Mỹ-thuật Hanói mấy năm nay sản xuất ra nhiều nhà họa-sĩ có tài, đã đem sở-cảm của mình phở bày ra trên nhiều bức tranh cực khéo, đối với mỹ-thuật nước người, trong những cuộc triển lãm, chẳng có gì là đáng thẹn.

Những nhà họa-sĩ tôi muốn đến thăm hôm nay không phải thuộc vào đám ấy, nhưng sự nổi danh của họ giữa chốn như chốn thần-kìon cũng có nguyên nhân, khiến cho người có tâm háo-kỳ muốn hết.

Con đường Đồng-khánh, bên mé sông Gia-Hội, một cái tên (flèche) đóng trong cây ở bên đường chỉ cho người qua đó biết ngay bên kia là « Sở của Chơn-dung danh-họa Phi-long Phi-Hùng. »

Một cái nhà thấp nhỏ, nếu không có những tấm tranh điện ở trong, thì không có gì là mỹ-thuật. Tôi bước vào. Một người mang kiếng trắng, vận âu-phục ra chào. Khi tôi ngỡ ý không phải đến thuê họa tranh mà muốn tiếp chuyện cùng mấy anh em họa sĩ, thì người ấy hỏi tôi :

— « Xin mời ông ngồi. Để tôi vào nói với Phi-Hùng. »

Trong khi chờ đợi, mắt tôi đã liếc quanh cái phòng triển-lãm. Phòng hẹp, tranh nhiều, có lẽ vì thiếu chỗ mà sự sắp đặt không được khéo ; và ánh sáng buổi chiều hôm trời mưa gió ấy không đủ cho thấy tất cả cái đẹp của mấy bức tranh.

Ông Phi-Long trở lại, xin lỗi cho em Phi-Hùng vì bận việc. Thấy tôi đang ngắm tranh ông bèn giới thiệu :

— « Đây là ba bức chơn dung của ba anh em chúng tôi do em Mộng-Hoa tôi vẽ. Đây cũng là bức vẽ của Mộng - Hoa :

Người ta đồn rằng nhà viết báo Graucunde, đại-biêu của báo Illustration và Echo de Paris, lúc nọ đi theo ông thượng thư Thuộc-địa Paul Reynaud qua Đông-dương, với nhà viết báo Graucunde giúp cho báo France-Indochine và Dépêche ngày nay là hai người khác nhau.

Có tin rằng ngày thi vào ngạch tri-huyện đáng lẽ định sau lễ Tết năm 1935, sẽ hoãn lại vài ba tháng nữa để cho các thí-sinh đủ thì giờ mà học tập. Cũng có nghe nói rằng chương trình về cuộc thi ấy đã sửa đổi lại cho dễ hơn, nhưng vẫn chưa thấy ban hành.

Trong vài ngày nữa sẽ khai mạc Hội-chợ rất lớn ở Huế-Ban tổ-chức đã dự bị nhiều cuộc vui và đình lăm phần thưởng về thể-thảo. Sẽ có coupe của Hoàng-Thượng (coupe Bao Đai) về đánh vợt tê riêng cho các hội người Nam ở Trung - kỳ, coupe de l'Impératrice về ping-pong, coupe của quan Khâm - sứ, coupe của Nam-Triều về đá bóng, đua ghe v. v...

« Có bằng hữu dốt nát là một điều rất nguy-hiểm » đó là một câu phương ngôn tây. Mua một tờ báo còn dở, làm rườn mà đọc lại còn nguy-hiểm hơn một người bằng hữu dốt nát nữa, vì nó dạy Bậy cho mình.

Ai ôi ! Hay làm bạn với TÂN-VẤN !

MUỐN TIẾT - KIEM

- M.. tránh sự mất mỗ.
- U.. dùng món ăn thiệt ngon.
- Ố.. có cơm đem đến nhà.
- N.. ăn và ở tại chỗ (cô làuriêng)

THI ĐẾN

CAFÉ DES SPORTS

Số 6 Douard de Lagrée, P. Penh
Là nơi thanh-tĩnh, mát-mẻ, sạch-sẻ.

có tiếng lăm. Chúng tôi có đi học chữ tại trường Quốc-Học, rồi vì quá yêu - chuộng mỹ - thuật, nên xoay qua tập luyện thật sớm. Năm 1925, ở Paris có cuộc đấu xảo mỹ-nghệ quốc-tế (Exposition Internationale des arts décoratifs industriels modernes), chúng tôi có gói tranh qua dự nên đã được thưởng Médaille d'Or... ở Huế sắp có hội-chợ chúng tôi đang dự bị nhiều bức khác để phở-bày... »

N, đi một hồi với Phi-Long, tôi mới thấy Phi - Hùng. Sau một buổi chuyện khá lâu, tôi từ giã hai nhà họa-sĩ « dưới ba mươi tuổi » mà tỏ ý tiếc không được gặp cô Mộng-Hoa mà sắc và tài đã làm cho nhiều người hâm-mộ.

CUNG-GIỮ-NGUYỄN

Báo chí với Thần kinh

Người ta thường cho dân Trung-kỳ ít đọc sách đọc báo, và lại nói rằng, những người làm việc nhà nước không dám đọc vì sợ chủ ghét.

Điều đó, có đôi người quá nhát gan mà nghĩ vậy thôi, chứ lẽ nào đọc báo lại là một tánh xấu.

Nhưng nay ở Huế, thấy phần đông thanh-niên đã xem sự đọc báo là vui. Họ đọc những gì ? Theo một ông chủ thư-quán kia thì phần nhiều các học sinh và đàn-bà ưa những báo hài hước dễ hiểu. Những viên-chức thích đọc báo tin-tức hơn là báo nghị-luận vì chẳng có nhiều thì-giờ mà ngâm nghĩ. Báo nghị-luận chỉ đề riêng cho hạng người lo luyện-tập quốc-văn hay trao đổi tư-tưởng, nhưng cũng là rất hiếm. Báo chữ Pháp xuất bản ở Đông-Dương không được thanh-niên ta hoan-nghinh mấy, vì so với báo xuất bản ở Pháp, thì giá tiền báo sau này rẻ hơn mà lại có nhiều bài bổ ích hơn.

« Hay và rẻ » là khẩu-hiệu của các báo ngày nay muốn tranh được nhiều độc-giả, cũng bởi thời thế chung hết là khó khăn mà ở Huế này,

Trang Kỳ = Vạn Uyển

Ra trường, tiền bạn B...
Tôi bạn rồi đây cách mấy trùng,
Xa-xôi xin gửi mảnh hồn chung.
Ở đời ai khỏi cơn ly-biệt ?
Ly-biệt cười vui thế mới hùng !

Ly biệt cười vui thế mới hùng,
Để trời mặc sức phá thung dung.
Ngày nào tài trí hơn trời được,
Ta sẽ ra tay đặng vầy vùng !

Ta sẽ ra tay đặng vầy vùng !
Cho trời biết tỏ tấm gan trung ;
Rồi ra ta lại vui xum hiệp,
Bỏ lúc phân ly, lúc lạnh lòng !
Xuân-Tâm (Huế)

sự tiêu-phí không dám sánh với các thành-phố lớn như ở Nam-kỳ được. Cho nên báo tin-tức ở Bắc vì giá rẻ nên bán chạy hơn báo trong Nam nhiều.

Dựa theo sự ham muốn của độc-giả ở đây, nhiều nhà thanh-niên đã đua nhau mở ra từng-thư, thư-tập, xuất bản những tiểu-thuyết ái-tình, trình-thám bán 3, 4 xu một quyển. Sách chẳng có chút giá trị gì về văn-chương hay tin-tưởng thế mà bán chạy lắm, vì trình độ tri-thức của đám đông ở đây mới đến đó, và có lẽ cũng bởi dân ta thiếu sách xem.

P.V.

Món quà năm mới
Gần Tết thêu một mặt gối chỉ nhưng để cho chị em, là món quà vừa đẹp, vừa hay, vừa có ích.
Mme TRƯƠNG-VĂN-HUẤN
200 Rue d'Espagne - Saigon

“ GIGARETTES COFAT ”

Qui vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hãng BOY-LANDRY đã mười bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên bao chục điếu « COFAT »

20 điếu thuốc



Hay là đem đến những chỗ kể sau đây :

Ở CHOLON TIỆM TRINH-LÊ-SANH — 350 rue des Marins
Ở SAIGON TIỆM TRIỆU-THANH — 6 Amiral Courbet
THUỐC NÀY ĐƯỢC HỘI CHỢ PHIÊN HANOI NĂM 1934
TRỌNG THƯ - NG HUY CHUONG VANG

CAO MIÊN

Chung quanh vấn-đề « PHÒNG ĐỌC SÁCH và HỘI PHỤ-NỮ CHỨC-NHIỆP của hai cô : Trà-Hoa và Như-Băng

XIN THƯƠNG-XÁC CÙNG CÔ TÂN-NỮ VỀ VẤN-ĐỀ :

CHÉN CƠM VÀ QUYỀN SÁCH món nào cần hơn ?

Tranh luận không phải để thắng thuyết, hay là tranh hơn về lời nói khắt-khe, hoặc là mặt-sát người để lấy danh dự cùng độc-giã; mà trái lại cốt để tìm tía sáng chân lý cho xã-hội. Vậy trong cuộc tranh luận bao giờ cũng cần có cái không-khi thanh-cổ hóa-nhã, để tỏ ra cho xứng đáng tư-cách hạng người tìm hạnh-phúc cho xã-hội.

Xã-hội, là xã-hội. Cá-nhân là cá-nhân. Không thể đem xã-hội đặt vào cá-nhân được. Mà xã-hội thì bao giờ cũng có nhiều chủ-nghĩa tương-phản, nhiều lý-thuyết bất-đồng. Muốn cho chủ-nghĩa tàn-ác bị tiêu-diệt, thì phải trải qua những cuộc cách-mạng. Muốn cho những lý-thuyết bất-hợp-thời bị đào-thải thì phải trải qua những cuộc tranh-luận. Vậy xin cô Tân-Nữ đừng về phương-diện xã-hội vui lòng cho tôi chen chon vào cuộc tranh-luận về vấn-đề «lập phòng đọc sách và hội phụ-nữ chức nghiệp» của hai cô Trà - Hoa và Như-Băng, để thương xác cùng cô, nhờ độc-giã phán đoán.

Thưa cô Tân-Nữ, trước khi bước vào đề, xin cô cho phép tôi miễn nhắc lại những cái ý kiến nhỏ - nhặt không mấy quan-thiết với luận-đề, mà có bắt bẻ cô Trà-Hoa trong những bài trước; bởi vì bắt bẻ về vấn - chương, hay ý-tư nhanh, nếu cuộc tranh luận kéo dài thì nhiều khi làm sai lạc hẳn cái đại ý của luận-đề. Vậy tôi xin nói ngay vào cái đầu đề: « Chén cơm và quyền sách món nào cần hơn? » theo đại ý bà cô đang trong phụ-trưng Cao - Miên « Saigon » số 47.

Cô tân - dương ý - kiến lập hội phụ - nữ chức - nghiệp của cô Như-Băng, mà danh đồ ý-kiến lập phòng đọc sách của cô Trà-Hoa. Đó là hai vấn-đề thuộc về phương-diện sanh-tồn trường cửu của xã - hội; sao cô lại đem trận hỏa-hoạn của anh em và chị em ở Đất - Mới mà làm tỉ-dụ? Đó là cái trường hợp riêng cô Tân-nữ à! Phải chi đồng-bao Việt-Kiều ở Kiêm-biên hiện - thời đang bị lẫn lộn trong tình-cảnh ấy, mà kể vào còn nhận sự lập phòng đọc sách là món cần thiết, thì kẻ ấy loại tra ngoài xã - hội cũng đáng. Nhưng trái lại, trường-hợp ấy không có dính-dáng đến cái sanh tồn trường-cửu của xã - hội. Đành rằng trận hỏa-hoạn ấy là cuộc tàn phá sự sanh-tồn, nhưng là cái sanh-tồn của một số cá - nhân

mả thôi. Thời sự cứu - giúp là nhiệm vụ của các hội cứu - tế, chứ hội phụ-nữ chức - nghiệp đâu đã thành-lập cũng không phải là cái động - cơ của sự cứu giúp ấy. Tôn-chỉ nào, hành động ấy; bởi vậy nên trong xã - hội mới có hội dục - anh, hội khuyến - học hay hội cứu-tế? = chứ không phải hội phụ-nữ chức-nghiệp gánh vác được cả mọi phương-diện. Nếu có đem chén cơm và quyền sách mà đặt vào trường hợp ấy để làm vững cho ý - kiến lập hội phụ - nữ chức-nghiệp của cô Như-Băng, thì tôi xin cô đem cái tỉ-dụ ấy mà đặt vào trường hợp của dân Ai - nhĩ - lan (Irlandais) vào thời kỳ bị khủng-hổ tinh-thần dưới chế-độ tàn ngược của người Anh (Anglais). Hồi vậy với cái trường hợp ấy ý-kiến hội phụ-nữ chức-nghiệp có đứng vững được chăng? Thiết tưởng thời-kỳ ấy mà cứ đưa chén cơm cho dân Ai-nhĩ-lan ăn mãi, rồi thiếu quách cả sách vở đi. Hồi vậy ngày 6 Décembre 1921 dân-tộc Ai-nhĩ-lan có được xum-xít nhau dưới ngọn cờ độc-lập mà vang reo vui cười cho đồng - bào họ được thoát ly vòng cương-tỏa chăng? Cứ cái trường-hợp ấy mà đặt cái tỉ-dụ ấy vào, thì chắc ngày nay dân tộc Ai-nhĩ-lan vẫn còn nằm chung trong số kiếp đoạn-trường của dân Triều-Tiên (Coréens) không khỏi...?!

Thưa cô Tân-Nữ, tôi xin biểu đồng-tình với cô mà cho chén cơm là cần-thiết, nhưng mà cần-thiết với cái sanh-tồn của một dân-tộc không có tiến-hóa, và sẽ đi vào cõi tiêu-diệt. Chớ nói đến cái sanh-tồn có tiến-hóa của một dân-tộc có hy-vọng bước đến cõi văn-minh thì nào phải nhờ ở chén cơm là đủ. Vậy trong sự mưu cuộc sanh-tồn có tiến-hóa của một dân-tộc nào phải như sự cứu-vớt cái sanh-tồn của anh em chị em trong cảnh thiên-tai địa-ách đâu, mà có lại đánh đổ cái ý-kiến lập phòng đọc sách của cô Trà-Hoa. Hay có cho sự lập hội phụ-nữ chức-nghiệp cần thiết là bởi đồng-

bào Việt-Kiều ở Kim-Biên đang bị cơn kinh-tế khủng-hoảng. Thưa cô Tân-Nữ, tôi lấy làm kinh có là người hay quan-tâm đến cuộc sanh-tồn của xã-hội, nhưng tiếc vì có chỉ thấy họa khủng-hoảng về kinh-tế, mà có lại quên hẳn cuộc khủng-hoảng về tinh-thần.

Khủng-hoảng về kinh - tế là cái họa mới phát-sanh; còn khủng-hoảng về tinh-thần là cái bịnh trầm - trệ thâm-niên của dân-tộc ta, có Tân-Nữ à?? Và lại, kinh-tế khủng - hoảng không phải riêng gì cho đồng-bào Việt-Kiều ở Kiêm-Biên, mà cả Nam, Trung, Bắc và toàn thể thế-giới. Mà đối với họa kinh-tế hội phụ-nữ chức-nghiệp bất quá là cái tôn-chỉ giúp cho một số người có cơ sở làm ăn, thay vào cho một số người bị sa-thải, vì người giúp việc ở các công sở đã có số nhứt định. Thế là hội phụ-nữ chức-nghiệp là cái thế-lực hiệp-quần của một số người mà thôi, nào phải tôn-chỉ giải-quyết kinh-tế. Muốn xoay đổi nền kinh-tế trong một xứ sở, ít nữa phải một nhà độc-tài như Mussolini, hay Hitler họa mới được. Kia như Roosevelt là một nhà chánh-trị đại tài cầm quyền của nước Mỹ (États-unis) bao phen quyết xây đắp nền Tân-kinh-tế để giải-quyết nạn thất-nghiệp, nhưng cũng không thấy kết-quả gì. Thật là một vấn - đề khó giải-quyết, muốn giải-quyết tất phải trải qua một thời kỳ 5, 7 chục năm, hoặc một trăm năm mới có thể được.

Thưa cô Tân - nữ, nếu mọi người trong xứ Việt-Nam đều đồng-tình với cô Như-Băng đợi khi nào giải - quyết được họa kinh-tế mới lập phòng đọc sách thì lúc ấy dân-tộc Việt - Nam không khỏi nằm chung trong số kiếp dân-tộc Chiêm-Thành. Kia cô Tân - nữ, các nước hùng-cường ở Âu-Mỹ hiện-thời cũng đang lẫn-lộn trong vòng kinh - tế khủng-hoảng, nhưng bao giờ họ cũng chú-trọng và mở thêm phòng đọc sách.

Vậy thiết-tưởng muốn mưu cuộc sanh-tồn có tiến-hóa cho dân-tộc thì phải hiệp - tác cả phương-diện tinh-thần và vật-chất.

Tôi kết-luận như vậy, chắc sao cô cũng trẻ mới mà cho ý-kiến tôi không mùi xã-hội như ý-kiến của cô Mai - loan-Anh. Nhưng xin cô giùm lật tự-diễn tra lại cái định-nghĩa của danh từ xã-hội cho tường tận chút đã - mà có nên nhớ cái xã-hội thực-tế, đừng dùng cái danh-từ xã-hội trong lý - tưởng của cô - Dầu thế nào, tôi cũng xin đồng-tình với cô Mai-loan-Anh mà mong cho hai cô Trà-Hoa và Như-Băng hiệp - tác ý-kiến để mưu cầu cuộc sanh-tồn cho xã-hội và chóng tiến bước đến chốn văn-minh.

THU-CỨC

M. PHAN-VAN-THIỆT, luật-kho học cũ-nhơn chuyên lo những việc thừa kiện đơn từ và cất nghta luật. Mỗi lần hỏi luật : 10 \$ 00. Mấy vị mua năm Tân-Vân Tuân-Báo đã trả tiền rồi thì chỉ trả giá đặc biệt 5\$ thôi. N° 45, Rue Aviateur Garros, Saigon

Nguyên nhơn vì sao hạng trí thức thất nghiệp cứ thất nghiệp

« Chốn quan-trưởng đã có sâu vào óc của một phần đông bực trưởng cản ngăn chúng ta, Việt kiều ta rồi...Người ta chê vậy anh em hãy nghĩ sao? » làm thợ máy dính dầu mỡ dơ Ấy là lời của một nhà cầm đậy. Người ta bảo mấy anh viết đã nêu lên mặt báo hôm thợ mộc, thợ hồ, thợ sơn, thợ nọ và tự làm hương đạo cho rên, thợ nguội, đều là hạ tiện hạng trí thức Việt-Kiều ta cư cả. Cũng có nhiều người nói : nầy ở Cao-miên nầy vào với nhơn phẩm của một thầy đường Công-nghệ. Kế đó, một bài trả lời của một ông khác viên không thể buộc họ đẩy phần đối ý kiến ông trên và xe hủ tiểu hay gánh thùng cá- việu lể rằng những hạng trí thức ta không thể nào bỏ qua phe ấy đặng vì cái đặc sắc của họ không phải chỗ ấy.

Hai ông lý thuyết! đều đúng cả.

Vậy, giữa hai ý kiến bất đồng ấy theo tôi, phần đông Việt-Kiều ta ở Cao-miên nầy giữa hai phái trí thức và lao-động không có chỗ gì là liên lạc nhau cả. Hạng trí thức thì mưu sanh nơi chốn quan-trưởng, tranh giành nhau về chức tước với đồng lương năm bảy chục mỗi tháng. Họ no cơm ấm áo nên sống một cách êm đềm thì bảo họ còn thiết nghĩ gì nữa. Ngoài cảnh gia-đình vợ con; xã-hội đối với họ là vô sự. Nhưng đến ngày nay nạn khủng-hoảng lan tràn, các công sở và tư sở đều hạn chế người làm. Học sanh càng ngày ra trường càng đông; lại đứng tuổi nhập vào bộ đời như người thì cũng phải tự tìm lấy nghề mà nuôi sống; vì thế mà hạng trí thức Việt-Kiều ta càng ngày số thất-nghiệp càng tăng lên mãi.

Muốn sống phải làm cách nào?

Bây giờ muốn xoay qua công nghệ thiết không dễ dưng gì. Nông, Công, Thương đối với họ là những vấn-đề mà từ xưa đến nay không lúc nào nghĩ đến, huống chi cũng không phải là môn sở trường. Làm ruộng không thạo mùa màng; mở công xưởng không phải là chuyện nhỏ mọn; buôn bán thì không có vốn. Tiếc thay! cái mục-dịch thầy thông thầy kỹ, cái hi-vọng lương cao chức trọng đã ăn

« Chốn quan-trưởng đã có sâu vào óc của một phần đông bực trưởng cản ngăn chúng ta, Việt kiều ta rồi...Người ta chê vậy anh em hãy nghĩ sao? » làm thợ máy dính dầu mỡ dơ Ấy là lời của một nhà cầm đậy. Người ta bảo mấy anh viết đã nêu lên mặt báo hôm thợ mộc, thợ hồ, thợ sơn, thợ nọ và tự làm hương đạo cho rên, thợ nguội, đều là hạ tiện hạng trí thức Việt-Kiều ta cư cả. Cũng có nhiều người nói : nầy ở Cao-miên nầy vào với nhơn phẩm của một thầy đường Công-nghệ. Kế đó, một bài trả lời của một ông khác viên không thể buộc họ đẩy phần đối ý kiến ông trên và xe hủ tiểu hay gánh thùng cá- việu lể rằng những hạng trí thức ta không thể nào bỏ qua phe ấy đặng vì cái đặc sắc của họ không phải chỗ ấy.

Đã biết hạng trí-thức vẫn là người có học thật, nhưng cái học ấy không chỗ dung-thứ hỏi để mà làm chi?

Muốn ăn phải lăn vào bếp, đau chơn tất phải há miệng. Rồi đây không lẽ vì cái thành kiến tối tăm vô lý kia để đến con ma đói nó lôi vào số đoạn trường ư? - Tất nhiên rồi bộ phải biểu trong lúc khủng hoảng đói khổ này phải tận tâm tận lực phấn đấu mới mong sống được. Không có nghề nào là nghề hạ tiện, mà chỉ có người hạ tiện thôi. Nhưt nghệ tinh cũng nhưt thân vinh vậy mà.

NGỌC-TOÀN

CAO MIÊN VĂN UYÊN

Gởi bạn mình yêu

Bạn về bạn có nhớ tôi không? Nhớ bạn ngày đêm luôn ngóng trông. Nhớ lúc bên màn, câu thể sự. Nhớ hồi dưới nguyệt, chuyện non song. Nhớ tình ân ái bằng khung đa. Nhớ nghĩa tương-tri, thốn thức lòng. Nhớ quá, đêm nằm mơ mộng mãi Ban kia, vậy chớ nhớ tôi không? Ng-tấn-Phát (Kim-Biên)

Con đò
Tháng ngày bao quản phận con đò Ai khách có tiền thiếp chớ cho. Lèo lái đã từng cùng sóng gió. Vinh voi quen thuộc khúc quanh co Rước đưa nào nại khi mưa nắng. Chèo chống miễn là được ấm no. Một chiếc thuyền con, nghề độc-lập. Khoẻ gay chèo quế, mệt nằm co. Ng-tấn-Phát (Kiêm-Biên)

École GUILLERAULT

Chuyên dạy con nít tây, tây lai, dân tây, Nhật, Tàu và Annam về các trường tiểu học, cao-đẳng tiểu học và trung học Pháp. Trường lãnh cả học trò nam nữ. Giáo-sư hẳn trường toàn là những vị thiện nghệ, có bằng cấp và nhiều kinh nghiệm như bà Allegrini, ông và bà Antoine Lê-cang-Đăm. Giá riêng đặc biệt cho học trò Annam. Muốn cho học trò mau biết tiếng Pháp cho nên trong giờ học, hẳn trường cấm không cho nói thứ tiếng gì khác. Chủ nhơn : Mme et M. A. LÊ-CANG-ĐĂM. 35, Rue Frères Guillaerault - SAIGON

RẤT ĐẸP MÀ NHÀ Là quốc Phù Lưu

Bồn tiệm có trên 30 người thợ bậc thiện nghệ chuyên môn để pha màu sơn và sửa chữa kiêu quốc rất hợp thời. Kiêu mới thiết khéo và nhà. Giốc mang vừa lịch-sự, tinh theo khoa học không hại vệ-sinh. Chon đi được tự nhiên không phải chịu vào siêu lịch, được nở nang theo sức khỏe. Bồn tiệm lại có bán đủ cả các thứ giầy dép tối tân vừa nhẹ nhàng bền chắc. Trừ bán tại chợ Bến-Thành (Saigon) môn bài số 90, xưởng chế-tạo ở đường Lagrandière số nhà 111. Thơ từ thương lượng việc mua bán xin đề cho chủ-nhơn : PHẠM-VĂN-VIÊN Chủ chế-tạo quốc Phù-Lưu Căn dưng nhiều nhà Đại-lý ở Lục-tinh. 111 Lagrandière Saigon

ĐHỤ NỮ

CÁI BUỒN CỦA NGƯỜI ĐỘC-THÂN

CỦA NG - TÂN-SĨ.....

Hiện nay vì sinh kế khó khăn nên không những thanh-niên tân-học mà thối, ở thôn quê cũng thấy lắm người trẻ tuổi mà không tính việc vợ-con chi cả.

Nhiều khi tôi đặng nghe năm ba bạn tân-học trẻ tuổi họp-nhau bàn-bạc về vấn-đề độc-thân. Kết-luận họ thường bảo nhau một cách quả-quyết : độc-thân là tự-do, độc-thân là hạnh-phúc.

Tôi xin hiến các bạn ấy và những người đồng ý với họ, bài dưới đây, do tôi lược dịch một bài-văn của nhà văn-hào Pháp Henri Duvernois.

Ngày mừng một Tết mà không có những gói đồ để biếu

(Le 1er Janvier sans Paquets)

Trong tập nhật-ký đề ngày 1er Janvier, Edmond de Goncourt (tiểu-thuyết gia Pháp, đã cùng với em là Jules lập ra giải thưởng văn-chương Goncourt) có tỏ cái buồn vô-hạn của người độc-thân lúc đã đi một quãng đường đời khá dài... Dường như lúc ấy là lúc đã đến kỳ kể độc-thân phải trả cái nợ mà tánh ích-kỷ của mình đã làm cho mình phải thiếu. Mới biết đời có nhiều cái buồn vô-cớ... Vì sao thế?... Vì ngoài ra còn có những cái vui đơn-giản, những sự thân-cận âu-yếm nồng-nàng.

Bữa chiều trước bữa Tết, anh chàng độc-thân đã có sẵn những món đồ sáng ngày đem biếu cho bà con xa. Nhớ đến điều ấy, anh ta đã chán trước những tiếng cảm ơn lạt lẽo vô-vị mà anh ta biết trước rằng họ sẽ dùng với anh ta.

Sáng ngày thức dậy, bằng bồi phòng đến : « Năm mới xin chúc mừng ông. » Anh ta dường như giật mình, đáp : « À, tết ha, cảm ơn em. » Rồi lại còn phải chịu những tiếng chúc-mừng của anh thợ hớt-tóc, của người giữ cửa...

Ra đường, gặp chẳng biết bao nhiêu là ăn-mày, dường như kẻ ăn-xin bốn phương đều đổ về Paris cả. Bọn ấy kêu : « Lay ông, xin ông mở lòng hơn, ông sẽ đặng hạnh-phúc. » Ý anh ta muốn khoát bảo cả chúng nó : « Không cần, ta đã đủ hạnh-phúc », để tự-tin, để yên trí rằng mình đã đủ cả hạnh-phúc... Đến nhà hàng... Bữa tết mà còn đến dù g bữa ở nhà hàng thì thật có gì khổ bằng. Chung quanh anh ta năm bảy người đồng bịnh cũng

đã có tuổi đang gặm đầu rường mà ăn, về mặt đũa-dĩa, dường như họ muốn cho rồi phứt cái bữa ăn vô vị ấy đi.

Tên bồi nhà-hàng quen thuộc đã trên hai mươi năm rồi đến mừng, cái mừng có vẻ thật : « Chào ông mạnh ! » Anh ta đáp : « Chào chú Eusèpe, cảm ơn chú. »

Những món ăn nấu rất kỹ lưỡng dọn lên, Eusèpe lui tới lẩn-xẩn. Anh ta vừa ăn vừa nói : « Cái đời người độc-thân ngày tết thật vô vị... không thể bì với chú được, chú Eusèpe à ! Chú có con thì phải, hã Eusèpe? »

— Dạ chính phải, tôi có một đứa con trai.

— Thôi thì mặc tình cho chú biếu-quà, há !

Eusèpe vừa cười, cái cười kín đáo, vừa cúi đầu đáp : « Dạ, phải thế chớ sao, tránh thế nào đặng. »

Một ngon rượu quý, khi trời ấm áp, cách đãi khéo léo sốt sắng của chú Eusèpe làm cho anh chàng độc-thân tự thấy trái tim nở lãn ra, bao nhiêu cái buồn đều quên cả. Anh ta muốn làm một điều gì cho vui lòng chú Eusèpe :

— Chú hãy đợi, tôi sẽ trở lại.

Anh ta bước thẳng ra đường, đi ngay lại tiệm bán đồ chơi cho trẻ nhỏ : « Lấy cho tôi thẳng hình lớn nhất. »

Gói xong anh ta ôm về, mặt mày tươi rói, đưa cho chú Eusèpe : « Đây này, cho con chú đó. »

Chú Eusèpe có vẻ cảm động và lúng túng : « Ông thảo tâm quá, thật phiền cho ông quá. »

— Chú hãy lấy đi, cái đó làm vui lòng tôi lắm, chú biết không ! Chú Eusèpe mở gói ra : « A ! dạ... phải... ông hảo tâm quá... vì lúc này tôi cũng sắp thừa với ông, con tôi năm nay nó đã ba mươi bảy tuổi ! »

Thật, đời người độc-thân đến lúc già khổ thật.

Khi còn nhỏ tuổi, người độc-thân thân-thể cường-tráng, làm cho họ vui vẻ hăng hái, thấy mọi sự đều tốt, tin ở tình bè bạn, ở sự công-bình của xã-hội v.v., chán chửa và đeo đuổi những nguyện vọng cao xa, sự lo lập gia thất đối với họ xem nhỏ mọn và trở ngại, bó buộc quá ; và họ nghĩ : giả sử mình muốn có vợ tức khắc có ngay, sự giản dị ấy làm cho họ không quan tâm đến việc gia-thất, để lo những điều quan trọng hơn.

Phần đông người đã có tuổi vì hay đau yếu và chịu lắm sự kinh nghiệm cay chua ở đời nên sanh ra chán rảnh cả mọi sự, không tin ở bè bạn, ở xã-hội, mà cái tương lai trước mắt đã thấy « bức tường chết » chặn ngang. Đối với người trẻ tuổi, chỉ có cái thú giản dị và êm đềm của gia-đình, như lo lắng con thơ, âm bằng cháu dại, mới có thể làm khuấy cho họ mà thôi.

Nếu đã trẻ tuổi mà dòm lại mình chỉ một thân tro tro, không ai thương mà cũng chẳng biết thương ai, thấy bết còn sống một ngày là một ngày vô-vị, thì có gì bức bằng. Chứng đó đầu họ muốn cười vợ cũng khó, vì ngoài những sự trở ngại do ở sự lớn tuổi mà ra, còn dư-luận của người quen biết nữa.

Đối với dư-luận ấy người độc-thân có tuổi mà cười vợ thì chẳng khác nào ông thầy tu phá giới !

Đọc bài-văn của H. Duvernois, ta thấy cái đời người độc-thân có tuổi lơ lơ lửng lửng, khi đã « có chén », tấm lòng thấy khoan khoái, tình thương tràn trề, lúc ấy ý của anh ta muốn làm vui cho cả mọi người mới vừa lòng, vì thế mới hóa ra việc mua thẳng hình để cho người đã ba mươi bảy tuổi ! Cái làm ấy khiến ta đọc đến bất tức cười, nhưng đối với người độc-thân nó chưa cay đau đến biết bao, vì nó chỉ rõ cái « muốn thương mà chẳng biết thương ai », toàn ra trong những lúc « hứng » rồi hạ đầu thương đó, có khi thương đến những kẻ mà mình không biết là ai nữa.

Ai bảo độc-thân là hạnh-phước ? HAM-LƯƠNG

Lời Ban Gai

Ở đời cái thiệt tại thời ai cũng phải bái phục, dầu là bên phía đờn ông hay đờn bà cũng vậy.

Ngày 29 Novembre vừa rồi, cô phi-công Hélène Boucher bị nạn máy bay mà chết ở Guyancourt, cuộc tổng táng rất long trọng.

Cô Hélène Boucher mất có 26 tuổi. Tính lại ở Pháp, cô là người đàn bà thứ 21 được cấp bằng phi-công (22 tháng bẩy 1931). Tuy mới « ra đời » có 3 năm nay mà cô ăn xa các cô đã được cấp bằng trước kia, như cô Adianne Boland, cô Maryse Bastié, cô Maryre Hilsz và cô Lerda Beras eins tự vận ở Biskra (Ma-lặc-Kha) năm 1932.

Cô Hélène Boucher là một cô gái trong lòng chứa một bầu nhiệt huyết nghị lực, lúc nào cũng quyết thẳng cho được cảnh ngộ mới nghe.

Mấy lần ngồi máy bay bay từ châu này qua châu kia, cái bèn gan chặt dạ, chịu khổ cực của cô, trông trang nam-tử cũng khó tìm trong muôn một. Một vị nữ anh-hùng như thế mà tánh tình rất khiêm tốn nhút nhát, vì chẳng khác phi-công Lindberg nước Mỹ.

Nhà viết báo kia thuật chuyện lại hồi năm 1928, khi Lindberg ngồi máy bay Esprit de Saint-Louis từ Mỹ sang tới sân Bourget (Paris) thiên hạ hoan nghênh nườm nượp, trông tượng trong trí người là một trang oai phong lắm liệt lắm. Đến chừng người bước xuống máy bay, thấy thiên hạ đông quá thời cặp mắt đảo dác sợ hãi, ai rành tâm-lý-học đều

thấy rõ phi-công lấy làm bực bội sợ sệt, không chút chi vui vẻ cả.

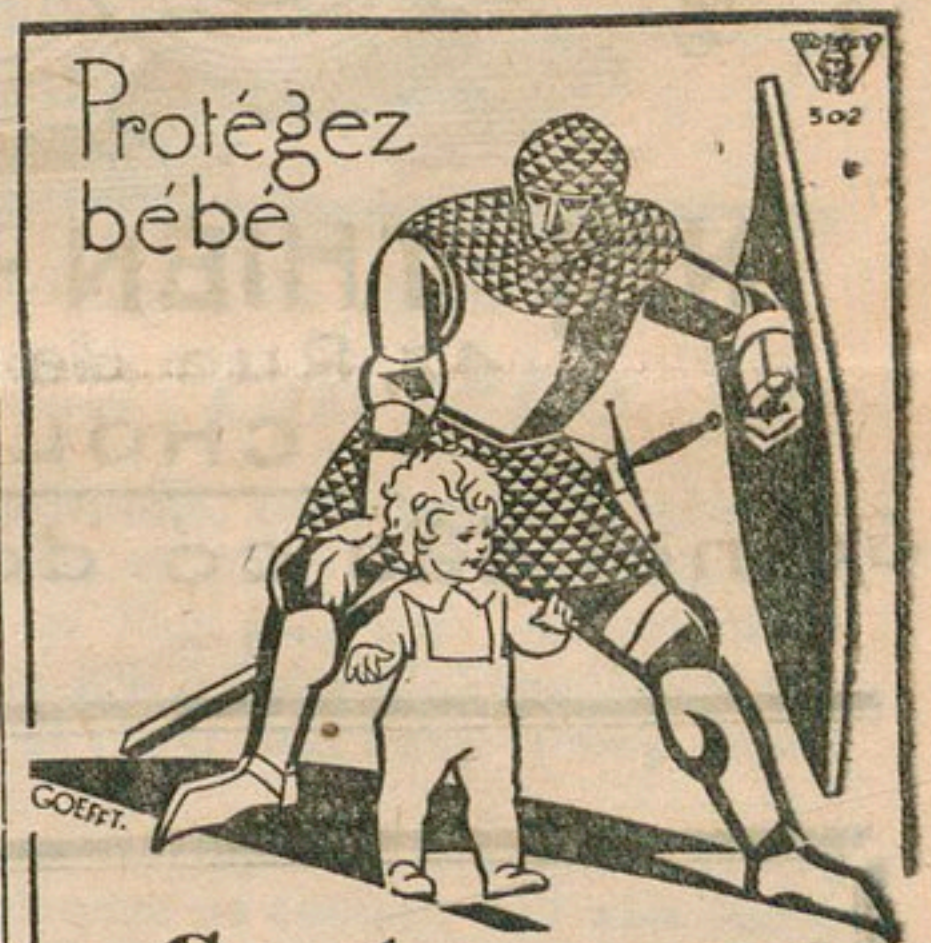
Thế thường là như vậy đó. Những kẻ tài ba lợi lạc thời ít ăn ít nói lắm, lại không ưa quảng-cáo, chỗ nào đông người thời hay sợ sệt, ngại ngùng trong lòng không yên.

Chính cô Hélène Boucher lúc nọ đi dự một bữa tiệc lớn có đủ các bậc thượng lưu trí thức. Cô ăn mặc theo chị em bạn gái thường, chừa cổ chừa ngực (décolletée) chừa tay, thời coi tuồng bộ ngực cứ lấy quạt mà che ngực boài. Có người hỏi duyên có thời cô thú thiệt rằng chỉ có bạn bộ đồ phi-công mới lấy làm tho thỏa thời.

Chúng ta coi đó đủ thấy những người thiệt học chọn tài thì luôn luôn không thích sự tung bốc tài mình mà lòi chùng. Chẳng những thế mà thời, khi nào làm gì phải, thiên hạ đua nhau khen ngợi ca tụng thời đã không cảm ơn mà lại còn tỏ ý giận dữ không bằng lòng là khác.

Trái lại, những người khoe khoang bốp chách thời thường là trong óc trống trơn, chẳng có tư tưởng gì cao kỳ cả.

TIỂU-NGUYỆT



Contre les périls du sevrage

OVOMALTINE

aide à la croissance

L'Ovomaltine n'est pas un simple cacao composé. Elle concentre sous forme de paillettes homogènes solubles tous les éléments pour la formation des os, des muscles et du sang : hydrates de carbone, phosphates, sels minéraux, graisse etc, extraits scientifiquement du malt (orge germée), du lait, du jaune d'œuf, traités à l'état frais et aromatisés de cacao.



Đàn bà Mỹ ăn rồi ở không, bày ra nhiều chuyện chơi lạ. Hết đua rùa, đua láng rồi tới đua gà tây.

DOCTEUR TRAN VAN-DOC
Chuyên trị bệnh con nít
N° 31 RUE TABERD N° 31
Góc đường Taberd và Aviateur Garros
Tél. 618 Saigon

Crúc khi ướng "Hoàng"
Hậu-Bảo-Dương-Huân" của
nhà thuốc "Nhị-thiên-đường",
hình dung em gầy ốm vô
vàng như ảnh trong khuôn
treo đây, thế mà sao,
khi ướng rồi, em
lấy gương trong
vào, thấy người
em khác trước rất
nhiều, da phi mịn,
mà lại đẹp đẽ, tươi
tốt hơn xưa, nên em



có mấy lời giới
thiệu cho chị
em biết thứ
thuốc
thần
hiệu
đang
mua
mà đừng
kèo chị
em không
rõ dùng làm
thứ khác, chẳng
công hiệu bằng.

NHỊ - THIÊN - ĐƯỜNG
47, Rue de Canton
CHOLON

Các nơi đều có đặt người đại lý.

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công - ty hữu hạn vốn 250.000 đồng bạc

SÁNG LẬP NĂM 1927

Hội quán : 54-56, đường Pellerin - SAIGON

R. C. Saigon N° 61

Dây thép :
CRÉDITANA-SAIGON

Dây thép nói :
SAIGON — 748

— Công-ty nhận tiền TIẾT-KIỆM của bá tánh, tiền gửi sinh lời 3 ly rưỡi mỗi năm, sáu tháng tính một lần và nhập vô vốn mà sinh lời nữa. Tiền này muốn rút ra chừng nào cũng được.
— Công-ty cho vay thế chấp về Quốc-trái Đông-Pháp, về Quốc-trái Crédit National và những vé phiếu nào mà chánh-phủ Pháp hay là Đông-pháp, phát hành hay là chịu bảo chứng.
— Công-ty cũng nhận lãnh giữ cho bạn hàng và lãnh tiền lời những vé Quốc-trái và nhận dò số những phiếu nào có dự cuộc xổ số hàng tháng hay là hàng năm.

(Về công chuyện khác, xin hỏi thăm bản Hội)

Bản-hội có mua bên Pháp hộp Tiết-kiệm tốt đẹp bằng sắt mạ kền, để cho bá tánh mượn dùng. Xin quý-vị hãy đến hội-quán hay là viết thư mà hỏi cách thức mượn hộp Tiết-kiệm ấy.

Tôn chỉ của bản hội : LÀM VẺ VANG CHO XỨ SỞ MÌNH

BẢN TRỊ-SỰ DANH DỰ VÀ CỐ VẤN

Chánh hội trưởng: HUỖNH-ĐÌNH-KHIÊM
(nay ngài đã từ lộc)

Phó hội trưởng: TRẦN-TRINH-TRẠCH O.
Hội-đồng Hội-nghị-tư,
nghịệp-chủ, Baclieu.

(được bầu cử chiếu theo điều 24 trong điều lệ)

Hội viên: Dr BIAILE de LANGIBAUDIÈRE
Xã tây, Saigon.

- » M. Denis LÊ-PHÁT-AN
nghịệp-chủ, Ghuduc.
- » M. LƯU-VĂN-LANG
Quan kỹ-sư, Saigon.
- » Dr NGUYỄN-VĂN-THINH
Saigon.
- » Dr TRẦN-VĂN-ĐÓN, Saigon
- » Me TRỊNH-ĐÌNH-THẢO
Trang-sư, Saigon
- » M. NGUYỄN-THANH-LIỆM
Saigon.

BẢN TRỊ-SỰ VÀ QUẢN-LÝ

Chánh hội trưởng: M. TRƯƠNG-TẤN-VỊ
Độc-phũ-sứ hàm, Châudoc.

Phó hội trưởng : Dr TRẦN-NHU-LÂN
Hội-đồng quản-hạt, Saigon.

Quản-ly hành sự: M. NGUYỄN-TẤN-VĂN
nghịệp-chủ, Saigon.

Hội viên : BÙI QUANG-CHI
Lương-y bản quốc, Cholon.

» M. NGUYỄN-VĂN-LIÊN
Bảo chế sư, Saigon.

» M.J.B. NG-TRUNG-VINH
nghịệp-chủ, Saigon.

» M. Alexis THÁI-V-LÂN.
kỹ-sư, Saigon.

Pháp định tổng lý: M. P. LÊ-VĂN GỒNG

LA

PHARMACIE CENTRALE

J. MUS

Đường Catinat—số 195-197-199-201—Saigon

Lấy làm hân hạnh cho quý khách hay rằng : Kể từ ngày nay đã dọn dẹp hẳn hoi do nơi quyền của ông

R. BONNIOT

Ex-Interne des Hôpitaux de Paris
Pharmacien de la Faculté de Paris

« Thương-cuộc Đại-dược-phòng » kêu là Pharmacie MUS, sẽ hết lòng tiếp rước mỗi hàng người Nam.

Quý-khách sẽ được toại lòng vì thuốc của bản-hiệu là tốt nhất hạng.

Nhờ kho trữ thuốc của bản-hiệu sắp đặt theo kiểu kim-thời, nên mấy món hàng của bản-hiệu đều được toàn hảo.

Nhờ cách buôn bán nhậm lệ, nên mỗi kỳ tàu đều có thuốc lại, và toàn là thuốc mới cả.

Bản-hiệu sẽ hết sức làm cho quý khách vừa ý vì đó là cách rao hàng của bản-hiệu.

Bản-hiệu kính mời.

R. Bonniot

Nhứt hạng bảo-chế y-sanh

NGUYÊN-NHƠN CỦA BỆNH

MỘNG-TINH DI-TINH và HUỆT-TINH

Muốn sửa cái đồng hồ hư, anh thợ cần phải biết trước, tại làm sao hư, và hư chỗ nào, mới có thể sửa mau chóng đáng và không cạy phá tan tành cái đồng hồ.

Muốn chữa bệnh gì, ông lương-y cần phải biết trước, bệnh tại nơi đâu, nghĩa là phải biết rõ nguyên-nhơn của bệnh, thì cho thuốc mới nhảm, và không làm cho bệnh ít hóa ra nhiều, phải hao tiền tổn của vô ích.

A. — Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa động, nhi tướng hỏa tùy mà thành ra.

B. — Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ tham đều sắc dục, tâm trí còn non không tự chủ đặng mình, chơi « cách thủ-dâm » làm cho ngọc-quan lớn mà thành ra.

C. — Bởi người bị lậu độc uống thuốc công kích sát phạt và thông lợi tiêu tiện nhiều làm cho thận thủy suy ngọc quan lớn mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhơn kể trên mà sanh ra ba chứng bệnh : «Mộng-Tinh», «Di-Tinh» và «Huệ-Tinh».

1. Năm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tinh, tỷ như bình chứa đầy mà tràn, bệnh không nặng.

2. Lúc ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần thần, taychơn nhức mỏi là Di-tinh, tỷ như bình chứa nước nghiêng mà tràn ra, bệnh đã nặng.

3. Bất luận ngày đêm tinh khí cứ chảy ra hoài, hoặc thấy sắc hay là mơ tưởng việc tình dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chảy ra là Huệ-tinh, tỷ như bình chứa nước lũng đầy mà nước chảy ra, bệnh rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thắt ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chơn nhức mỏi, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chạng đặng, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị dề lâu ngày thủy suy hỏa vượng, hư hỏa lừng lên đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, rang tức nơi ngực thành ra bệnh hư.

Người mắc phải 3 chứng kể trên hãy uống «Tam-tinh Hải-cầu Bồ-thận hoàn» (số 2) của nhà thuốc VỎ-VĂN-VÂN Thudaumot thì bịnh hết dứt mà lại đặng bổ thận tráng dương cố tinh, ích chí, bồi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một, đã đặng chẳng biết bao nhiêu bức thơ khen tặng.

XIN LƯU Ý : Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc-quan yếu, sự tình dục không đặng bền bỉ, có vợ lâu mà không con, uống thuốc này bổ thận, bồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chiến bất quyện, tiền tinh trực xạ tử-cung mới có thể sanh con nối hậu.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc điệc hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Giá mỗi hộp

1\$ 00

uống 5 ngày

VỎ-VĂN-VÂN
DƯỢC PHÒNG
Chủ-nhơn: Y học sĩ VỎ-VĂN-VÂN bảo chế
THUDAUMOT

Có bán:

Mme TRẦN - THỊ - Ý
49, rue Aviateur Garros
và Mme NG.-THỊ-KÍNH
Saigon và các nhà bán
thuốc Annam khắp nơi

nhĩ đồng

DÂM QUÂN-TỬ NGÀY SAU

Bạn đọc-giã có nhớ chuyện của nhà triết-học Hy-lạp suốt đời ở trong cái thùng là ông Diogène không? Ông này có nhiều tư-tướng kỳ-khối lắm. Một buổi trưa kia, người ta thấy ông thấp đèn đi khắp các phố thành Athènes, ngó ngác như muốn tìm gì. Ai có hỏi ông thì ông trả lời: « Tôi kiếm một người! » Người thì biết bao nhiêu ở trong thành phố, thế mà theo ý-tưởng của Diogène, không ai xứng với chữ người cả. Kiêu ngạo lắm thay!

Giữa thời buổi này, ai muốn làm như Diogène thấp đèn, thì tìm một người quân-tử, thì thật là gay. Lúc đạo Khổng đang thịnh hành, đã chẳng gì có người biết hòa hợp với mọi người, không hổ với lương tâm, hưởng bầy giờ trong lúc người ta cho là « phong hóa suy đồi », mà thanh niên thì đã mới Đức khô g đỉ chỗ khác để cho họ dễ tượng Ái-tình, thì quân-tử tất nhiên là một chuyện lạ.

Nhưng, các nhà đạo-đức đừng lo, thanh niên ta rồi đây sắp vào lúc tinh-thần biến-cải. Sau khi bỏ hết mọi tôn-giáo, thanh-niên sẽ có một tôn-giáo mới, trước khi tìm được chữ-nghĩa để sắp cuộc đời theo đó, người ta đã hiến một chữ-nghĩa mới. Chữ-nghĩa ấy, tôn-giáo ấy là chữ-nghĩa hướng đạo của nước Anh do ông Baden Powell bày ra trước hết.

« Vật » mới nhập cảng, ta tiêu-thụ cũng đã nhiều. Một phong-trào mới! Cờ hướng-đạo đã phất phới khắp Bắc, Trung, Nam.

Rồi đây không cần thấp đèn, chúng ta sẽ va trán với vô số tân-quân-tử.

Luật hướng-đạo chỉ có mười điều, nhưng điều nào cũng đích đáng. Gặp một người hướng-đạo, ta vững bụng rằng gặp người tư-cách hoàn-toàn.

Đấy, họ tươi cười vui vẻ như vì có mục-dịch cao xa mà nhận lấy đời khó nhọc. Họ khác hẳn với hạng người thường hay nóng nảy, nhăn mặt như mây, ai mới đụng nhằm thì đã thấy người khoe tài võ-sĩ. Theo luật hướng-đạo thì lúc nào cũng phải vui tính.

Mỗi ngày họ lo làm một việc ích. Họ sẽ giúp cho kẻ nghèo, giặt dĩa mù, chữa dĩa đau; từ việc nhỏ đến việc lớn, họ có chức trách lớn lao là công-phu với sự nguy-hiểm, như ở chiến-trường tên lính vì danh-

dự không quân gì súng đạn. Họ yên trí rằng cứu thế là một việc dễ riêng cho họ; can-đảm của họ tất không cùng.

Người hướng-đạo không để cho ai trách mình, vì họ biết vâng lời người trên, nhường nhịn kẻ dưới. Đối với mọi người họ cũng tỏ tình bạn hữu mà trong đoàn hướng-đạo thương nhau như anh em ruột thịt.

Họ trong sạch lắm, từ thân-thể cho đến cử-chỉ hay ngôn-ngữ; họ biết lo làm ăn, tiện tặn, không tham lam của người. Họ gắng giữ gìn trong mọi việc cho ra người quân-tử.

Một chương-trình để sửa mình và giúp đời như thế thật là lớn lao! Một nước có được đoàn hướng-đạo luyện tập đúng theo kỹ-luật, thì cũng vẻ vang lắm và trông cậy nơi bọn ấy nhiều.

Ái ở ngoài cuộc, chưa đọc đến những sách Hướng-đạo, tưởng rằng muốn làm hướng-đạo chỉ tốn một ít tiền, sắm bộ áo quần diện vào là đủ!

Phong trào hướng-đạo ngày nay ở nước Nam nếu chỉ vì cái vỏ ngoài mà có thì thật đáng tiếc. Những người chưa hiểu chức vụ của người hướng-đạo mà cũng mang danh ấy thì thật đáng buồn cười. Tôi là hướng-đạo, anh là hướng-đạo... câu sáo để loè với những người yêu chuộng sự hào-nhàng khác hẳn với tư-cách người quân-tử.

Chữ-nghĩa hướng-đạo sau này có kết quả chỉ trông vào đám trẻ con nhờ người đào luyện mới trở nên hạng người khá. Còn đám lớn tuổi, đã nhiễm lấy nhiều bệnh tật của xã-hội, thì khó mà tiến-hóa cho hợp với chương-trình hướng-đạo được.

Hướng-đạo là một lý-tưởng cao xa, khó mà đạt cho đến, nhưng cũng là một lý-tưởng ta nên bước đến, được bước nào tốt bước ấy.

Chỉ mong rằng những người đã mang lấy áo hướng-đạo, đã giao tay ra thế theo luật hướng-đạo, đừng bao giờ quên danh dự lớn lao của hướng-đạo.

Ngọn lửa ta đốt lên để tụ họp hết thảy những người một lòng lo sửa mình và giúp đời đừng phải là ngọn lửa rom, chỉ cháy một chốc rồi tắt; phải là ngọn lửa vĩnh-viễn, và công-cửu mỗi người trong đoàn hướng-đạo là kiếm củi thảo-lễ vun quén ngọn lửa ấy.

Lời Đan Trê

Đọc sử Pháp, nhớ có câu chuyện tướng nên nhắc ra cho bạn trẻ suy nghĩ:

Một vị đại-tướng Pháp kia có một đứa con trai. Trẻ này đã 9, 10 tuổi, sự thông-minh cũng như bậc thường như không có chi lạ. Vị đại-tướng ấy cố ý muốn cho con mình nổi chí mình mà làm nguyên-soái, khiên tướng điều binh ra trận mạc. Bởi thế nên tuy đứa trẻ vẫn còn thơ-ấu nhưng những lúc đi đánh trận Ngài thường dắt theo để tập cho quen.

Khi kia, hải-quân của Ngài đương giáp chiến với hải-quân của binh nghịch. Ngay cái lúc đương hỗn chiến, Ngài dẫn con đi xuống chiếc tàu binh mà xem tình hình giặc. Là gì chỗ chiến-trường! Súng nổ ùng ùng, đạn bay tứ phía nghe vùn-vụt, cái quang-cảnh ấy làm cho đứa trẻ sợ sệt, hai tay hai chân run lập cập.

Vị đại-tướng thấy con mình nhút nhát như thế thời tức mình và lấy làm thất vọng lắm. Ngài tính con Ngài phải nổi chí Ngài mà nếu nó như vậy thời còn có thể nào mong mỏi chi đâu! Ngài định phải dùng một chước nguy hiểm, nó ở lứa nhỏ rồi chết thời thôi, hai là nếu may nó khỏi chết thời ắt nó bỏ được cái tánh khiếp nhược ấy. Nghĩ kỹ rồi Ngài mới sai quân lính bắt đứa trẻ trói trên cột buồm thượng chiếc tàu, chính là chỗ đạn tên qua lại như mưa. Đại-tướng nói với con: « Mày rủa sợ hãi vậy rồi đây mày giỏi mà run sợ nghe ». Nói rồi bỏ đó mà đi. Đến tàn trận rồi, quân lính lên đem đứa nhỏ xuống, may phước sao đạn đi qua lại mà không đụng nhằm viên nào.

Bài học kia hiệu-nghiệm quá đứa nhỏ nhút nhát ấy ngày sau trở nên một nhà binh-lược trứ danh trong lịch-sử: chính đại-tướng Turenne người Pháp đó thì phải.

Kết-luận bài này, tôi tưởng nên cho cái phương-pháp giáo-duc của ông cha kia thật là nguy hiểm quá, không dám khuyên các hàng phụ-huynh bắt chước đâu. Nhưng câu chuyện cũng có cái ngụ-ý hay đáng để ý khác, là con người muốn cho bền gan chặt dạ thời không nên sợ như g cảnh ngộ nguy-hiểm. Trái lại, muốn bằng những cảnh-hệ nguy-hiểm chúng ta hãy có can-đảm mà đi đến ngay trước cảnh-ngộ ấy.

BẠCH-DIỆN

Trông

Trẻ con trông mau tới Tết, Học trò trông mau tới lễ. Thọ, thầy trông mau tới tháng, Điền-phu trông mau tới mùa. Tôi chỉ trông mau tới tuần được đọc báo « TÂN-VÂN ».

DƯƠNG-VĂN-HI
Giáo-học
Cal-trưởng Tândương
(Sadec)

Phương danh chữ vị đáp trúng

THAI TOÁN ĐỒ

Số báo 19

1. Thai « Màng xối ».
2. Toán « Cây Quệt ».
3. Đồ vẽ sai: Đản-bà không đeo bông, tấm bảng trắng chữ đen.

Lương-văn-Mai, Phạm-văn-Tấn (trúng Hình vẽ sai), CHÂU-ĐIỀU-TRÍ, Lê-Dương, Bùi-văn-Quốc, Huỳnh-văn-Quý, Nguyễn-trung-Châu, Nguyễn-Đàm, Trương-văn-Mười, Nguyễn-văn-Liêu, Huỳnh-văn-Ba, Sébastien Albéza, TĂNG-THỊ-SÁU (trúng Hình vẽ sai), Võ-văn-Ba, Lê-trung-Chánh, Trần-văn-Triệu (chỉ trúng Hình vẽ sai), Trần-văn-Cước.

N. B. — Chữ đứng trúng Thai, chữ xiên trúng Toán, chữ hoa trúng cả thai toán.

Số 20

1. Câu thai « chữ Sầu 愁 »
2. Toán « Hình vuông ».
3. Hình vẽ sai: chà-và tay trắng, vạt áo đản-bà phất ngược gió.

Trúng hình vẽ sai

Lương-văn-Mai, Bùi-văn-Quốc, Phạm-văn-Tấn, Lê-văn-Thọ, Huỳnh-văn-Quý, Lê-văn-Sinh, Võ-văn-Ba, Huỳnh-hoa-Trở, Phạm-văn-Hay, Tạ-quang-Lưu, Lê-văn-Thời, Chung-văn-

Phước, Lê-trung-Chánh, Võ-hồng-Phúc, Trần-văn-Gồng, Nguyễn-kim-Khánh, Đặng-đình-Thọ, Nguyễn-thị-Ngọc-Tý, Hồ-văn-Nhan, Nguyễn-đình-Kiện, Nguyễn-liên-Trung (trúng luôn hình vẽ sai), Trần-văn-Triệu.

Trúng thai

Lâm-hồng-Long, Phạm-văn-Hay, Lê-thị Thanh-Thủy, Lê-trung-Chánh, Huỳnh-văn-Hương (trúng đủ 10 lần), Dương-văn-Lui, Nguyễn-thị-Ngọc-Tý.

Trúng toán « Hình vuông »

Phó-lê-Như, Nguyễn-thanh-Liêm.

Số 21

1. Thai: Bông « Mắt cở »
2. Toán: Cây quệt.
3. Đồ chữ quốc-ngữ: chữ « Báo ».

Lê-văn-An, Phạm-văn-Tấn, Nguyễn-văn-Ngợi (trúng hình đồ vẽ sai), Lâm-hồng-Long (trúng luôn hình vẽ sai), Huỳnh-hoa-Trở, Phạm-văn-Hay, Phạm-vô-Cánh, Tạ-quang-Lưu, ĐỒ-TRƯỜNG-KHANH Nguyễn-thị-Ngọc-Tý (trúng luôn đồ chữ quốc-ngữ); Ng-bản-Hiền (trúng đồ không mà thôi), Phạm-văn-Tấn (trúng đồ chữ), Trương-văn-A.

N. B. — Chữ đứng trúng thai, chữ xiên trúng toán, chữ hoa trúng cả thai toán.

Trả lời cho kẻ dục lợi nói xấu người

Thiệt hay giã — Coi cho kỹ

Vì có kẻ thấy thuốc Suru-độc Bá-ứng-hoàn, hiệu Ông Tiên, gồm trị các chứng bệnh phong tình hay hơn hết, ai dùng cũng dứt tuyệt nợ, bán chạy một cách mạnh mẽ, kẻ ấy đem lòng ganh ghét nói với nhiều người rằng: Bức thơ của ông Trần-văn-Kíp ở Marseille khen tặng thuốc Suru-độc đó, nhà thuốc làm giả. Viện lẽ rằng, bên Pháp không thuốc nào hay trị bệnh phong tình hay sao?

Đó là một sự sai lầm của kẻ ấy, mà có thể làm mất giá trị của chúng tôi. Vậy nhà thuốc xin trình cái Règlement de compte của nhà thơ ở Marseille, luôn về cái récipissé gửi thuốc ở nhà thơ Tân-định, để kẻ ấy biết luôn rằng nhà thuốc Ông Tiên dám làm cam đoan nói thân chủ

RÈGLEMENT DE COMPTE d'un envoi contre remboursement

La destination a pris livraison ou a refusé de prendre livraison (1)

l'envoi auquel était jointe la présente déclaration

Le montant de l'encaissement soit _____

représenté, sous déduction de frais ci-après détaillés, par le mandat poste ou télégraphique (1) ci-inclus

Droit d'encaissement.

Taxe télégraphique

Droit de commission

Mandat (1) postal n° _____

 télégraphique n° _____

Total égal _____

Timbre à date

RECOUVREMENT de _____

MARSEILLE

RÉCÉPISSÉ 0. 52b.

à remettre au déposant _____

Nom et adresse du destinataire _____

M. _____

Rue _____ n° _____

Nature de l'objet _____

Valeur déclarée (1) _____

Remboursement _____

Poids _____

(1) Voir notice spéciale au verso

Coller ici l'étiquette garantie extraite du G-2.

Signature de l'expéditeur _____

nào dùng thuốc Suru-độc, không hết bệnh không lấy tiền, thì biết chắc thuốc công hiệu thế nào. Chẳng phải người mình không có thuốc trị bệnh phong tình một cách quả quyết đâu. Nay mai, nhà thuốc sẽ chụp hình đưa kèm ni thêm những thơ khen tặng các thuộc-địa Pháp cho kẻ ấy biết luôn.

THỂ THAO

Gội Rể Banh Tròn

Nếu có ai các cơ hỏi một viên chiến-tướng thứ coi việc chơi banh tròn phát nguyên từ đời nào, có lẽ viên chiến-tướng ấy lấy làm bối rối lắm vậy.

Ấy cũng một cái « bịnh » chung của phần đông con người là bất kỳ làm một việc gì, ít có quan tâm khảo cứu cái việc mình làm cho rành gốc ngọn.

Việc chơi banh, người thì nói dân Grecs bày ra trước, kể lại cho rằng dân Romains.

Một điều biết chắc là thuở đó, dân Grecs và dân Romains dùng bong bóng bò, thổi phình lên, hoặc dồn cát vào rồi bất luận nhiều ít, chia ra hai phe, phân giải hạng. Bên này xô trái banh ấy qua ranh đất bên kia, lần địa phận nhau gọi là ăn thua.

Vì vậy mà có kể lại cho đó là gốc việc chơi banh dài (rugby), nhưng mà không biết làm sao phân biệt chắc, vì hai cách chơi ấy tương tự nhau, cho đến năm 1860 mới có luật lệ riêng phân hai cách ấy.

Cũng vì không tìm được cái kỷ nguyên của việc chơi banh tròn mà có ba nước là Pháp (France), Anh (Angleterre) và Y-đại-lợi (Italie) nước nào cũng tranh rằng nước mình xuất sanh ra việc chơi ấy trước.

Một duyên cớ chắc là khi người Romains đến chiếm cứ xứ Gaule (Pháp) và Grande Bretagne (Anh) thì đã bày ra sự chơi theo cách nói trên đây, rồi mới lưu truyền mãi về sau vậy.

Gốc chơi banh của người Pháp

Trước hết xứ Normandie bày ra cuộc chơi gọi là « choule » một trái banh bằng da, dồn đầy cát, hoặc rom, người chơi thì phân ra hai bên, rồi hoặc đá hoặc xô trái banh ấy qua bên nghịch, vào một cái cửa ở phía sau.

Ban đầu thì chơi dồn nhau sau rồi cũng vì sự quyết thắng mà sanh ra kịch liệt, đến đó phải thiệt mạng. Vì vậy mà vua phải hạ lệnh cấm, (năm 1319) chỉ cho chơi các ngày lễ mà thôi. Bị cấm mà lần đến năm 1870 thì việc chơi « choule » bắt đầu.

Tại xứ Bretagne lại có một cách chơi khác gọi là « soule » Hai đội quân đứng cách nhau xa, một trái banh bằng da thả lên cao ở giữa. Hai bên xáp lại giành lẫn, giựt lấy trái banh ấy, đem từ làng này qua xóm kia, bên nào đem đi xa được thì thắng. Rốt cuộc, bên thắng cũng như bên bại, ai ai cũng thấy vi trồn vậy, có khi hại đến mạng người. Vì vậy mà phải bị cấm, lần lần đến năm 1810 thì tuyệt dứt.

Gốc chơi banh của người Y-đại-lợi (Italie)

Người Y-đại-lợi cũng có cách chơi tương tự như cách chơi bây giờ hơn, họ gọi là « Ginco del Calcio ».

Cũng phân ra hai bên, chiến tương toàn là trẻ trai, đi chon. Sân chơi thì bề dài 100 thước, bề ngang 50 thước.

Mỗi bên có 27 chiến tướng: 15 tiền phong, 5 tiếp ứng, 4 trung quân, 3 hậu tập.

Đặng phép dùng cả và tay, chon mà đánh, hoặc đá trái banh vô cửa thành bên nghịch. Cửa thành thì có hai cây trụ trông đứng mà thôi. (không nói cách nhau bao xa)

Chỉ có phái sang chơi môn này mà thôi.

Đến năm 1757 cách chơi này truyền qua Lyon (Pháp).

Gốc chơi banh của người Anh (Angleterre)

Người Anh trước hết cũng chơi « soule » như người Bretagne (Pháp) và cũng kêu tên như vậy, nên người ta cho rằng người Anh bắt chước người Pháp.

Cũng vì cách chơi kịch liệt nên các nhà quý phái không ưa. Sau lần lần sửa lại hòa nhã hơn. Có lúc đồn bà Anh, cũng xen vô chơi nữa. Chơi thì không có giám cuộc, dụng đầu chơi đó, bất luận thành thị, đường xá. Rần rộ cùng nơi làm mất sự yên tĩnh của bá tánh — tiếng kêu rêu thầu đến tai vua, nên có chỉ dụ (năm 1314) cấm chơi như vậy.

Đến năm 1349 lại có một chỉ dụ khác như vậy:

« Nghĩ vì khắp cả nước, từ « sang đến hèn, ai cũng lấy « nghề cung tên làm vinh diệu « cho nước, gặp khi phải cuộc « chiến tranh.

« Hôm nay đoàn hậu tấn bỏ « phe nghề ấy lại sang qua « việc chơi đá, liệng đạn, chơi « banh, vật lộn và đá gà. Có « kể lại còn theo các môn chơi « khác, làm cho mất cả danh « dự, và vô ích. Rồi đây đến « khi hữu dụng, chắc thiếu tay « bản giỏi. Ý trời chẳng phải « vậy.

« Hôm nay, muốn trừ các « đều hại ấy, trảm hạ lệnh cho « hết thấy các dân trai tráng, « đến các ngày lễ đặng phép « dùng cung tên hoặc lao mà « đượt tại kinh thành — và « trảm cấm, không đặng chơi « đá, liệng đạn, « chơi banh, « hoặc các việc khác vô lối. « Ai bất tuân sẽ bị phạt tù. »

Như vậy thì có lẽ sự chơi banh đã đời từ năm 1339 rồi. Nhưng mà cũng vì cái chỉ dụ trên đây mà làm cho việc chơi banh phải lặn « đạn một thời-gian khá lâu. Đến năm 1680, gặp nhậm vị hoàng-đế lại

ưa vận-dộng nên bày cho chơi banh lại. Từ đó các thi-sĩ văn-nhơn đều viết bài truyền tụng việc chơi banh.

Qui-tắc chỉnh-đốn lần lần. Tuy vậy mà cũng còn chia ra hai phe: một phe thì muốn cho chơi trên sân cỏ như ở thành Rugby (cách xa kinh thành Londres 130 ngàn thước), và một phe thì muốn cho chơi trên sân cứng như các sân rong trường học, mãi cho đến năm 1863 mới hiệp đồng mà lập dựng một điều luật chung cho việc chơi banh tròn theo như chúng ta đương chơi bây giờ đây.

Theo như đã nói trên đây thì việc chơi banh tròn do nơi người Anh (Angleterre) đề-xướng ra trước hơn hết và kể từ gần một thế-kỷ này vậy.

Kêu là chơi « banh tròn » là dựa theo tiếng Pháp để cho phân biệt với « banh dài » (rugby), chớ thiệt nghĩa tiếng Anh thì « Foot-ball » nghĩa là « banh đá dưới chơn » cho nên Tàu dịch là « Túc cầu ».

Nhưng vì chữ « Banh » (ball) kêu đã quen nên thành tiếng ta rồi, muốn kêu « túc cầu » thì ra văn-chương, còn muốn kêu « banh đá dưới chơn » thì lại lạ tai hơn nữa.

Vậy ta hãy cho nhập tịch tiếng ta cái tên « banh tròn » cho dễ kêu gọi. N. (Rút trong quyển « Chơi banh tròn » (Le Foot-ball Association) sẽ xuất-bản).

Suối Sắt

Một trận đá banh tới hai giám cuộc

Ủy ban giám cuộc hội banh tròn ở Anh có định cứ mỗi trận đá banh thì phải có tới hai bác trọng-tài, một người coi một bên, nghĩa là nửa sân.

Nghe nói trước khi thi đấu, người ta tính làm thử coi có phương tiện không đã Carnera đã thắng Compolo

Vừa rồi tại Argentine vô-sĩ to lớn nhất hoàn cầu là Carnera có thắng points vô-sĩ Compolo.

Xin nhắc cho độc-giã biết rằng Carnera bị Max-Baer đánh không biết đường đỡ.

Max Baer liệng một tên vật lộn như liệng nhái. Vô sĩ Max Baer vô địch hoàn-cầu về các hạng cân vừa rồi có làm giám cuộc cho một trận tại Milwaukee (Huê-kỳ) vật lộn.

Trận này Jack Brown thắng, nên có thách vô sĩ Max-Baer vật thử một keo với va chơi. Max Baer nổi dóa chụp tên phách lối kia liệng nằm sấp tay có mấy ly đồng-hồ.

Công chúng rất hoan nghinh anh Lý-nguơn-Bá này.

Lewis bị Deglen trã đũa. Chúng tôi có thuật trận vật-lộn giữa hai nhà cự vô địch này trong một số báo trước.

Deglane bị lọt xuống vô đài mang bịnh nên bị Lewis trông cổ mà thun.

Vừa rồi tại Paris lại có trận phục-thù. Vật nhau hơn một giờ đồng hồ, Lewis bị Deglane bẽ tréo cẳng, nên bại trận.



Vị kỹ-sư phi-công Đức Kester đứng trước máy bay của va chế tạo, không có ai cầm bánh mà tự bay liệng trên không.

Tin đá banh

Ngày chúa-nhật 20 Janvier
Tại sân Cercle
Tranh giải Héraud
15h15 — A.E.T.

với Thudaumot
Độ chung kết 1ère Série
16h30 — 11è R.I.C.

với Jean Comte
Tại sân S. Sport
2e Série

15h15 — Electro với S. Sport B
16h30 — Police với Lucia.

Tại sân B.I.C.
16-30 — Dumont d'Urville
với C.A.C. B

Hội Jean Comte được phép
Tổng cuộc cho đi ra Bắc đá
ngày 15 Avril cho tới 4 Mai.

Một cầu tướng bán giá 450 ngàn quan

Cooper một cầu tướng rất tài tình, hậu tập mặt của độ banh Angleterre nay đã sang qua hội Derby Country ở Liverpool rồi.

Hội sau này mua cầu tướng Cooper tới 450 ngàn quan, bằng 45 ngàn đồng bạc hàng Đông-dương.

Người ta bán cũng đắc giá quá.

Dạy môn đá banh trong 1 ngàn trường học nước Anh

Cuộc bàn tính của tổng cuộc banh tròn nước Anh để dạy học sanh trong các trường về môn banh tròn đã có mời kết quả.

Có hơn 1000 trường học ở nước Anh đều công-nhận cái chương-trình của tổng-cuộc.

Vậy thì nay mai gì đây số học sanh trong các trường đó là 250 ngàn trở sẽ được học thêm một khoa thể thao đó nữa.

Thầy chuyên môn dạy nghề này có 50 người đều là những tay nhà-nghe về môn banh tròn. Mỗi tháng họ sẽ dạy 3 lần về lý-thuyết (théorie) và thiết-hành (technique) nữa. Mỗi lần họ dạy thì tiền công là 115 ngàn.

Tính mỗi năm phải tốn cho các vị giáo-sư này chừng 150 ngàn quan.

Vì bài nhiều nên gác lại số Mùa Xuân bài: « Văn - đề rất quan - hệ: Tỉnh Sarre ». Còn bài « Đức Khổng-Tử với Văn-học » xin đề số đầu sau Tết tiếp theo.

PHÚC-LỢI

29, Rue Sabourain đời về
104 — RUE Bd. BONNARD
— SAIGON —

Bán tạp hóa Bắc kỳ

The, Lương, Lành, Lua Hà-dồng, Xuyên chơn, Xuyên bông, Vải màn, Đồ thêu đủ kiểu.
Pháo Binh-Đá là: hũ pháo có tiếng thừ như ngoài Bắc.
Sơn tây hiệu « Gecko » để sơn nhà cửa, sơn xe. Sơn ta để sơn guộc.
Làm đồ nữ-trang bằng vàng và bằng bạc.
Bán giá rất rẻ để chiêu khách.

TÌNH GIÓNG ĐỤC

CHUYỆN NGẮN CỦA TRẦN-HÃNG-NGÓN

(Tiếp theo)

II. — HẠNH PHÚC

Ở ngoài đời, muốn mua lòng mấy người tuổi tác thì nên dùng tước-vị và phẩm hàm. Trong trường muốn cầu bạn tác, kẹo bánh là lợi-khi thứ nhất. Ngón ngoại-giao ấy mấy ngàn năm xưa Mạnh-thường-Quân đã dùng để chiêu nạp bọn anh hùng đời Chiến quốc, và ngày nay thượng-lưu xứ nào cũng vẫn còn dùng để gây tình thân-ái với nhau. Từ ngày tôi biết Trần, số bòn-bon tôi mua lúc nào cũng chán, kẹo sữa Nestlé thường đi đôi. Anh em bạn học lớp tôi thì thăm kiêu ngạo, có lẽ vì tôi bớt chơi với họ và cũng chẳng mấy khi chia kẹo. Mấy buổi chiều mát, sao sao tôi cũng đi tìm cho Đặng Trần. Tôi rất tự đắc vì có một bạn hiền, và thường nhắc một câu trong sách Tàu để tự an ủi tôi: « Ở đời, có một người hiểu ta cũng đủ. »

Bữa thứ năm thầy dắt đi chơi, nếu đúng đầu các cô trường nữ học thì các bạn tôi kêu gào lên, âm-ý vui vẻ. Tôi thân nhiên lạnh-lẻo, nhìn họ bằng cặp mắt kính bí. Phải, anh em ơi, chỉ có tình bè bạn là thiêng-liêng, còn đàn-bà như rắn lục mình nên tránh, ai là con nhà nho-gáo từng nghe lời nghiêm-chánh của Khổng-Mạnh mà đi dòm con-gái bao giờ, không sợ nhục với Liễu-hạ Huệ hay sao. Tôi thường đem lời ấy mà giảng cho Trần nghe, không biết anh có hiểu không; dầu thế nào tôi cũng lấy tư-cách một người dạy-dỗ em út.

Mùa đông ngày rất ngắn, dường như thúc dục bữa bãi

ruộng. Trăng tròn thàng chạp khuyết lần, kỳ phân tay của chúng tôi đã đến. Trần lên xe về Vinh-Long, tôi cũng xuống tàu N. V. K. đi Mô-cây. Ngày xuân sắp tới, thiên-hạ rộn-rịp; tôi lòng vao té-tái, ôm một sự buồn phăng phất. Về nhà, hiu quạnh, tôi lúc nào cũng mong mong nhớ nhớ người bạn xa-vời. Bữa mừng một Tết tôi viết thư mừng Trần có kèm thêm mấy trương lục-bát. Tủi thư của tôi bấy lâu tom góp trong sách tây, sách ta, nay đều rút cũ vào trang giấy, tả lúc mây bay gió thổi, động để eo-óc canh khuya tiếng gà buổi trưa thanh-vắng. Nếu hồn thơ chỉ là tình-cảm chứ không phải mẹo luật văn chương thì lúc ấy tôi quả là đại thi-sĩ. Trong lúc mấy người tuổi tác hò-hét cãi-cò nhau xung quanh hai con gà dính đầy máu mủ, thì tôi ngồi dưới bóng cây, nhìn cảnh tre là-đa, heo-lã theo chiều gió. Tiếng bồng trâm của diều giấy khi xa xa, lúc gần gần, làm cho bọn chồn trâu vui thích bao nhiêu thì lại càng thêm gợi tấm lòng u-uất của anh trẻ mười tám xuân xanh. Thế mà bạc tình thay,

« Có bằng hữu dốt dốt là một điều rất nguy-hiểm, » đó là một câu phương ngôn tây.
Mùa một tờ báo còn dở, tâm rườn mà đọc lại còn nguy hiểm hơn một người bằng hữu dốt nát nữa, vì nó dạy Bậy cho mình.
Ai ơi! Hay làm bạn với TÂN VẤN!

em Trần của tôi nào có viết một cái thơ. Chiều chiều, bóng tà, cảnh ử, đoàn chim én tự đầu đến, bay liện đã thêm rồi lại đáp trên cột giầy thép trước nhà làm cho tôi càng khát khao tin tức.

Một tháng có là bao, ngày nhập học lại đến. Tôi vui vẻ hết sức: Trăng rằm tháng giêng sáng trong đường như sắp đem cho tôi nếm vị mặt ngọt-ngào. Tâm-hồn của tôi trở nên tươi-tĩnh. Tàu N. V. K. trước mắt tôi là chiếc thuyền hoa, độ kế tục về nơi cư-lạc.

Song than ôi! cảnh khoái lạc tôi tưởng tượng lên Saigon sẽ cùng Trần chung hưởng chỉ là một bức phác-họa. Một cánh tay độc ác tự đầu đưa đến bôi lem hết ráo làm cho tôi nuốt tui ngậm bôn. Không biết Trần quen với anh Tư bao giờ mà sao ngày nhập học một bữa đã thấy hai người đi khít nhau, to nhỏ ngoài sân như cặp chim oanh. Bi lạ gì anh Tư học lớp Tú-tài? Ở trong trường anh có tiếng là dễ chịu vì anh thích chơi với học trò lớp dưới, ra nói chuyện và không kiêu căng. Tuy thiên hạ nói hành anh dữ lắm, song thật tình chẳng có ai ghét anh. Nghịch với Tư chỉ có chú khách trú lại Hải-cang-Phong lớp 4e N. Anh này hề thấy Tư đi chơi với mấy người lớp dưới thì tru mỏ, bắc chước chim kêu: « gù, gù! » Chính anh đã tặng cho Tư cái

biệt hiệu: « Nghiêm-công-tử. » Bấy giờ, kẻ oán Tư thêm một người nữa, ấy là tôi.

Nói cho phải, em Trần không đến nỗi thờ ơ thái quá, giờ chơi cũng tinh thoãng tìm tôi. Nhưng tôi thì tôi không thể đứng yên, xem Trần sốt tình bằng hữu là n năm làm bấy mà không cảm tức. Tôi phiền lắm, không biết than thở cùng ai, nỗi tủi buồn đầy ắp ác trong lòng. Có lúc tôi muốn gây sự cùng công-tử họ Nghiêm, song không có cơ; khi nào gặp tôi Tư cũng vui vẻ đưa tay. Song nói thế thôi, đánh lộn vị tất đã đánh lại, Tư lớn tuổi hơn tôi và vóc vạc cũng mạnh mẽ hơn; cái lộn chắc cũng thua: tiếng tây tiếng ta gì tôi cũng kém ảnh.

Một bữa chúa nhật cuối tháng, tôi còn mấy cắc bạc trong túi, định rủ Trần ra Chợ-Củ ăn cháo; song khi dỡ ra câu chuyện thì Trần cho biết rằng đã hứa lỡ sẽ ra chơi nhà người chú của Nghiêm-công-tử và ăn bị búng ở đó. Thế là kế hoạch tôi đã hư, trông mong chỉ sự châu hườn Hiệp phở. Trần rủ tôi theo chơi luôn, tôi đáp một cách chưa

Sau Tết, TÂN-VẤN TUẦN-BÁO sẽ ra 24 trương 5 cột — thêm rất nhiều hình Thời-Sự và một mục Chuyện Vui.
NÊN MUA NĂM BẢY GIỜ ĐƯỢC GIÁ CŨ

cay: « Thôi để hai người đi cho vui, tôi theo phá đám vô ích. » Trần sao khờ quá, nghe một câu tiêu ớt như thế mà chỉ mỉm cười hé cặp môi son bầy hàm răng trắng nõn. Cái khờ khạo ấy làm cho tôi thêm mến Trần, thêm phiền giận. Rồi chiều ngày đó, tôi chỉ thân thơ ngoài vườn Ông Thượng, nghe tiếng cây reo. Mấy có áo tím ra vô, có nào cũng đoan trang kiêu diễm, song tôi có để ý mà chỉ! Các cô chắc cũng lấy làm quái lạ cho cử chỉ của tôi và cũng khinh bỉ tôi, nên đi xa xa thì dòm tôi chán-bầm như xem một con thú lạ; lúc đến gần lại ngó lảng đi, như sợ một quái-vật đầy quỷ-trục, hoặc núp dưới dù cho khỏi như mặt hường nhan.

Tôi giờ trở vào trường, tôi đi ngang qua cổng, anh chủ-và đen thui, mập ú đứng gác cửa lại nhìn-răng cười. Tôi cho là ảnh kiêu-ngạo tôi, tôi mà ngày nay lẽ loi một mình với bóng. Sự cảm tức đã lên đến cực-điểm, nếu luật trường không nghiêm nhặt thì chắc anh ta cũng bị tôi mấy tát tay xứng đáng.

III — KẾT CUỘC

Lòng người là một vật rất dễ chinh phục, bạn ơn cho người ta, thường hại người ta mà không động tới lòng tự ái của kẻ chịu ơn, là một cách dễ cho người ta mến. Song cũng có thể dụng sự yếu ớt của mình mà làm cho người ta thích mình, xin-xỏ sự thương hại của người, (COI TIẾP TRƯƠNG 20)

Phòng trông răng

D^r NGUYỄN-VĂN-KIỆU

119, Boulevard Bonnard SAIGON (gần nhà thương thí)

SAIGON Giày thép nói: 8.98

PHÒNG

Thuốc trừ răng đau và trồng răng

Mới nghe tin chắc rằng Phòng Trông Răng của ông Pierre MАНН cũng vui lòng làm nghĩa cho qui khách cùng là người trong họ đạo đặng biết tài nghệ. Vậy ai có đau răng xin đừng nhẽ sẽ đến đó trị giùm không tính tiền là vì muốn làm quảng cáo cùng học-sanh các trường Ngày giờ: Sớm mới chưa nhứt 8h à 11h; thứ năm 8h à 6h.
286 Rue Paul Blanchy trước nhà thờ Tân-định.

HỌC CẦM BÁNH XE HƠI

Mau giỏi :- Thi mau
Giá rẽ hơn các nơi

TRƯỜNG XE HƠI

95 Bis, Đường LAGRANDEIRE -- SAIGON

TRINH-HUNG-NGÀU

Chủ trường lãnh dạy

« TRƯỜNG CỦA TRINH-HUNG-NGÀU TỐT VÀ DẠY GIỎI HƠN HẾT » LỜI KHAI CỦA ÔNG CHÁNH

:: :: SỞ XÉT XE NƠI TOÀ :: ::

Học trò Lục-tính có nơi ăn ở tại trường

Một việc không ngờ

Tôi mắc bệnh ho đã hơn một năm trời, ngày thì ho ít, đêm thì ho nhiều, rất là khờ sở, sanh ra kém ăn kém ngủ, thân thể ốm còm, tôi đã dùng rất nhiều thuốc tây, đến thuốc tàu và thuốc nam, ai mách thuốc chỉ là đi kiếm cho bằng được, mà chẳng thấy công hiệu gì cả. May gặp người bạn mách nên mua thứ thuốc «THANH PHÉ CHỈ KHÁI SỐ 88» mỗi ve giá 0.30 của nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG Hanoi chế ra có trữ bán tại tiệm THANH-THANH số 120 đường Bd de la Somme Saigon, là thứ thuốc hay có tiếng, tôi liền mua một ve về uống thử, thấy dễ chịu, tôi lại mua thêm 2 ve nữa, uống thấy bệnh chuyển nhiều, tôi mừng quá, lại mua thêm 2 ve nữa, uống thì bệnh khỏi hẳn, tôi không ngờ cái bệnh đã hơn năm trời, xài tốn bạc trăm mà vô ích, nay chỉ hết có hơn một đồng bạc mà khỏi, thực là thuốc rất thánh, vậy có mấy lời đăng lên báo chương trước là cảm ơn nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG đã có công nghiên cứu chế được thuốc hay, sau xin mách chị em ai có bệnh ho thì nên mua thuốc ấy mà dùng. Madame TAUBILOT, Saigon.
(Thuốc này có bán tại tiệm Ng-bá-Năng ở Baclieu, Lê-nam-Hưng Phan-thiết, Mộng - Lương Nha-trang, Hoàng-Tạ Qui-nhơn, và tại các nhà Đại-lý Nam-thiên-Đường khắp các tỉnh trong xứ Đông-duong.

«Adam Mode» CHÍ-TRƯỜNG

TAILLEUR 18 RUE PIQUET Phanôm-Penh
Coupe impeccable — Travail soigné — Prix modéré
LÊ-VĂN-THAO Propriétaire

SỰ QUẢ QUYẾT và LÒNG THÀNH THẬT

CỦA NHÀ THUỐC

HÔNG-KHÊ

— HANOI —

THUỐC LẬU H. KHÊ

Lậu mới mắc, ra mủ, ra máu, đái rắt, đái đau bức khó chịu, hoặc bệnh lâu năm độc nhập vào cốt ứng thuốc nhiều nơi không hết xin giới thiệu chỉ uống 1 ve thuốc lậu Hồng-khê số 80 linh-ughiệm trong 4 giờ đồng hồ, không kỳ thất.

THUỐC TIÊM LA H. KHÊ

Bệnh tiêm la sang độc rất hiểm nghèo, ai đã mắc bệnh ấy, xin mau mau mua thuốc Hồng-Khê số 14, uống công hiệu trong 24 giờ, không phải cử nước, không hại sanh dục.

THUỐC BỎ Á PHIỆN H. KHÊ

Bệnh ghien á-phiện muốn bỏ thì uống thuốc Hồng-khê số 20 đầu nặng cách mấy, dùng đến là bỏ được ngay, thuốc ôn hòa không làm nhọc mệt, không ngáp ghien.

Tổng đại-lý phát hành tại Nam-kỳ là :

Maison ĐỨC - THẮNG

N° 149-150, Rue Bd. Albert 1er -- DAKAO

và Đức-Thắng có trữ bán đủ thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán, của nhà thuốc Võ-vân-Vân, Thâm-thiên-Đường, Nam-Hưng, Đức-Trọng Ôn, Tiên và Đôn-huân-Đường.

Tình giông đực

Chuyện ngắn của TRẦN-HÀNG-NGÓN (Tiếp theo trường trước và hết)

vuốt ve tán tự tôn của người. Cách sau này có lẽ hay hơn, bởi kể ấy mà tôi thấu phục lòng Trần lại chút ít. Tôi không bao ăn bánh, tôi không chia kẹo nữa, nhưng hề mỗi lần đi với Trần thì tôi than vãn thờ dài, phần nản chuyện nhà bê bối, than cảnh đường mù-mịt. Có một lần tôi bịa đặt ra chuyện em trai tôi đau nặng, song sự thật tôi nào có đứa em nào. Rồi chính lúc ấy là lúc tôi dặng thường thường gần gũi Trần, dặng nghe động Trần khuyên lơn, thỏ-thẻ. Hình như trong xã-hội nếu không có trái tim mình son sự thật trong óc mình, bằng sự giả-dối thì không ai ưa mình; hề Trần càng không hiểu tôi bao nhiêu càng thương hại tôi và cố-theo làm cho lòng tôi khuấy-khỏa. Tình ngay, lúc ấy là lúc tôi vui nhất, không phải vui vì em Trần hay ràng-rịt bên tôi mà thoải dàu, vui thêm nỗi Tự dưng lúc thời vận tối tăm, họa tai không dứt. Hết tội phá thầy giáo thì tiếp theo tội không làm bài, anh bị công-xin tu bù hơn ba tháng. Cho hay lưới trời tuy thưa mà chẳng lọt: Tự làm cho tôi đau - đớn, bây giờ lại phải khổ gấp nẩy tôi. Trời nóng-nực; trưa chưa nhứt, lúc Tự trong trường ừ-rừ ngồi nghe mấy con ve kêu sầu trên cây, Trần và tôi vẫn ung-dung rồi bước dưới bóng mát trong Vườn - Thù, nào crême nào bánh, bao nhiêu sự khoái lạc của tuổi thơ. Những lúc ấy, than ôi, là những lúc vui thú nhất trong đời tôi; tôi cảm thấy mình khoan-khái nhẹ nhàng, tinh thần thỏa thích. Hạnh - phúc của tôi dặng đầy đủ vì được thấy kẻ nào... Hết năm đó, tôi thi hai bằng Thành-chung hai lần đều rớt hết. Tia tôi cho sự học tôi đã đầy đủ, về làng có thể hách-dịch dặng và ăn trên ngồi trước nhiều người, nên chỉ rầy sơ chớ không đánh đập gì ráo. Ở nhà tình chuyện vợ con cho tôi, song tôi vẫn thối thác. Bác tôi, lúc ấy đương niên cai-tổng, bàn với tia tôi bảo gọi tôi qua làm biện, trước là

thi-hành sở-học của tôi trong bốn năm cho khỏi mai một anh-hùng sau luôn dịp lập sự vài năm, bác tôi sẽ đỡ đầu cho tôi ra tranh xã-trưởng. Từ xã-trưởng đến chức hội-dồng, bang - biện, phó - tổng nhằm có bao xa, trước mắt tôi đã có người vạch sẵn cái tương-lai rực rỡ. Nhưng giàu sang mà chi, vinh-hiến mà chi? Đối với tôi chỉ có tình bè-bạn với Trần là qui. Tôi năn nỉ hết sức, cam-doan rằng nếu học một năm nữa thì nhành-quế-sao sao cũng chẳng thoát tay. Bác tôi điềm-tĩnh thông-thả cùng lia tôi nhậu ruợu, ăn khô của làng đem tặng; lời nỉ-non, gợn-gàng rõ-rệt của tôi cũng như tiếng khóc kêu oan của đám tình-nghi, bác tôi nào có thêm để vào tai. Lúc rảnh bác tôi đem sự lợi hại ra phân trần cho tôi nghe, thuật chuyện nhà một ông thừa-tướng (1) đời nhà Thanh, vua Càng-Long bên Tàu, mấy đời liên-tiếp làm quan cực-phẩm. Ông tôi hồi trước cũng làm cai-tổng, bác tôi chỉ trông mong ngày tôi lên thế chức, ngày bác tôi hưu-tri, sẽ làm làm biên to khắc bốn chữ: Tam-công nhựt gia. Than ôi, độc-quyền cai-tổng! Ngày nay tôi dặng mang bằng tam-tài làm xã-trưởng song ngày xưa tôi đã vì nó mà phải đau khổ với em Trần. Thế là tôi nên lòng xa em, lia em, nhờ nhau chỉ còn cây bức thơ tấm ảnh. Vì công việc, tôi rất vất vả, ngoài việc đơn từ giấy má, tôi còn phải thay bác tôi mà tiếp chuyện với hương-chức các làng. Tiểu-thuyết quốc-ngữ là thứ tôi ưa nhất, tôi còn không có ngày giờ đọc, trông mong gì việc đi thăm em Trần. Saigon, Mọcay tuy chẳng bao xa, song chúng tôi tựa hồ như đã cách nhau thiên-son vạn - thủy. Nhiều người thương tôi tỏ ý muốn làm mối giúp nhiều chỗ xứng đáng song chỉ có tình bằng hữu là qui, vì nhớ Trần mà « cạu chin » từ biệt bao nhiêu thực-nữ giai-nhân.

(1) Ông Lương-Từ.

Một năm rưỡi sau, tôi có dịp trở lên Saigon. Tôi định đến nhằm ngày lễ, để cùng Trần vui vẻ chơi lâu. Tôi có viết thư báo Trần đợi trước, nên ngồi trên xe Bentre Saigon như ngồi trong đám xrong rỗng, bức-rức xồn-xang trông cho mau tới. Xe Đông-Hải chậm-chạp như rùa bò, sông Mytho rộng không biết mấy cây số, ngày giờ đi lâu thật quá lâu. Tới Saigon, gặp Trần tôi không nhìn dặng nữa: da mặt mát dịu khi xưa nay đầy mụn đỏ; thân yếu điếu như cành liễu lúc nọ nay đã quá to tướng nõ-nang: bạn tôi trước mảnh-mai đều đặn như hạt non nay đã biến thành hạt mít. Khổ nhất là dọng nói, trời ơi, dọng nói trong trẻo, êm-ái như đường rớt vào tai, như chim quyên liu-liu, bây giờ đã trở nên ã-ào, rẻ-rạt, khô-khan như đồng đá ngoài đường, như tiếng se-se kêu cưa vách. Tôi hết sức lạnh-dạm. Bốn tháng sau, lúc Trần viết thư cho tôi hay rằng mới thi đậu, thì tôi dặng lo sấm đồ nỉ theo tia tôi xuống Cù-la-Mây coi con gái hương-hào Gầm. (HẾT)

TRẦN-HÀNG-NGÓN

GIÁ RẺ ĐẶC BIỆT
Tại tiệm may danh tiếng.
NHÀ NAM
16, đường Amiral Courbet
--: SAIGON --:

FOU-KIN-DJI
91 Bd. Bonnard --: Saigon
Bốn hiệu muốn bán cho mau hết mấy ngàn chemises, bước qua năm 1935, đổi kiểu mới, nên giá rẻ đặc biệt, lại có trừ (remise 10%) nội trong một tháng Janvier mà thôi.

Nam-Phuong
51 Rue Colonel Grimaud
THỢ HỒNG-KONG
Xưởng sửa các thứ máy về xe-hơi.
Tiện cylindre và các vé dũ kiểu.
Giá rẻ đặc-biệt.
Quý ngài đến thử chắc sẽ vừa lòng.
Vi thợ làm kỹ lưỡng không dẩu bằng. Kính thỉnh

THANH - THANH
Trong dịp Tết Annam
Ngoài những sách vở báo-chí và cao đơn hoàn tán vốn đã có bán sẵn xưa nay thì trong dịp Tết này, tại tiệm Thanh-Thanh có bán quần áo trẻ em may theo mode trong catalogue ở Pháp gửi qua. Quần áo con-trai con gái đều có đủ mà bán giá rất hạ.
Nay mai sẽ có các tủ ruợu nũ của người mình chế tạo, như ruợu dàu Quảng-bình, ruợu lê ruợu đào của công-ty Vân Điện. Pháo, trà, tranh, Lồng đèn là hàng nội-hóa hết tảy.
38 Rue Pellerin et 118-120 Bd de la Somme --: Saigon

SÁNG LẬP NĂM 1930 LÂM THUỐC --: BA ĐỜI --:
Nhà thuốc "NAM-PHƯƠNG"
Hiệu «CONCOP»
Một hiệu thuốc bắc, bào-chế, bán đủ thứ Cao đơn hườn tán kinh nghiệm của người Annam chủ trương Trước ở chợ Ba-chiều (Giadinh) nay đã dời ra SAIGON 166, Rue Colonel Boudonnat (ngăn gare xe lửa Saigon-Mytho)

Lương-y Annam có cấp bằng Trung-Việt làm thuốc kinh nghiệm, coi mạch hết thuốc, trị bệnh tại nhà, không tính tiền công. Sớm mai từ 7 giờ tới chiều tới 9-10 giờ còn coi mạch, hết thuốc, trừ ra buổi trưa từ 12 tới 1 giờ nghỉ không coi mạch. Trị các chứng bệnh nam phụ lão ấu. Chuyên-nghiệp vương-tạo, danh tiếng chơn thiết, trước sự mắt thấy tai nghe, giữa Saigon thị tứ. Tông chỉ và mục đích của bốn đường: Làm ích cho đồng loại, sáng lòng cứu bệnh giúp đời, sáng lòng cứu bệnh nhà nghèo. Nghĩa là: Người có tiền, xin trả đủ tiền thuốc tiền công, người nghèo ít tiền, tùy theo sức mà trả tiền thuốc.
Chuyên trị: bệnh ho, thổ huyết, phụ-nữ-không, điều kinh, bạch đới, đau tử cung và sở trường về tiểu nhi khoa, chuyên trị bệnh con nít, trẻ con đau ban trắng, ban đỏ. Bệnh té bại, xuội, bệnh tức, đau ruột, bệnh lậu, tim la, mồi hay đả lán, rệp, gung cũng trị được. Ở gần mau tới lại gần đường, ở xa thì viết thư kể thiệt rõ chứng bệnh cầu thầy mua thuốc.
Xin lưu ý: người ở xa có hai cách uống thuốc với bốn đường. Cách thứ nhất và phương tiện là người bệnh ở tại nhà, viết thư kể thiệt rõ chứng bệnh từ khi mới phát, đàn-ông hay đàn-bà, bao nhiêu tuổi, đã có uống thuốc chi, bệnh tình hiện thời, người mập hay ốm, đau đã bao lâu rồi. Cách ăn uống của người bệnh khi mạnh, và khi đau. Định theo thư một cái mandat-poste hoặc 3p. hoặc 5p. hoặc 10p. để cầu thầy mua thuốc. Bệnh thổ-huyết phải gửi 5p.50 hay 10p. Sẽ được thuốc gửi tới hoặc một hoặc nhiều thư, có lời căn dặn phép bảo dưỡng vệ-sanh thiết kỹ. Cách thứ hai, người bệnh tới Saigon, bốn đường sẽ giới thiệu đến khách-sang quen ở gần với bốn đường, tính giá thiệt nhẹ, để ông lương-y mỗi ngày điều-trị thận trọng.

Cho không
Bốn đường cho không thuốc nước nhỏ mắt, trị con mắt nhậm, con mắt đau, sưng đỏ, xồn nhứt, mờ, đỏ ghèn, chảy nước mắt sống, sợ sáng sợ gió, con mắt cộm mây v.v. bất luận đau nhậm lâu mau nặng nhẹ, miếng còn biết đau biết xồn thì còn hy-vọng trị được. Danh tiếng tại Saigon. Đã cứu được mấy ngàn người rồi.
Ở gần thì đem ve sạch tới dưng thuốc cho không và mua thuốc uống.
Ở xa thì gửi mandat-poste hoặc 3p. hoặc 5p. để bốn đường gửi cho thuốc nhỏ và bán thuốc uống trong một tuần lễ hoặc nửa tháng. Xin chú ý rằng đây là một phương thuốc chuyên môn kinh nghiệm để cứu bệnh giúp đời, đã cứu được số nhiều người rồi. Trong thư mua thuốc nên kể thiệt rõ chứng bệnh từ khi mới phát.

Món quà ngày Tết
Khong thư nao qui bằng món Ruợu thuốc Nam-Phuong
Ruợu thuốc Nam-Phuong hiệu Con Cop
Danh tiếng tại Saigon:
« Ruợu thiết tốt - Thuốc thiết hay - Có tài trị bệnh - Uống bổ ích »
Bổ-huyết Trừ-phong Tửu được
Thuốc ruợu trị phong thấp
Trị phong, nhức mỏi, đau mình, tức, đau lưng, tê thấp, tê bại xuội, trúng thực. Trong mình phong nhiều, hay ngứa, nổi ve đỏ, bệnh bại xuội, bán thân bất toại, uống trường phục, trong uống ngoài thoa trị được thần hiệu. Đàn-bà để uống rất hay. Mỗi ngày uống một ly nhỏ trước 2 bữa ăn, bỏ huyết, tiêu thực, trị bá chứng.
Kỳ thai. - Ve cognac 1p.00, ve nhỏ 0p.40, ve litre 1p.40

Bá-bổ Vệ-sanh Tửu được
Thuốc ruợu bổ
Bổ lao, bổ huyết, bổ thần, bá bổ, hư huyết, mất máu, yếu đuối bạc nhược. Uống trường phục trị bá bệnh hư tổn. Tiêu thực, ăn thiệt ngon, ngủ được nhiều. Đàn-ông đàn-bà cùng uống. Đàn-bà có thai, đàn-bà sanh đẻ uống rất tốt. Ve cognac 1p.20, ve nhỏ 0p.50, ve litre 1p.50.
Nam-phuong Bổ-cốt Tửu được
Ruợu bổ xương cốt
Bơ gân, bổ tỳ, bổ thận, bổ khí huyết, bổ tỳ vị, trị tê thấp, đau xương, đau gân, tức, tiêu thực. Kỳ thai. Ve cognac 1\$00, ve nhỏ 0.40, ve litre 1.40.
Tại nhà thuốc có bán ruợu lễ. Có thuốc ruợu ngọt theo mỗi thứ bán một giá
Ai muốn làm Đại-lý
Trên 40 thứ thuốc kinh nghiệm và mấy thứ ruợu thuốc thần hiệu được có lợi nhiều thì viết thư về hỏi thể lệ. Ai muốn lấy thuốc kiểu thì gửi tới nhà thuốc một cái mandat poste 5\$ sẽ được một thùng thuốc kiểu đủ thứ đáng giá 12\$. Ở xa mua ruợu dùng Tết từ 5p. khỏi tiền cước phí, phải gửi mandat trước, nhứt định không gửi contre remb. Mua ruợu trong mùa Tết và trong tuần tháng giêng năm mới; bốn đường có món quà tặng thân khách bằng các món thuốc tốt để trong thùng ruợu.
Thư và mandat đề cho M. Nguyễn Văn Hộ, Pharmacie Nam Phuong, 166 Rue colonel Boudonnat Saigon.